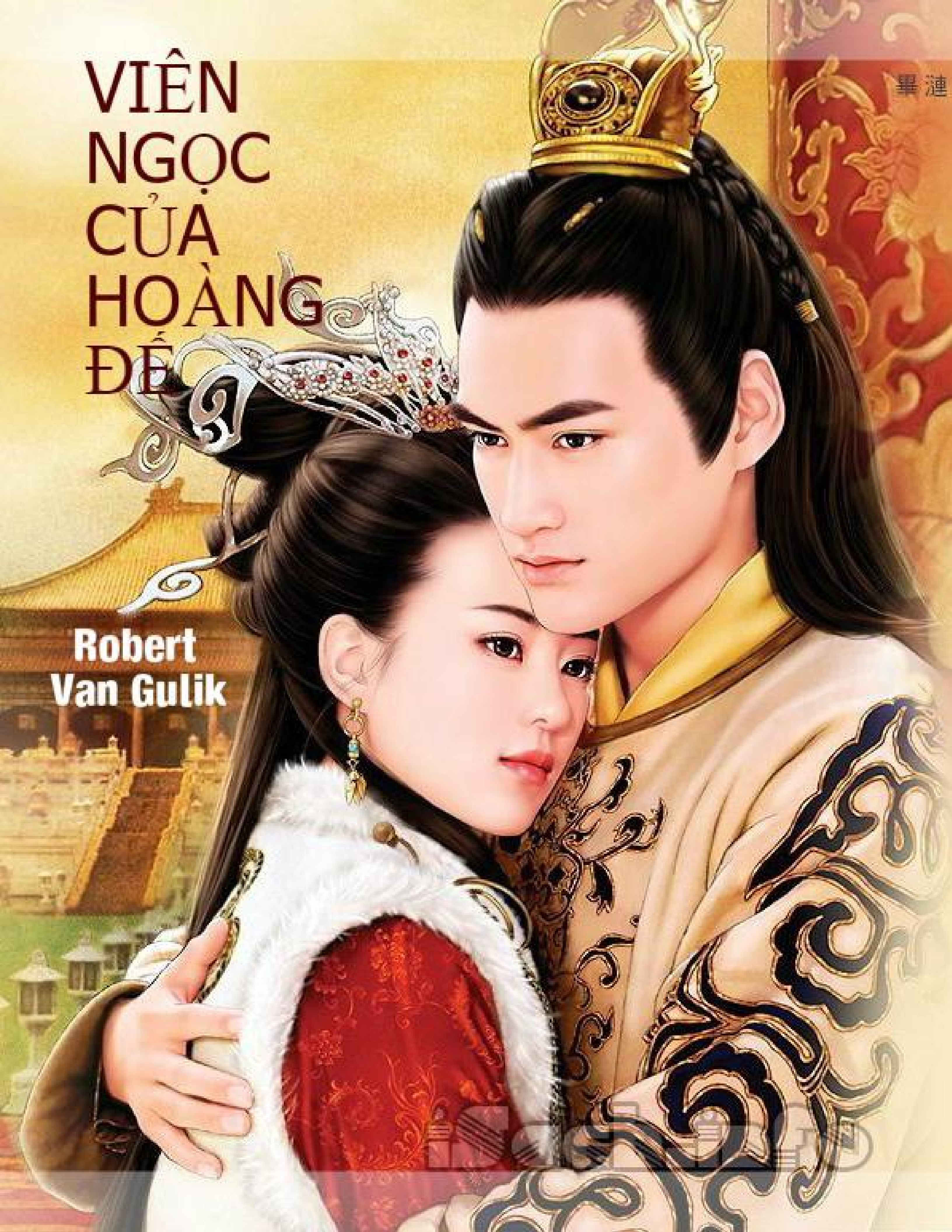

VIÊN NGỌC CỦA HOÀNG ĐẾ
Robert Van Gulik
畢漣

Mục lục

VIÊN NGỌC CỦA HOÀNG ĐẾ

Robert Van Gulik

Chương 1: Pho Tượng Nữ Thần Trước Những Lời Nói Kỳ Quặc

Một người cao lớn thắp một nén hương trước bàn thờ Nữ thần Sông.

Sau khi cắm nén hương vào bát hương, hắn ngẩng nhìn gương mặt trong sáng của Nữ thần. Ánh sáng từ chiếc đèn dầu treo trên xà cao đu đưa trước bức tượng khiến có lúc tưởng như Nữ thần mỉm cười. Hắn chua chát nói:

- Ồ, nhà ngươi có thể vui mừng đấy. Ở toà miếu cổ, ngươi đã cho phép người đàn bà ấy thoát chết, khi máu của bà ta sắp bắn vọt vào ngươi. Nhưng chiều nay, ta đã chọn được một nạn nhân mới thế mạng, và lần này thì...

Hắn ngừng lời, lo ngại nhìn người bõ già, áo đầy mụn vá đang ngồi ở lối vào miếu thờ. Ông ta vừa ngang đầu nhìn ra phía bờ sông có treo nhiều đèn lồng, đủ màu sắc; một lúc sau lại cúi đọc quyển sách cũ, không hề chú ý tới kẻ lạ mặt.

Hắn lại tiếp tục ngắm nghía pho tượng. Tượng không tô màu, không sơn son, bằng gỗ đế mộc. Nghệ nhân khéo léo tạo được những đường nét của chiếc áo rủ trên đôi vai tròn trĩnh của Nữ thần. Nữ thần ngồi xếp chân vòng tròn trên bệ cao, tay trái đặt trên đầu gối, tay phải giơ lên như đang ban phúc.

Hắn thì thầm, rầu rĩ:

- Ngươi thật là đẹp! - Hắn nhìn chăm chú vào khuôn mặt bất động của bức tượng - Hãy nói cho ta biết: tại sao mọi vẻ đẹp đều mang theo sự xấu xa? Ôi, những người đàn bà! Chúng ra vẻ dễ thương để quyến rũ bọn ta bằng những nụ cười e lệ, những cái liếc mắt bẽn lẽn... Nhưng ngay khi ta đã quỳ mọp

dưới chân chúng, thì chúng lại xua đuối, đẩy ta ra với nụ cười khinh bỉ, làm tan vỡ trái tim ta và hình ảnh của chúng ám ảnh ta suốt đời.

Hai bàn tay hắn bíu chặt vào chân pho tượng, mắt loé lên những tia điên dại:

- Chúng phải bị trừng trị! Một con dao phải đâm vào trái tim quỷ quyệt của chúng, và chúng phải chết, trần truồng trước bàn thờ ngươi! Phải như vậy mới công bằng...

Hắn bất chợt giật mình. Hình như trên vầng trán phẳng lặng của pho tượng hằn lên những nét nhăn của sự bất bình? Không phải vậy: đó chỉ là bóng của một con bướm bay quanh chiếc đèn dầu! Hắn lấy lại hình tĩnh, lau mồ hôi mặt, rồi mím môi, nhìn một cách khó hiếu khuôn mặt pho tượng, và quay ra cửa.

Hắn đến bên người bõ già đang cắm cúi đọc kinh, chạm tay vào vai ông và ra vẻ tươi vui, nói:

- Này ông, sao chiều nay không để Nữ thần ở lại một mình? Một lần thì có sá gì! Cuộc đua thuyền rồng sắp bắt đầu rồi. Kìa, nhìn mà xem: các thuyền đang tập trung ở điểm xuất phát, dưới cầu Đá - Hắn lấy ra mấy đồng tiền - Đây, cầm đi mà ăn một bữa kha khá ở quán!

Người bõ già ngẩng nhìn hắn, một cái nhìn mệt mỏi, và lắc đầu:

- Thưa quý ông, tôi không thể đi khỏi đây được. Một sự xúc phạm nhỏ nhoi, cũng bị Nữ thần quở phạt.

Nói rồi, người bõ già lại cúi xuống đọc sách.

Kẻ lạ mặt lạnh người, hắn buông một câu chửi tục, cất tiền vào túi và đi nhanh ra khỏi miếu. Hắn phải mau chóng phi ngựa về quận lỵ trước khi cuộc

đua thuyền kết thúc.

VIÊN NGỌC CỦA HOÀNG ĐẾ

Robert Van Gulik

Chương 2: Địch Công Thua Bài Cẩu

Đây rồi, con 6 mà ta chờ mãi! ” Địch công vui vẻ reo lên và xếp nó tiếp vào đội hình bài đã hình thành trên bàn. Ba bà vợ yên lặng, cân nhắc việc đặt tiếp quân bài nào. Trời đã chạng vạng nên khó nhìn những con số sơn đỏ trên quân bài. Cả bốn người chơi bài ở tầng trên chiếc phà của nha phủ, đậu dọc bờ sông đào lớn. Hôm nay là ngày mồng năm tháng năm âm lịch: ngày hội đua thuyền rồng. Dân chúng thuộc mọi vùng trong quận đã tập trung về đây từ buổi trưa đế vui chơi và nhất là đế xem đua thuyền rồng. Tập trung đông nhất là cửa Nam, nơi thuyền về đích. Ở đó có một khán đài để án sát trao giải thưởng cho các thuyền chiến thắng. Ban tố chức ngày hội trao vinh hạnh ấy cho Địch công và chỉ cần ông có mặt khi cuộc đua kết thúc.

Nhưng Địch công muốn được tham dự cuộc vui của dân ngay từ đầu nên mặt trời chưa lặn, ông đã cùng các bà vợ tới bờ sông đào. Họ dùng cơm chiều đơn giản trên chiếc phà nha phủ, và trong lúc chờ trăng lên - giờ xuất phát của cuộc đua - họ chơi bài cẩu 1. Trời đã trở mát. Tiếng cười đùa của dân chúng càng nổi rộ hơn. Khắp nơi, các đèn lồng muôn màu muôn vẻ đã được thắp sáng. Ánh sáng lấp lánh trên dòng nước sông đào. Cảnh sắc thật vui tươi, huyền ảo. Nhưng cả bốn người đều chăm chú vào cuộc chơi mà họ thích thú. Ván bài sắp đến lúc phân thắng bại. Bà ba chọn một quân bài trong số còn lại trên bàn, đặt tiếp vào chỗ quân bài đã được xếp trước, nói với người hầu:

- Hãy thắp đèn lên! Khó nhìn rõ các quân bài rồi!

Địch công nói:

- Ta đặt tiếp đây! - Ông hơi phật ý thấy người quản gia đến bên - Có chuyện gì nữa? Vị khách ban nãy trở lại à?

Nửa giờ trước đó, khi Địch công và ba bà vợ tạm dừng cuộc chơi ra đứng tựa lan can phà, có một chiếc thuyền đến gần phà. Nhưng lão quản gia báo cho khách là quan án sát đang bận nên khách lại chèo thuyền đi.

- Thưa Đại nhân! - Lão quản gia cung kính nói - Có khách là thầy lang Biện và ông Khấu.

- Hãy mời họ lên - Địch công thở dài.

Hai ông Biện Gia và Khấu Nguyên Lượng là những người tổ chức cuộc vui hôm nay. Địch công chỉ biết họ, chưa lần nào tiếp xúc, vì họ không thuộc các thân hào có quan hệ với nha phủ. Ông Biện là một thầy lang nối tiếng, có một hiệu thuốc lớn. Ông Khấu là một nhà sưu tầm đồ cố giàu có.

Địch công cười, nói với các bà vợ:

- Chắc họ không lưu lại lâu đâu!

Bà cả bĩu môi và nói:

- Không ai được đụng đến các quân bài đấy!

Bà ta vừa nói vừa úp sấp mặt các quân bài xuống.

Hai bà vợ bé cũng làm theo, sau đó cả ba người lui về phía sau tấm bình phong ở phía cuối phà. Tục lệ không cho phép các phu nhân xuất hiện trước người lạ mặt.

Địch công đứng dậy. Ông gật đầu chào hai vị khách đang cung kính cúi chào, vẻ mặt trang trọng. Cả hai vị khách đều cao lớn, vận quần áo mùa hè mỏng nhẹ bằng lụa trắng, mũ the đen trên đầu.

Địch công thân ái nói:

- Xin các vị an toạ. Tôi chắc là hai vị đến báo tin là cuộc đua đã sẵn sàng bắt đầu!

- Vâng ạ, thưa đại nhân! - Ông Biện nói ngắn gọn. - Lúc chúng tôi rời khỏi Cầu Đá thì chín chiếc thuyền rồng đã tập trung ở chỗ xuất phát.

- Chắc các vị đã tuyến chọn được những tay chèo cừ khôi?

Địch công hỏi, và khi nhìn thấy người hầu thu dọn các quân bài trên bàn để khay trà, ông bảo:

- Thôi, đừng thu dọn các quân bài! Cứ đặt các quân bài về vị trí cũ.

Ông lang Biện nói:

- Năm nay dân chúng quận nhà vui hơn mọi năm. Thưa đại nhân! Mười hai tay chèo của mỗi thuyền đều lựa chọn chu đáo. Tôi tin là cuộc đua sẽ gay go, vì các tay chèo của thuyền số 9 đều là dân chèo thuyền ở sông đào lớn, họ nhất quyết đánh bại các tay chèo của quận lỵ. Tôi và ông Khấu đã bồi dưỡng họ một bữa ra trò và uống vài chén rượu ở quán cầu Đá. Giờ thì họ nóng lòng chờ cuộc chiến bắt đầu!

Ông Khấu nửa đùa nửa thật nói với ông Biện:

- Thuyền số 9 của ông ăn chắc rồi! Thuyền của tôi thì quá nặng ne!

Địch công góp ý ngay:

- Nhưng thuyền của ông Khấu làm đúng kiểu thuyền xưa, một nét đẹp cố kính cho ngày hội.

Ông Khấu sung sướng nở nụ cười, trả lời:

- Mục đích chính của tôi tham gia cuộc đua này là muốn nhắc nhở việc tôn trọng các tục lệ tốt đẹp của cha ông.

Địch công gật đầu tán thưởng. Ông biết ông Khấu là một nhà khảo cố lâu năm và có c ái thú sưu tầm các đồ nghệ thuật. Địch công thầm nghĩ sẽ có một ngày ông đến xem các vật báu đó, và nói lớn:

- Tôi rất thích những lời tốt đẹp của ông. Từ xa xưa, tổ tiên chúng ta đã tố chức hàng năm hội đua thuyền rồng ở khắp mọi nơi có sông lớn chảy qua trên đất nước chúng ta. Cũng là dịp để dân chúng nghỉ ngơi, vui chơi sau những ngày cày bừa, làm lụng vất vả.

Ông Biện giải thích thêm:

- Dân địa phương tin là các cuộc đua thuyền rồng làm vừa lòng Nữ thần Sông, vì theo họ các cuộc đua đó đem lại mưa thuận, gió hoà cho mùa màng, và thêm nhiều cá mú cho dân chài.

Nói rồi ông ta vân vê bộ râu đen bóng, làm cho bộ mặt lưỡi cày vô hồn của ông ta xanh xám hơn.

Ông Khấu tiếp lời:

- Thời xa xưa, ngày lễ hội này đâu có lành mạnh như giờ đây. Mỗi lần đều phải cúng một nhân mạng. Khi kết thúc cuộc đua: một nam thanh niên trẻ tuổi bị chọc tiết trong miếu thờ Nữ thần Sông. Người ta gọi thanh niên đó là vị hôn phu của Nữ thần, và cả gia đình nạn nhân đều coi đó là một vinh dự lớn cho họ.

Địch công công nhận:

- Triều đình sáng suốt của chúng ta đã xoá bỏ hủ tục đó từ lâu rồi!

Ông lang Biện chưa vừa lòng, nói:

- Các tục lệ có từ xa xưa đâu có dễ dàng chết đi. Giờ đây, sông đào lớn có một vai trò quan trọng hơn dòng sông xưa, nên dân chúng địa phương vẫn còn tin tưởng khá nhiều Nữ thần Sông. Tôi còn nhớ cách đây bốn năm, trong cuộc đua thuyền có một thuyền bị đắm, và một người chết đuối, thế là dân chúng coi đó như một điềm tốt, hứa hẹn một vụ mùa bội thu.

Ông Khấu bối rối nhìn ông Biện, và đặt chén trà xuống, nói:

- Thôi, xin phép Đại nhân cho chúng tôi trở về khán đài xem xét lại việc chuẩn bị phát thưởng đã chu toàn chưa!

Cả hai vị khách kính cấn cúi chào Địch công để ra về. Khi họ vừa đi khỏi, cả ba bà vợ quay trở lại ván bài đang dở. Bà ba nhìn chỗ quân còn lại, nói:

- Chỉ còn ít quân thôi! sắp biết ai thắng, ai thua rồi!

Gia nhân mang trà đến, và cả bốn người lại say mê với ván bài. Địch công vừa vuốt râu, vừa suy tính. Quân bài cuối còn lại trong tay Địch công là quân có một đầu ghi số 3, đầu kia để trắng. Ba bà vợ cũng đang suy tính: chắc là có người có quân cả hai đầu đều không có số, trắng hoàn toàn. Ông dò xét nét mặt của ba bà vợ để đoán xem ai có con bài trắng hoàn toàn.

Một vài tiếng pháo nổ lẻ tẻ vang lên.

Địch công sốt một nói với bà hai ngồi bên phải.

- Bà nhanh lên, ra quân đi. Bắn pháo bông rồi đấy.

Bà này trù trừ, nhẹ nhàng vuốt mái tóc, rồi đặt quân có số 4 ở cả hai đầu.

- Tôi thua! - Địch công nói.

Bà ba reo mừng: “Tôi thắng rồi!”, và đưa ra quân có số 4 và số 3.

- Rất hay! - Địch công nói - Thế thì ai giữ con bài cả hai đầu không có số? Làm tôi đợi nó mỏi cả mắt!

Bà cả và bà hai đều đồng thanh trả lời là họ không có quân cờ đó.

Địch công nhíu mày, nhận xét:

- Thật là lạ lùng. Rõ ràng ta thấy một quân bài không số cả hai đầu trên bàn, thế giờ nó biến đi đâu rồi?

Bà cả nói:

- Có thế nó rơi xuống sàn!

Mọi người cúi xuống dưới bàn tìm quân bài. Không thấy. Ai cũng rũ mạnh áo ngoài xem nó có vương vào áo. vẫn chang thấy quân bài đó đâu cả.

Bà hai đưa ra ý kiến:

- Có thế người hầu quên bỏ nó vào hộp bài!

Địch công nói ngay:

- Không có chuyện ấy! Trước khi chơi bao giờ ta chả kiểm lại số

quân.

Một quả pháo bông lao vút lên trời, rồi có tiếng nổ và hàng trăm ngôi sao phụt ra, chiếu sáng mặt nước sông đào.

Bà cả reo lên:

- Xem kìa! Thật là ngoạn mục!

Mọi người ra tựa lan can phà để xem pháo hoa. Lúc này nhiều pháo hoa của các nhà vụt lên trời ở dọc bờ sông, kèm theo tiếng nổ giòn giã. Và tiếng hô của dân chúng rộ lên: Trăng lên rồi! Các thuyền rồng dự thi tiến đến điểm xuất phát. Tiếng pháo chấm dứt, chỉ còn tiếng rầm rì của dân chúng đang trao đối tiền cá cược.

Địch công vui cười nói:

- Người dân nghèo nhất cũng bỏ ra năm xu để cá cược đấy! Chúng ta cũng cá cược đi!

Bà cả nói:

- Tôi đặt năm mươi xu cho thuyền của ông Biện.

- Tôi đặt năm mươi xu cho thuyền ông Khấu - Địch công nói - Đe ủng hộ truyền thống của tố tiên.

Mọi người cười vui và tán chuyện trong lúc chậm rãi uống trà.

Rồi toàn thể dân chúng dõi mắt về điểm xuất phát: chỗ con sông đào đâm ra sông cái. Địch công và ba bà vợ lui về phía sau, lên bục cao đặt trên phà đế theo dõi cuộc đua, họ cũng có tâm trạng háo hức như những người đang chen chúc trên bờ sông.

Hai chiếc thuyền nhỏ tiến lên phía trước và đậu lại trước khán đài chính, người trên thuyền phất những lá cờ to màu đỏ: đó là ban trọng tài.

Tiếng trống từ xa vang lại. Các thuyền rồng đã xuất phát, mới đầu chưa rõ chiếc nào dẫn đầu... rồi thì chiếc thuyền số 9 vượt hẳn lên, tiếng la hò càng mạnh hơn. Mười hai tay chèo từng cặp hai người ngồi bên nhau, ra sức chèo

con thuyền dài và hẹp. Mái chèo của h ọ nhịp nhàng và khoẻ khoắn theo nhịp của một người đánh vào chiếc chiêng to đặt ở giữa thuyền. Một chàng trai cao lớn cởi trần dùng chiếc dùi gỗ đánh mạnh vào chiếc chiêng. Người lái thuyền nắm mái chèo dài ở đuôi thuyền để điều khiển, anh ta luôn mồm ra lệnh cho các tay chèo. Mũi thuyền được đẽo gọt thành hình đầu một con rồng với đôi mắt to, dữ tợn, làm tung lên những làn nước, mỗi khi con thuyền vọt lên.

Bà cả vội reo to:

- Tôi sẽ được cuộc: đó là thuyền của ông Biện!

Nhưng mũi thuyền của một chiếc khác cũng bám sát đuôi thuyền của ông Biện: có cảm giác là đầu rồng của con thuyền thứ hai sắp cắn đứt đuôi thuyền của ông Biện.

Địch công nói:

- Đó là chiếc thuyền số 2 của ông Khấu, các tay chèo của quận lỵ họ đâu có tiếc gì sức lực!

Người đánh chiêng của chiếc thuyền này, một người nhỏ con, vừa hò hét vừa đập như điên vào chiếc chiêng, ra sức động viên đồng đội. Dần dà, chiếc thuyền số 2 đã đuổi kịp thuyền số 9. Và khi mũi của thuyền số 2 đã ngang với đuôi của thuyền số 9, thì tiếng la hò của người xem đã lấn át cả tiếng chiêng trên các thuyền. Bốn chiếc thuyền khác theo sau một quãng, gộp thành tốp thứ hai. Mọi người đều dồn mắt về phía hai con thuyền số 9 và số 2, tốp dẫn đầu.

Các tay chèo của hai thuyền đó càng hăng say tay chèo, các cơ bắp cuồn cuộn chuyển động, người đẫm mồ hôi, nhưng mũi thuyền số 2 vẫn chưa ngang bằng với mũi thuyền số 9.

Hai kỳ phùng địch thủ qua chỗ Địch công đứng xem, Địch công nhìn rõ người đánh chiêng ở thuyền số 9 mỉm cười. Chỉ còn độ trăm thước là tới đích. Ban trọng tài đã vẫy cờ đỏ để báo vị trí của đích.

Bất chợt, người đánh chiêng thuyền số 9 ngừng tay, và vài giây sau, anh ngơ ngác nhìn cánh tay bất động, rồi gục xuống thuyền. Các bạn chèo hốt hoảng, các mái chèo lập tức mất nhịp, va chạm vào nhau, thuyền bị nghiêng đi và đi chậm hẳn lại. Cả hai thuyền cùng về tới đích, nhưng thuyền số 2 đã vượt lên, về đích trước thuyền số 9 nửa thân thuyền.

Địch công nhận định:

- Chàng trai tội nghiệp bị quá sức! Không nên cho họ uống nhiều rượu trước khi vào cuộc.

Tiếng nói của Địch công bị chìm đi trong tiếng hoan hô vang dội của dân chúng. Trong khi thuyền số 2 và thuyền số 9 đậu trước khán đài, thì bảy chiếc thuyền còn lại cũng lần lượt về tới đích. Tiếng hoan hô, hò reo lại vang lên. Pháo bông lại tiếp tục bay lên không.

Một chiếc thuyền nhỏ rất đẹp đến bên phà của nha phủ, Địch công nói với các bà vợ:

- Họ đến mời ta đi trao phần thưởng. Quản gia sẽ đưa các bà về nha phủ. Tôi sẽ về ngay lúc lễ hội kết thúc!

Sau khi ba bà vợ ra về, Địch công được mời xuống thuyền của ông Biện và ông Khấu.

Địch công nói với ông Biện:

- Ta rất tiếc là thuyền ông đã thua. Ta mong là anh chàng đánh chiêng không có gì đáng ngại!

- Tôi sẽ đích thân đến xem tình hình anh ta ngay. Hắn to khoẻ, chắc là nhanh chóng tỉnh lại thôi. Dòng họ hắn đều to khoẻ - ông Biện nói.

Ông Khấu bực bội vê bộ ria, định nói gì đó, song lại thôi.

Khi ba người đến khán đài, họ được viên đô đầu và sáu người lính đón chào cung kính. Lão Hồng, người phụ tá của quan án Địch công, cũng có mặt và đưa Địch công vào một chiếc buồng nhỏ, chờ Địch công mặc phẩm phục đế trao giải thưởng. Trong lúc mặc quần áo, Địch công vẻ thích thú nói:

- Cuộc dạo chơi tối nay thú vị đấy đúng không lão Hồng?

Đội chiếc mũ cánh chuồn lên đầu, Địch công hỏi về tình hình ở nha

phủ.

Lão Hồng đáp:

- Toàn các việc sự vụ cả, thưa Đại nhân. Tôi đã cho các nha lại nghỉ việc sớm hơn một giờ, họ rất mừng vì kịp đi dự lễ hội.

- Rất tốt! Trong khi ta huấn thị lúc trao giải thưởng, lão đến xem tình hình của gã đánh chiêng thuyền số 9. Gần đến đích hắn bị bất tỉnh đấy.

Địch công ra trước khán đài. Dân chúng tập họp đông đảo. Các đội thuyền tham dự cuộc thi xếp hàng chỉnh tề trước khán đài. Đội trưởng của mỗi thuyền lên thang đến trước mặt Địch công đế nhận phần thưởng và vài lời khích lệ. Phần thưởng gói giấy hồng điều, trong có một chiếc bánh bột gạo lớn và một số tiền nhiều ít theo thứ tự về đích.

Sau đó, Địch công nói lời chúc mừng dân chúng, mong mọi người trong năm đều gặp may mắn và được hưởng phúc. Dân chúng hoan hô nhiệt liệt. Địch công gặp lại lão Hồng ở buồng thay quần áo. vẻ lo lắng, lão Hồng nói:

- Người đánh chiêng đã chết, thưa Đại nhân! Viên thanh tra pháp y xác nhận là anh ta bị đầu độc.

Chú thích

1 Bài cẩu: Trò chơi giống như chơi đôminô.

VIÊN NGỌC CỦA HOÀNG ĐẾ

Robert Van Gulik
www.dtv-ebook.com

Chương 3: Hai Thân Hào Nói Những Điều Tốt Về Người Chết

Địch công im lặng đứng nhìn xác người đánh chiêng thuyền số 9 nằm trên chiếc chiếu, trong một gian buồng nhỏ ở khán đài. Viên thanh tra pháp y ngồi bên cạnh. Ông này cũng đi xem cuộc đua nên đã có mặt ngay khi nạn nhân được đưa lên bờ. Giờ đây, ông ta khám xét kỹ lưỡng hơn nạn nhân.

Khi ông lang Biện thấy viên thanh tra cho một chiếc que nhỏ bằng bạc vào miệng nạn nhân, ông Biện tách khỏi ông Khấu để đi đến bên Địch công, nói giọng bực bội:

- Chúng ta chỉ mất thì giờ thôi! Thưa Đại nhân! Tôi tin chắc là hắn bị bệnh tim. Triệu chứng quá rõ!

Địch công chặn ngang:

- Ta hãy đợi kết quả khám nghiệm của ông thanh tra.

Địch công nhìn xác chết. Một thân hình lực lưỡng, một mảnh vải quấn ngang hông. Mặc dù nét mặt nạn nhân bị méo xệch, nhưng chiếc trán rộng và các nét ở mặt hoà hợp, chỉ rõ anh ta thuộc tầng lớp có học. Thường thường thì các tay chèo được thuê trong lớp người làm công hoặc phu khuân vác.

Khi viên thanh tra đứng lên, Địch công hỏi:

- Tại sao ông cho là bị đầu độc? Ông đã nghe thấy ông lang Biện chẩn đoán: nạn nhân chết vì bệnh tim?

- Ngoài những triệu chứng về bệnh tim, tôi còn thấy những chấm đỏ ở đầu ngón tay, ngón chân nạn nhân. Và tôi vừa kiếm tra lưỡi thì thấy lưỡi có những vệt đen. Tôi là người phương nam, nên biết thổ dân miền núi ở đó có loại thuốc độc để lại những dấu tích kể trên. Qua khám nghiệm, tôi đoán chắc là nạn nhân đã bị đầu độc bằng loại thuốc đó.

Ông Biện cúi nhìn xác chết. Ông thanh tra dùng chiếc que bằng bạc cạy mồm nạn nhân đế ông Biện nhìn thấy các vết đen ở lưỡi. Ông Biện gật đầu nhận lỗi.

- Ông thanh tra nói đúng. Tôi đã nhầm. Giờ tôi mới nhớ ra là đã đọc qua bài viết về kết quả của loại thuốc độc ấy. Nếu lúc đói mà bị đầu độc thì các triệu chứng hiện lên sau mười lăm phút; còn nếu bị trong khi chè chén no say thì phải trên một tiếng hoặc lâu hơn nữa, các triệu chứng mới xuất hiện.

- Người đánh chiêng này là ở thuyền ông, có lẽ anh ta là người làm công cho ông? - Địch công hỏi.

- Không ạ, thưa Đại nhân. Đó là một nho sinh nghèo, tên là Đồng Mai. Khi cửa hiệu tôi có nhiều việc tôi thuê anh ta làm trong những ngày đó.

- Anh ta không có gia đình ở đây?

- Mấy năm trước, thưa Đại nhân, anh ta sống với cha mẹ ở quận ta trong một ngôi nhà đẹp. Rồi thì ông bố làm ăn thua lỗ và phá sản, bỏ lên phương bắc về quê nhà, chỉ còn anh ta ở lại đây. Anh ta hy vọng vừa đi học, vừa kiếm việc làm đế có thể đạt được bằng của trường Khổng Tử ở địa phương này, trước khi quay về quê với bố mẹ. Anh ta vui tính, gần gũi với mọi người, thích chơi thế thao, nhất là môn võ. Các người làm công cho tôi rất mến anh ta, vì thế nên để anh ta giữ chân đánh chiêng.

Ông Biện dừng lời, buồn rầu nhìn xác Đồng Mai.

Ông Khấu nhận xét thêm:

- Anh ta biết cách giúp đỡ người khác. Bố anh ta biết rất nhiều về các loại đồ cổ, anh ta cũng thừa hưởng được khá nhiều hiểu biết về đồ cổ của ông bố.

Địch công hỏi ông Khấu:

- Làm sao ông lại quen biết anh ta?

- Anh ta thỉnh thoảng có tới chỗ tôi, thưa Đại nhân. Khi thì mang đến một đồ sứ đẹp, hoặc một đồ đồng cổ và lấy giá rẻ. Tôi đồng ý với ông Biện: anh ta là một chàng trai đáng yêu.

Địch công nhận định:

- Điều ấy cũng không loại trừ kẻ nào đó muốn ám hại anh ta. Các ông có biết anh ta có kẻ thù nào không, vì lý do này hay vì lý do gì khác?

Hai ông Biện và Khấu đưa mắt nhìn nhau.

Rồi ông Biện trả lời:

- Không ạ, thưa Đại nhân. Nhưng tôi cần nói thêm: anh ta hay giao du với những người khác thường, như các kẻ lang thang, các chủ lò võ... Cũng có thể là do một vụ đánh lộn nào đó.

Ông ta bỏ lửng câu nói. Địch công nhận thấy ông ta mặt xanh xám, thái độ cáu kỉnh. Có thể cái chết của người giúp việc công nhật đã gây cho ông ta một cú sốc; hay là vì do sự chẩn đoán sai của ông ta, mà ông ta như vậy? Địch công hỏi ông Khấu:

- Anh Đồng ở đâu?

- Ở khu tây nam, gần phố Bán Nguyệt, tôi không biết địa chỉ chính xác.

Nhưng có thể hỏi anh Hạ Quảng là bạn anh ta. Hạ cũng là một nho sinh và cũng tập võ, cũng thích các đồ cổ như Đồng. Hai người này ở chung trên gác nhỏ của một hiệu tạp hoá ở phố đó.

Địch công ra lệnh cho viên thanh tra đi tìm Hạ Quảng. Ông Biện nói ngay:

- Anh ta vừa đi về phía Cửa Nam, tôi gặp anh ta khi tôi tới đây. Anh ta có một vết sẹo dài ở má trái.

- Thôi được rồi! - Địch công gật gật đầu. Ông đã nhận thấy ông Khấu chân cứ nhấp nhỏm như muốn đi khỏi đây. vẻ mặt vẫn hình thường, ông nói tiếp:

- Thế này nhé! Tôi sẽ mở cuộc điều tra. Hai ông không được lộ ra đây là một án mạng, mà nói là tai nạn, do tim đột trụỵ. Sớm mai hai ông cần có mặt ở nha phủ. Lão Hồng! Hãy tiễn hai vị ra về, và bảo viên đô đầu vào đây.

Khi khách đi khỏi, Địch công nói với viên thanh tra:

- Ta mừng là vì ông có tay nghề cao. Nếu ông không có mặt ở đây, thì ta tin vào chấn đoán của ông Biện, cho vụ án mạng này chỉ là một tai nạn, và vụ việc coi như đã giải quyết.

Viên thanh tra vui mừng vì được cấp trên khen, kính cẩn tạ ân và ra về. Lúc đó còn một mình, Địch công hai tay chắp sau lưng đi đi lại lại. Lát sau, viên đô đầu và lão Hồng đi vào.

Địch công nói với viên đô đầu:

- Quần áo của nạn nhân đâu?

- Chúng ở ngay đây, thưa Đại nhân - Viên đô đầu lấy từ chiếc túi đặt ở

dưới bàn, mở ra - Đây là quần và thắt lưng, xà cạp của anh ta, đây là áo ngoài tìm thấy dưới chiếc chiêng trên thuyền.

Địch công thò tay vào tay trái chiếc áo, rút ra một giấy căn cước mang tên Đồng Mai, và hai đồng bạc bọc trong khăn lụa.

- Lão Hồng, hãy chuyển tất cả về nha phủ. Còn đô đầu, hãy cho người trông giữ xác chết và đi tìm Hạ Quảng để chốc nữa ta sẽ hỏi cung hắn ở nha phủ.

Lão Hồng đỡ mũ cánh chuồn khỏi đầu quan án sát và giúp ông cởi bộ phẩm phục, rồi hỏi:

- Thưa Đại nhân! Kẻ nào có thể ám hại anh thư sinh Đồng? Tôi cứ tưởng...

- Bị ám hại à? - Một giọng khàn cất lên sau lưng hai người - Thế mà người ta nói với tôi là do tai nạn?

Địch công bực bội quay người lại, nhận ra một người cao lớn đứng ở cửa. Đó là ông Dương, chủ nhân một hiệu đồ cổ nổi tiếng của quận lỵ: nơi Địch công thường đến để ngắm nhìn các đồ cổ. Địch công cố nén sự bực bội, nhẹ nhàng trả lời:

- Đó là một vụ án mạng, ông Dương! Vì vậy mong ông đừng lộ ra.

Ông Dương con người cao lớn, nét mặt có góc cạnh, da sạm nắng, bộ ria và bộ râu hơi quăn; nhíu đôi lông mày sâu róm rồi nở một nụ cười để lộ hàm răng đều đặn và trắng bóng.

- Xin vâng! Thưa quan án sát! Tôi đến đây để trình với đại nhân điều đã thực sự xảy ra: dân chài nói là Nữ thần Sông - Bạch thần - đã lấy mạng sống của hắn!

Địch công hỏi:

- Bạch thần à?

- Dân quê gọi Nữ thần Sông là Bạch thần, thưa đại nhân. Dân chài rất hài lòng vì có một người con trai chết trong cuộc đua thuyền, họ cho là Nữ thần đã nhận cống nạp, và như thế là suốt năm cá sẽ ngày một nhiều hơn.

Địch công nhún vai.

- Trong lúc này, chúng ta cứ để tên sát nhân tin là nhà chức trách coi sự mê tín của dân chúng là đúng.

- Hắn ta bị ám hại bằng cách nào? Thưa đại nhân, tôi chả nhìn thấy máu me gì cả!

- Nếu ông muốn biết chi tiết, thì sáng mai ông đến dự cuộc hỏi cung. - Giọng Địch công chợt đanh lại - Chắc là ông quen Đồng Mai vì anh ta cũng biết về các đồ cổ?

Ông Dương lắc chiếc đầu to xù:

- Tôi chỉ nghe nói về anh ta thôi, thưa đại nhân, và chưa gặp anh ta lần nào. Tôi có cách riêng của mình để sưu tầm đồ cổ, tôi không hề tiếc công sức đi lùng chúng: dù nắng dù mưa, tôi đi về thôn quê để mua lại các đồ cổ mà nông phu đào được. Vì thế tôi càng khoẻ mạnh và thường mua được các đồ cổ chính thống. Hôm nọ...

- Thế thì có thể ông biết bạn của anh ta tên là Hạ Quảng!

- Không ạ, thưa đại nhân, rất tiếc là tôi cũng chưa gặp anh ta lần nào. - Trán ông Dương càng nhăn thêm - À, lúc nãy tôi nói là hôm kia tôi có tìm thấy một bức tranh cổ ở chùa phía đông quận lỵ, chắc là đại nhân cũng sẽ

thích thú. Nó được bảo quản rất tốt, và...

- Hôm nào đó tôi sẽ tới xem. Còn bây giờ, tôi rât bận, phải trở vê nha phủ ngay.

Nhà buôn đồ cố cúi chào và ra về.

Địch công nói với lão Hồng:

- Ta thích chuyện trò với ông Dương. Sự hiểu biết của ông ta về đồ cố rất sắc sảo. Ông ta say mê chúng. Nhưng hôm nay ông ta đến không đúng lúc.

Địch công đội mũ tròn lên đầu, buồn bã cười:

- Vì chúng ta cho các nha lại nghỉ, mai họ mới tới, nên chỉ còn hai ta phải vật lộn với vụ này. Chỉ có hai chúng ta thôi!

Lão Hồng suy nghĩ rồi nói:

- Rất tiếc là Mã Long và Thiệu Tài lại đi cùng với Đào Cang! Đào là con người thích hợp với các vụ án đầu độc!

- Ông bạn già, đừng quá lo lắng! Chúng ta sẽ thành công, nhất định là như vậy. Giờ ta đi ngựa tới cầu Đá, chắc chắn là thuốc độc được cho vào thức ăn hoặc rượu của Mai, trong bữa tiệc thết đãi các tay đua thuyền. Ta đến đó để tìm hiểu thêm. Còn lão thì đến miếu Khổng Tử, hỏi họ về nho sinh Đồng Mai, về cả bạn anh ta là Hạ Quảng nữa. Lão sư Nguyên Giang là một người hiếu biết về tâm tính con người. Ta muốn biết ý kiến của lão sư về hai nho sinh đó. Sáng mai, ta lại gặp nhau ở thư phòng sau bữa điểm tâm.

Khi xuống cầu thang, Địch công nói thêm:

- Nhớ rẽ qua nha phủ báo cho quản gia bẩm lại với các phu nhân là tối nay ta về rất muộn.

VIÊN NGỌC CỦA HOÀNG ĐẾ

Robert Van Gulik
www.dtv-ebook.com

Chương 4: Người Phụ Nữ Che Mặt Gặp Kẻ Giả Danh Là Võ Sư

Địch công lấy ngựa phi về phía nam. Đông đảo dân chúng trở về nhà sau buổi lễ hội. Họ không nhận ra Địch công trong trang phục của dân thường. Một lúc sau ông đến cầu Đá. Qua cầu, Địch công nhìn thấy vô số thuyền buồm đang neo đậu ở hai bờ sông. Nơi họp chợ, đèn lồng thắp sáng trưng. Địch công gửi ngựa, vẫn không ai nhận ra quan Án sát. Ông đi về phía đông người để thu thập thêm tin tức. Dưới rặng cây cao bên bờ sông, một chiếc miếu nhỏ với các cột sơn trẩu. Địch công theo những người đang bước lên các bậc đá dẫn đến ngôi miếu. Họ ném vào một khúc gỗ rỗng đặt trước miếu vài đồng tiền. Vừa ném tiền vào khúc gỗ, Địch công vừa tò mò quan sát phía trong ngôi miếu. Một người bõ già rót dầu vào chiếc đèn treo trên xà trước bàn thờ. Trên bàn thờ là một bức tượng to như người thật: đó là Nữ thần Sông (hay còn gọi là Bạch thần) ngồi khoanh chân trên bệ cao. Cặp mắt Nữ thần như nhìn Địch công qua đôi mí mắt khẽ mở, và trên môi có bóng dáng một nụ cười.

Là một môn đồ của Khổng Tử nên Địch công rất coi trọng việc thờ cúng các thần thánh dân gian. Tuy nhiên nụ cười của Nữ thần chứa đựng một điều gì lo lắng. Ông nhún vai, bực bội quay xuống phía bờ sông. Một hiệu cắt tóc cửa ra vào nhìn ra sông. Khi vào trong hiệu cắt tóc, Địch công nhìn thấy một phụ nữ cũng rẽ đám đông đi vào. Người ấy mặc áo the đen và một khăn the đen che kín khuôn mặt. Chắc không phải là một gái làng chơi, vì cách đi đứng và kiểu ăn mặc rất chững chạc. Bỏ mũ ra Địch công tự hỏi không hiếu vì lý do gì mà người phụ nữ ấy lại đi một mình giữa lúc đêm khuya?

Địch công chỉ dẫn cho người thợ cạo cắt tóc, sửa râu theo ý thích của ông.

Anh ta vừa làm, vừa chuyện trò với khách:

- Xin được hỏi quý khách từ đâu đến?

- Tôi là một võ sư ở quận bên - Địch công hiểu rõ nghề võ sư rất được dân chúng kính nể, và họ thường rất cởi mở với các võ sư - Tôi về Kinh để thăm bố mẹ tôi. Hôm nay chắc bác kiếm được vì có rất đông người đến xem đua thuyền?

- Đâu có! Họ chú ý đến nhiều chuyện khác, đâu có nghĩ đến cắt tóc, sửa râu. Ông có thấy quán ăn ở bờ bên kia không? Ông Biện và ông Khấu đã thết đãi các đội đua, bố mẹ, bạn bè của hai ông, và cả những người bạn của bạn họ. Tội gì bỏ ra vài xu để cắt tóc, trong khi được mời ăn, mời uống không mất tiền?

Võ sư giả danh gật đầu đồng tình. Ông liếc mắt nhìn người phụ nữ mặc quần áo đen, lúc này đứng trước lan can cửa hiệu cắt tóc. Cũng có thể là một gái làng chơi chờ ông ra để bám theo? Ông nói với người thợ cắt tóc.

- Tôi chỉ thấy có mấy người hầu bàn ở quán bên đó. Chắc họ phải tối mày tối mặt vì quá đông khách. Đâu phải chỉ có chín đội đua thuyền!

- Đúng vậy đó! Ông có thấy chiếc bàn ở cuối phòng không? Họ đã phải đặt sáu chum rượu lớn để ai muốn uống thì cứ đến đó mà rót. Và bên cạnh là hai chiếc bàn chất đầy thức ăn thoải mái chọn lựa. Tôi có hai người bạn là tay chèo nên tôi cũng lọt vào đó được để ăn uống tuỳ thích. Rượu và thức ăn đều là hảo hạng cả! Những người hầu bàn và chủ quán đều tiếp đón khách một cách chu đáo. À, ông có muốn gội đầu không?

Địch công lắc đầu. Ông thợ cạo nói tiếp:

- Giờ thì khách uống đến tận nửa đêm, mặc dù lúc này khách phải trả tiền. Có một tai nạn trong cuộc đua: người đánh chiêng thuyền rồng số 9 đã chết.

Mọi người đều vui mừng về chuyện đó Nữ thần Sông - Bạch thần - đã nhận cống lễ, vậy là mùa màng tháng tám này sẽ bội thu.

- Thế ông tin chuyện Bạch thần à?

- ô không, thưa khách quý. Tin và không tin có cả. Nghề của tôi thì đâu có phụ thuộc vào sông ngòi, vào mùa màng. Tuy vậy, tôi không bao giờ đến khu Rừng Cây thuốc ở phía kia kìa (thợ huơ chiếc kéo về phía đó). Chỗ ấy thường xảy ra nhiều chuyện lôi thôi, phiền phức lắm.

- Tôi cũng vậy! Và ông cũng đừng huơ chiếc kéo sát mũi tôi như thế! Thôi, tốt rồi! Hết bao nhiêu tiền?

Địch công trả tiền, đội mũ đi ra.

Người phụ nữ trang phục đen đến bên Địch công ngay và nói một cách tự tin:

- Tôi muốn nói chuyện với ông.

Địch công đưa cặp mắt xoi mói nhìn người phụ nữ. Giọng nói quý phái, đầy vẻ tự tin của một con người thuộc xã hội thượng lưu. Bà ta nói luôn:

- Vừa rồi tôi nghe ông nói ông là một võ sư. Tối nay tôi có một việc nhỏ nhờ ông.

Địch công nói, để thăm dò bà ta:

- Tôi thường đi đây đi đó, và mỗi chuyến đi khá tốn tiền đấy! Có thêm ít tiền thì cũng tốt thôi!

- Thế thì hãy đi theo tôi.

Người đàn bà đến ngồi trên một phiến đá phẳng bên bờ sông. Địch công

ngồi trước mặt bà ta. Bỏ chiếc mạng che mặt, đôi mắt to sáng long lanh của bà ta nhìn Địch công. Đó là một phụ nữ khoảng hai mươi lăm tuổi rất đẹp: khuôn mặt trái xoan, không son phấn, miệng nhỏ và cặp môi hồng đỏ. Sau một lúc quan sát Địch công, bà ta nói tiếp:

- Tôi tin ông là một người chân thật, không có ý đồ xấu. Việc tôi nhờ ông cũng giản đơn thôi! Tôi nhận lời gặp một người tại một ngôi nhà bỏ hoang để bàn về một việc mua bán. Ngôi nhà ấy ở gần Rừng Cây thuốc. Đi bộ tới đó mất khoảng nửa tiếng. Nhưng khi hẹn, tôi lại quên mất là hôm nay có hội đua thuyền rồng, nên ngại tới đó một mình trong lúc có đủ loại người xấu xa loanh quanh ở đây. Vì vậy tôi muốn ông đi cùng để ngăn chặn bọn chúng. Chỉ cần ông đưa tôi đến cổng nhà đó là xong việc - Bà rút từ tay áo ra một thoi bạc đưa Địch công - Tôi sẵn sàng gửi ông tiền công.

Địch công thầm nghĩ là cần phải biết việc mua bán ấy. Ông đứng dậy, lạnh lùng nói:

- Tôi đâu thích kiếm tiền một cách dễ dàng. Tôi là một võ sư nổi tiếng nên tôi từ chối làm đồng loã cho một vụ mua bán mờ ám!

Người đàn bà bực bội nói:

- Sao ông lại nói với tôi như vậy? Đây là việc mua bán hoàn toàn trong sáng. Ông hãy tin lời tôi.

- Nếu bà muốn tôi giúp thì bà hãy nói rõ hơn cho tôi biết.

- Ông hãy ngồi xuống. Thời gian thì gấp, nhưng tôi cũng nói để ông rõ. Sự lo ngại của ông chứng tỏ nhận định của tôi: ông là một người tốt và chín chắn, là đúng. Ông hãy nghe đây: tôi được giao nhiệm vụ tối nay ngã giá về một vật có giá trị rất lớn. Hai bên đã đồng ý về giá cả, và việc này phải được giữ bí mật tuyệt đối. Nhiều người khác cũng muốn mua vật đó, và chủ nhân

của vật đó cũng không muốn người khác biết. Ông ta đang chờ tôi ở ngôi nhà bỏ hoang từ nhiều năm nay - một nơi chắc chắn, để trao đổi số tiền khá lớn.

Địch công nhìn vào tay áo phồng căng của người đàn bà, và hỏi:

- Bà làm ra vẻ để tôi tin là một phụ nữ đi một mình mà dám mang theo một số tiền lớn à?

Bà ta không nói gì, chỉ rút từ tay áo ra một gói vuông đưa cho Địch công. Sau khi quan sát thấy không có ai ở gần, Địch công cởi dây gói lụa và sửng sốt thấy mười thoi vàng trong đó. Đưa trả lại gói vàng, Địch công hỏi:

- Bà là ai?

- Ông đã thấy là tôi hoàn toàn tin tưởng ông - Giọng người phụ nữ bình thản, bà cho gói vàng vào tay áo - Và tôi mong ông sẽ giúp tôi - đưa thoi bạc cho Địch công - Ta thoả thuận như thế nhé!

Địch công gật đầu và nhận tiền. Qua câu chuyện với người thợ cạo, ông hiểu là ở đây không thế tìm ra một dấu vết nào về cái chết của Đồng Mai. Mọi người trong bữa chén đó đều có thể cho thuốc độc vào rượu của anh ta. Ngày mai, qua việc tìm hiểu ở những nơi Đồng lui tới, may ra có thế biết được động cơ của vụ mưu sát. Trong lúc chờ đợi thì cứ làm theo yêu cầu của người phụ nữ lạ mặt, để có thế khám phá ra một vụ việc khác. Hai người đi về phía chợ, Địch công nói:

- Tốt nhất là tôi phải mua một chiếc đèn bão.

Người đàn bà sốt ruột nói:

- Tôi thuộc mọi ngõ ngách toà nhà đó như thuộc lòng bàn tay tôi rồi.

- Tôi thì không. Và lúc về thì tôi phải đi một mình.

Địch công dừng lại trước cửa hàng bán đèn, mua một chiếc đèn phết bằng giấy dầu, buộc vào một cây que. Địch công hỏi, khi hai người lên đường đi tiếp:

- Người đàn ông mà bà hẹn gặp, đến ngôi nhà bỏ hoang bằng cách nào?

- Ông ta đã sống ở đó hồi trước. Lúc về ông ta sẽ đưa tôi về. Chắc ông lo cho tôi sau khi xong việc?

Khi hai người đi vào con đường mờ tối dẫn đến khu rừng, họ thấy một toán du thủ du thực đang đùa nghịch với mấy ả gái điếm. Bọn chúng vội im bặt khi nhìn thấy dáng to cao của Địch công.

Đi thêm một quãng, người phụ nữ quặt vào một con đường nhỏ, hai bên cây cối mọc san sát. Có hai tên lang thang, mặt mày dữ tợn, vội lảng ngay trước dáng vẻ một võ sư thiện nghệ của Địch công. Ông tự nhủ “Mình mà không đi cùng thì bà này chắc sẽ gặp rắc rối. Thật cũng đáng tiền công đấy chứ! ”

Không còn nghe thấy tiếng ồn ào của khu chợ, chỉ thỉnh thoảng tiếng chim đi ăn đêm rộ lên. Con đường nhỏ xuyên qua một khu rừng thấp, đôi chỗ mới có ánh trăng lọt qua vòm lá dày đặc.

Người phụ nữ chỉ một cây thông xù xì, nói:

- Ông hãy nhận rõ cây thông này. Khi ra về, ông rẽ bên trái, và cứ thế mà đi tiếp.

Con đường nhỏ hẹp dần và biến mất dưới các bụi cỏ cao dày. Người phụ nữ rất quen thuộc lối đi, còn Địch công luôn bị vấp. Địch công hỏi:

- Vì sao ngôi nhà ta đến lại bị bỏ hoang?

- Dân ở đây tin là nơi đó có ma, vì ở gần Rừng Cây thuốc. Chắc là tên thợ cạo lắm mồm đã cho ông biết. Ông sợ à?

- Cũng như mọi người thôi!

- Thế thì tốt. Ông hãy im lặng. Ta sắp tới rồi!

Đi một quãng nữa, người phụ nữ dừng lại, chỉ một điểm trước mặt. Ở đó, cây cối thưa dần, ánh trăng đã rõ hơn. Địch công nhìn thấy một chòi gác ở bên trái, và bên phải là một bức tường cao. Nắng gió đã làm mái ngói chiếc chòi xô lệch, cánh cổng to xù thì mốc meo, mối mọt. Người phụ nữ bước lên tam cấp và khẽ đẩy cánh cửa, nói nhỏ với Địch công, trước khi vào trong nhà:

- Xin hết lòng cảm ơn và xin vĩnh biệt!

Địch công quay trở lại, nhưng khi khuất sau bụi cây, ông dừng bước. Đặt chiếc đèn xuống đất, ông vén tà áo giắt vào thắt lưng, và xắn tay áo. Xong, cầm chiếc đèn lên, ông quay lại chòi gác, tìm một chỗ kín đáo để có thể nhìn thấy họ mà không bị phát hiện. Nếu là một việc mua bán lương thiện thì ông sẽ quay về ngay, ngược lại thì ông cần phải biết lai lịch của họ và buộc họ phải nói sự thật. Ông nhận thấy nhiệm vụ không dễ dàng như ông tưởng, cấu trúc của ngôi nhà thật khác thường: đáng lý sau chòi gác là một cái sân, nhưng lại là một đường hầm mờ tối. Ông tắt đèn, và dùng tay lần theo tường đường hầm mốc meo, tiến về phía có ánh đèn.

Qua đường hầm tới một sân rộng bỏ hoang, cỏ mọc khắp nơi, các phiến đá lát nhiều chỗ bị vỡ nát. Phía cuối sân là toà nhà chính, mái đã bị sệ một góc, nổi bật lên dưới ánh trăng.

Địch công đi qua sân và bất chợt dừng lại. Hình như ở bên phải có tiếng động? Có lẽ là lối đi về phía đông toà nhà. Ông lọt nhanh về phía đó và lắng nghe. Có tiếng nói nhỏ từ một lầu tứ giác ở phía bên kia khu vườn nhỏ đầy cỏ

hoang. Chiếc lầu trông còn vững chắc, cửa ra vào, cửa số đều khép kín, nhưng phía trên cửa ra vào có một cửa chớp nhỏ mở toang: tiếng nói vang ra ngoài qua lối đó.

Địch công suy tính rất nhanh. Tường bao quanh ngôi nhà bên tay trái chỉ cao hơn một thước nên nhìn rất rõ các cây cao to ở phía ngoài. Tường bao bên phải thì cao hơn nhiều. Nếu trèo lên tường bao bên trái thì có thế nhìn qua cửa sổ trên cửa ra vào, biết phía trong ngôi nhà và nghe được tiếng người nói ở trong đó.

Ông chọn chỗ thuận lợi để trèo lên tường bao phía bên trái, nhưng khi leo được lên tường thì một đám mây che khuất mặt trăng, không gian tối sẫm lại. Ông đành bò vội đến gần cửa ra vào và bất chợt nghe rõ tiếng người phụ nữ:

- Tôi chỉ nói khi được biết vì sao anh lại ở đây?

Tiếng một nam giới chửi thề, rồi có tiếng vật lộn, và tiếng thét của phụ nữ:

- Không được chạm vào đó!

Đúng lúc này một mảng tường trên đó Địch công đang nằm bị sụt, gạch vữa lả tả rơi xuống đất. Địch công mãi mới tìm được chỗ bíu vào để lấy lại thăng bằng thì nghe thấy tiếng người phụ nữ kêu thét lên. Sau đó là tiếng mở cửa và tiếng bước chân vội vã bước ra ngoài. Địch công nhảy từ trên tường xuống một bụi cây lúp xúp, và lớn tiếng ra lệnh:

- Tất cả đứng yên tại chỗ! Lính của ta đã bao vây khu nhà!

Đó là một mẹo bất chợt đến với Địch công, nhưng vẫn không cản được bước chân của kẻ chạy trốn. Địch công cố gượng đứng dậy và nghe thấy phía xa tiếng cành cây bị bẻ gãy. Kẻ chạy trốn đã thoát khỏi khu nhà và chạy vào rừng.

Địch công quay nhìn về phía cửa gian phòng: cánh cửa mở toang, ông nhìn thấy một cây nến chiếu sáng gian phòng. Người phụ nữ áo khăn đen nằm sóng sượt trên nền nhà. Địch công chạy vội vào phòng: một con dao cắm giữa ngực người phụ nữ. Ông ngắm nhìn bộ mặt bất động: bà ta đã chết.

Địch công buồn bã lẩm bẩm:

- Bà ta trả công để được bảo vệ, thế mà ta đã để tên đó giết chết bà ta...

Người đàn bà đã tự vệ, vì tay phải còn nắm chuôi một con dao dính máu. Nhiều vệt máu kéo đến cửa ra vào. Địch công tìm trong tay áo người phụ nữ: gói vàng không còn nữa, chỉ thấy hai chiếc khăn tay và một hoá đơn đề tên: “Bà Diên Hương, ở nhà ông Khấu”. Địch công lại nhìn bộ mặt xanh xám bất động của người chết, và nhớ lại điều mà ông được biết: Bà cả của ông Khấu bị mắc một bệnh không thể chữa được từ nhiều năm rồi, và ông đã lấy một phụ nữ trẻ làm vợ hai. Chắc chắn người này là vợ hai của ông Khấu. Sao lão ngu ngốc này lại đồng ý cho bà ta đi một mình để mua một vật cổ rất có giá trị cho bộ sưu tầm của lão ta? Chắc là mưu đồ của một tên khốn kiếp nhằm cướp lấy số vàng!

Địch công đứng dậy, thở dài và nhìn xung quanh. Ông chợt rướn mày ngạc nhiên: ngoài chiếc ghế, gian phòng cũng chỉ có một chiếc giường tre, chả còn một vật dụng gì khác. Trần nhà và tường mới được sửa lại, cửa sổ được lắp thêm các chấn song bằng sắt. Cửa ra vào bằng ván dày, có treo một ổ khoá. Thật là khó hiểu, Địch công thắp đèn, đi ra vườn để đến toà nhà chính.

Các gian phòng ở đó đều tối tăm, ẩm ướt, và không có đồ đạc gì cả. Trên cao ở bức tường cửa chính có khắc chữ: “Biệt thự dòng sông” dưới là chữ: Đồng Khoan. Địch công tiếp tục xem xét toà nhà. Ở hành lang, ba bốn con dơi bay quanh ông và ngọn đèn, vài con chuột to xù vội chạy trốn, còn thì im lặng hoàn toàn.

Địch công quyết định rời khỏi đây và trở lại cầu Đá, sẽ không quên mang theo hai con dao và báo cho trưởng làng đến đây mang xác bà Khấu về quận ly.

Trăng lại ló ra, khi Địch công đến khu vườn rào kín. Bất chợt ông sững lại: qua ánh đèn ông nhìn thấy ở phía tường thấp sát khu rừng có một người đang đi không gây ra tiếng động nào, chỉ thấy mớ tóc bù xù của người đó. Người này đi xa dần toà nhà, và không nhận ra Địch công đang rảo bước đi theo. Im lặng, Địch công đến sát bức tường; vượt qua tường thấp và rơi xuống một hố đầy cỏ dại. Ông lanh lẹn đứng lên và nhìn kỹ tứ phía: chả có bóng dáng một người nào cả! Ông ngước mắt nhìn lên và bất chợt rùng mình sợ hãi: trên bờ tường, cái đầu bù xù cứ từng bước tiến thẳng. Nín thở, ông nhìn theo vật quái gở ấy. Thế rồi, ông cười vui và thở phào. Ánh trăng đã làm ông bị mắc lừa: đó chỉ là một túm cỏ do một con vật gì mang ở trên lưng.

Đứng thẳng lên, ông nhấc túm cỏ và thấy một con rùa. Con rùa nhỏ nhìn ông như trách móc, rồi nó rụt đầu và co chân vào trong mai.

Địch công nói oang oang:

- Thái độ khôn khéo đấy! Trong trường hợp nào đó, ta cũng muốn bắt chước ngươi, cô rùa bé bỏng ạ!

Được nói tự nhiên, Địch công thấy không khí nơi bí hiểm này bớt đi phần u uất. Ông đưa mắt ngại ngùng nhìn khu Rừng Cây thuốc ở gần đó: nơi Nữ thần Sông ngự trị. Cả khu rừng nằm im, bất động dưới ánh trăng.

- Chỗ này không thích hợp với chúng ta, rùa ạ! Hãy đi với ta. Ta đang tìm một con gì đó cho vườn của ta. Nữ Bạch thần đâu biết được sự vắng mặt của mi.

Địch công thận trọng bọc con rùa vào khăn tay và cho vào tay áo. Ông

quay lại nơi bà Khấu bị giết, rút con dao găm ở ngực bà ta ra, và gói cả hai con dao thu được vào khăn tay thứ hai.

Khi trở ra, ông xem xét cẩn thận hành lang và bức tường bao bọc khu nhà. Chủ nhân ngôi nhà đã củng cố hành lang bảo vệ để phòng trộm cướp. Đường quay về cầu Đá không gặp khó khăn gì cả. Khu chợ vẫn còn đông người vui chơi, dù đã khuya. Địch công tìm đến trưởng làng và ông ra lệnh:

“Mang xác bà Khấu về nha phủ. Cử mười hai tuần đinh đến canh gác suốt đêm ngôi nhà bỏ hoang”.

Sau đó, Địch công lên ngựa trở về nha phủ.

VIÊN NGỌC CỦA HOÀNG ĐẾ

Robert Van Gulik

Chương 5: Ông Chồng Đau Khổ Ca Tụng Người Vợ Trẻ Xấu Số .

Lính gác ở Cửa Nam quận lỵ vẫn để hé một cánh cổng thành: dân chúng ở quận vẫn lác đác trở về thành mặc dù đêm đã khuya. Và khi vào thành sau lúc nửa đêm họ phải trao cho viên thập trưởng một thẻ bài, giống như quân bài mà Địch công thường chơi, mỗi thẻ bài đều có ghi số. Ai không có thẻ bài thì phải phạt năm tiền và bị ghi tên, địa chỉ và nghề nghiệp.

Khi viên thập trưởng nhận ra Địch công cả hai cánh cổng đều được mở rộng. Địch công dừng ngựa hỏi thập trưởng:

- Có kẻ bị thương nào vừa vào thành không?

Viên thập trưởng lau mồ hôi trán và lúng túng trả lời:

- Thật là khó nói, thưa đại nhân. Rất khó theo dõi vì quá đông người vào thành... Đông lắm!

- Được rồi, nhưng từ giờ phút này phải xét kỹ mọi người. Nếu thấy ai bị thương vì dao đâm thì bắt giữ ngay, giải về nha phủ, dù họ là ai. Hãy truyền lệnh này cho ba cửa còn lại.

Địch công vào thành. Phố xá vẫn nhộn nhịp người vui chơi, các hàng quán vẫn đông nghịt khách hàng. Ông đi về khu tây, nơi ông Khấu ở. Một người lính đưa ông đến dinh thự ông Khấu. Người gác cổng nhận ra quan án sát, vội chạy vào báo cho chủ nhân.

Ông Khấu vội ra cửa đón, vẻ rầu rĩ, và quên cả phép xã giao, ông hỏi

ngay:

- Có tai nạn ạ?

- Đúng vậy! Nhưng ta vào nhà đã!

- Ồ, ngàn lần xin đại nhân thứ lỗi! - Ông Khấu nói cuống quýt và hấp tấp đưa Địch công vào phòng khách.

Khi đã an toạ, Địch công hỏi:

- Bà hai của ông có phải là bà Diên Hương không?

- Dạ, đúng vậy, - ông Khấu đứng vọt lên - Chắc là có chuyện gì đã xảy ra? Bà ấy đi có việc sau bữa ăn tối và giờ này vẫn chưa về. Tôi rất lo... - Ông Khấu ngừng nói khi thấy quản gia bưng khay trà vào.

Trong khi ông Khấu rót trà, Địch công vuốt ria ngắm nhìn khuôn mặt chủ nhân. Khi ông Khấu ngồi xuống, Địch công buồn bã nói:

- Ta rất lấy làm tiếc báo tin cho ông: bà nhà đã bị sát hại.

Ông Khấu xanh xám cả người, bất động nhìn Địch công với cặp mắt đầy kinh hãi, và rồi bất chợt kêu lên:

- Bị sát hại? Sao lại xảy ra chuyện đó? Ai là kẻ giết người? Bà ấy bị hại ở đâu?

Địch công giơ tay, nói:

- về câu hỏi cuối, thì ông đã biết rồi. Chính ông đã cử bà nhà đến khu vắng vẻ ấy!

- Ở một khu vắng vẻ? Trời ơi! Tại sao bà ấy lại không nghe lời tôi? Tôi

van xin bà ấy cho tôi biết nơi bà ấy định đến, nhưng...

- Tốt nhất, ông nên kể lại từ đầu câu chuyện. Ông hãy uống trà đi. Ông đang bị xúc động mạnh đấy. Neu tôi không biết ngay các chi tiết, thì sẽ không bao giờ bắt được tên sát nhân.

Sau khi uống mấy hớp trà liền, ông Khấu hỏi, giọng bình tĩnh hơn:

- Ai là kẻ giết người?

- Một người mà ta chưa biết tên!

- Bà ấy chết ra sao?

- Một nhát dao găm đâm trúng tim, không kịp cảm thấy đau đớn.

Ông Khấu gật đầu, nói năng dịu dàng hơn:

- Đó là một phụ nữ đáng ca ngợi, thưa quan án sát. Cô ấy có tài đánh giá chính xác giá trị các đồ cổ, nhất là về các loại ngọc. Cô ấy thường đi cùng tôi trong công việc khảo cổ. Và là một bạn đường tuyệt diệu...

Ông Khấu đau khổ nhìn chiếc tủ, trong đó xếp sắp rất nghệ thuật các đồ cổ và các viên ngọc quý.

- Chính tay cô ấy đã sắp xếp chúng, lên danh mục, thế mà cách đây bốn năm, cô ấy còn mù chữ. Và chỉ sau hai năm được tôi kèm cặp, cô ta đã viết rất đẹp...

Bất chợt ông Khấu ngừng lời, lấy tay ôm mặt.

- Ông mua bà ấy của ai? - Địch công nhẹ nhàng hỏi.

- Cô ấy là đầy tớ ở nhà ông Đồng Khoan.

- Đồng Khoan à? - Địch công thốt lên. - Đó là tên ta đọc thấy dưới bảng khắc: "Biệt thự dòng sông" ở khu nhà bỏ hoang. Bà ấy cho biết là ngôi nhà bà ấy thuộc như lòng bàn tay mình, và người chờ bà ta ở đó cũng biết rõ ngôi nhà như bà ta biết!

Chợt Địch công nói lớn:

- Có phải ông ta là bố của Đồng Mai, người đánh chiêng chết chiều nay?

- Đúng như vậy, thưa đại nhân. Diên Hương mồ côi và được ông bà Đồng Khoan nuôi. Cách đây bốn năm, ông Đồng phải bán hết tài sản để trả nợ, ông ta muốn thu xếp cho Diên Hương đến ở một nhà tử tế. Tôi đã mua cô ta giá bốn mươi lượng vàng để làm nô tỳ. Và rồi, cô ta ngày càng trở nên xinh đẹp, như một viên đá quý, càng mài càng lộ rõ phẩm chất... Và cô ta... - Ông Khấu lau cặp mắt đỏ lừ, một lúc sau mới nói được tiếp - Bà cả nhà tôi bị một chứng nan y, nên hai năm sau, tôi lấy cô Diên Hương làm vợ hai. Tôi biết là tôi già hơn cô ta, nhưng chúng tôi đều có chung một say mê...

- Ta hiểu rồi! Giờ thì ông hãy cho ta biết: ông giao nhiệm vụ gì cho bà ta?

Ông Khấu chậm rãi cạn chén trà, rồi trả lời:

- Chuyện là thế này, thưa đại nhân. Cô ấy giới thiệu với tôi về khả năng thu thập, tìm kiếm các đồ cổ của Đồng Mai. Cô ấy hiểu rất rõ anh ta, vì họ cùng được dạy dỗ, nuôi nấng như nhau. Cách đây hai hôm, cô ấy cho biết là Đồng Mai đã tìm ra một chiếc lọ rất cổ và có giá trị rất lớn. Đó là chiếc lọ đẹp nhất của Trung Hoa và giá là một trăm lượng vàng. Theo cô ấy thì giá trị đúng là phải gấp đôi số tiền đó. Vì là vật quý hiếm mà nhiều nhà sưu tầm đồ cổ muốn có, Đồng đề nghị là vai trò môi giới của anh ta phải tuyệt đối giữ bí mật. Cô ấy còn nói thêm: vật đó phải được giao ở một điểm bí mật, chắc chắn mà cả hai đều biết rõ. Họ hẹn gặp nhau tối nay. Tôi cố thuyết phục cô ấy là không nên đến đó vì thân gái một mình, lại mang theo một số vàng lớn...

Nhưng cô ấy không nghe, nói rằng mọi việc đã thu xếp ổn thoả, không có gì phải e ngại cả. Sau cuộc đua thuyền, Đồng chết nên tôi nghĩ là cô ta sẽ uổng công chờ Đồng. Tôi hy vọng là khi về nhà sẽ gặp cô ta. Nhưng đâu có thấy! Tôi bắt đầu lo lắng, nhưng biết làm gì được, vì tôi đâu có biết nơi hẹn hò của họ!

- Điều ấy thì ta có thể cho ông biết. Họ hẹn nhau ở ngôi nhà cũ của Đồng Khoan, gần khu Rừng Cây thuốc. Bà nhà không biết tin Đồng chết. Một kẻ khác biết được cuộc hẹn hò đó, đã đến đó thay Đồng. Tên này đã giết bà Diên Hương và cướp đi số vàng. Và có thế cả chiếc lọ cổ nữa! Ông đã nói là một chiếc lọ cổ?

- Trời ơi! Ngôi nhà bỏ hoang! Đúng là nơi mà cả hai đều biết rõ, nhưng...

Địch công nhìn thăm dò ông Khấu:

- Tại sao mọi người nói ngôi nhà ấy có ma?

Ông Khấu ngạc nhiên, ngửng đầu nói:

- Có ma à? Thưa đại nhân! ô, là vì gần Rừng Cây thuốc. Cách đây hàng thế kỷ, vùng ấy còn là đầm lầy và rừng già âm u, và con sông còn rộng lớn hơn giờ đây. Vùng ấy là trung tâm thờ cúng Nữ thần Sông, tức Bạch thần. Các ngư dân và lái thuyền từ khắp nơi về đó để cúng lễ. Giữa khu Rừng Cây thuốc là một miếu thờ rất nguy nga với bức tượng Nữ thần Sông bằng đá to lớn. Mỗi năm một nam giới bị tế sống trước ban thờ. Rồi dần dần khu rừng già bị chặt phá, lụi dần và chỉ còn lại miếu thờ, dân chúng vì mê tín nên cố giữ lại. Rồi thì triều đình ra lệnh bỏ cúng Thần Sông theo cách hàng năm giết một nam giới để làm lễ vật. Và sau đó, một trận động đất dữ dội đã phá huỷ một phần toà miếu, giết chết vị trụ trì và hai người giúp việc. Dân chúng cho là Thần Sông nối giận, toà miếu bị bỏ hoang và dân chúng xây một toà miếu khác ở bờ sông gần cầu Đá. Các đường mòn dẫn đến Rừng Cây thuốc cũng bị

cỏ lau xoá đi dần. Những người đi hái thuốc cũng không dám đi vào khu đó. Chắc đại nhân cũng biết là các rễ cây ở Rừng Cây thuốc rất công hiệu, giá bán rất cao.

Ông Khấu nhíu mày, hình như ông đã lạc đề nên ông hắng giọng nhiều lần, rót nước và nói tiếp:

- Cách đây mười năm, khi ông Đồng Khoan muốn xây một ngôi nhà nghỉ gần Rừng Cây thuốc, thì dân làng cho là một chuyện điên rồ kỳ lạ, làm náo động cả nơi thần bí, nên họ từ chối không làm cho ông ta, sợ rằng Bạch thần nổi giận, làm cho đất đai khô cằn và giáng thêm nhiều tai hoạ khác nữa. Nhưng ông Đồng là con người bướng bỉnh như một con lừa, hơn nữa ông ta là người miền bắc, không tin mấy vào chuyện thần thánh. Ông ta thuê thợ ở địa phương khác đến xây nhà; và cả gia đình ông ta về ở ngôi nhà đó. Tôi đã đến chơi với ông ta vài lần. Ông ta có một bộ sưu tầm giá trị đặc biệt, đó là các đồ đồng cổ mà giờ đây không ai có được. Nhưng thật đáng tiếc vì... - Ông Khấu ngừng giữa chừng, lắc đầu buồn chán, song lại chậm rãi kế tiếp:

- Cách đây bốn năm, sau một ngày nóng oi bức, ông Đồng ngồi nghỉ ở lầu phía đông để hóng mát, thì bất chợt Thần Sông - Bạch thần xuất hiện ở Rừng Cây thuốc. Sau này ông ấy có kể lại cho tôi... Thật là kinh sợ: Nữ thần trần truồng, chỉ khoác một chiếc áo dài trắng đẫm máu, bộ tóc dài ướt đẫm rủ trước mặt, các ngón tay có móng sắc nhọn nhỏ máu, tiến về phía ông ta và thét lên the thé.

Cả nhà ông Đồng vội vàng bỏ chạy. Đúng lúc đó, mưa to ào ào trút xuống. Sấm chớp liên tục xé màn đen, và một cơn lũ tràn qua khu nhà. Cả gia đình ông Đồng chạy đến khu có dân làng người ướt như chuột lột, quần áo rách bươm vì gai góc. Và ông ta quyết định phải rời bỏ ngay khu nhà đó. Đau khổ hơn, là ít hôm sau, việc kinh doanh của ông ta bị thất bại, đi đến phá sản. Ông ta phải bán ngôi nhà ấy cho một nhà buôn bán thuốc và đi khỏi nơi đây.

Ông Khấu ngừng lời. Địch công chăm chú nghe câu chuyện, tay vuốt bộ râu đen. Sau một lúc im lặng, ông hỏi:

- Thế vì sao mà cô Diên Hương đã biết là nhà có ma, mà vẫn liều đến đó trong đêm tối?

- Cô ấy không tin là nhà có ma, thưa đại nhân. Cô ấy cho rằng dân làng dựng lên màn kịch đó để hù doạ ông Đồng. Hơn nữa, cô ấy là nữ giới nên không có gì phải sợ thần Sông. Vì thần Sông là tượng trưng cho các lực lượng thần bí che chở cho nữ giới mà. Người ta chỉ cống lễ nam giới cho Nữ thần, chứ đâu phải là phụ nữ hoặc con gái trẻ.

Địch công gật đầu đồng tình và uống hai, ba hớp trà. Đặt chén xuống, ông lấy vẻ nghiêm khắc nói với ông Khấu:

- Ông đã ích kỷ đẩy vợ vào một vụ mạo hiểm để ông kiếm lời và đưa bà ta đến chỗ chết. Ông phải chịu tất cả trách nhiệm về vụ này. Thế mà giờ đây ông lại đưa ra câu chuyện tầm phào về một chiếc lọ cổ. Thôi, ông đừng ngắt lời ta, ông tưởng ta ngu ngốc tin là một chiếc lọ cổ, dù cổ xưa nhất, có giá là một trăm lượng vàng à? Thôi nào, hãy nói ra sự thật. Cô Diên Hương đi mua vật gì cho ông?

Ông Khấu giậm chân, rồi đi đi lại lại, rõ ràng là đang lúng túng. Sau cùng, ông ta quyết định dừng lại trước Địch công, rồi nhìn ra cửa xem đã thật đóng lại chưa, và thầm thì vào tai Địch công.

- Đó là Viên ngọc của Hoàng đế!

Chương 6: Nhà Sưu Tầm Lộ Vẻ Khâm Phục Một Vật Báu Vô Giá

Vô cùng ngạc nhiên trước câu trả lời của ông Khấu, Địch công đập bàn quát:

- Đồ ngu! Ta bảo ông nói sự thật chứ đâu bảo ông bịa ra một câu chuyện lạ kỳ! Trời ơi, bà vú nuôi ta đã từng kể cho ta chuyện đó khi ta còn bé. Viên ngọc của Hoàng đế! Có hay không?

Địch công lại quát lên và bực bội kéo râu. Ông Khấu ngồi xuống, lấy tay áo lau mồ hôi trán, đĩnh đạc nói:

- Đúng sự thật như thế, thưa đại nhân! Tôi xin thề. Diên Hương đã nhìn thấy viên ngọc to như quả trứng chim câu, hình bồ dục duyên dáng, trong sáng tuyệt vời như người đời truyền tụng.

- Thật là một câu chuyện hoang đường! Đồng Mai đã bịa ra sao, việc hắn có trong tay vật cực kỳ quý báu đó?

Cúi sát Địch công, ông Khấu nói ngay:

- Đồng được một bà già gần nhà tặng cho viên ngọc đó, thưa đại nhân, để trả ơn Đồng đã chăm sóc bà ta và hứa lo giúp bà ta việc hậu sự khi bà ta chết. Vì bà ta chẳng còn ai thân thích nên đã nói rõ điều bí mật quanh viên ngọc của Hoàng đế cho Đồng: điều bí mật mà gia tộc bà ta đã giữ kín từ hai thế hệ trước.

- À, té ra là bí mật của một gia tộc. Thôi ông kể tiếp để ta nghe.

- Câu chuyện thật là ly kỳ, thưa đại nhân, nhưng hoàn toàn là sự thật. Bà của bà cụ già đó là người hầu trong cung vua. Thời gian đó, sứ giả nước Ba Tư tặng viên ngọc quý đó cho bà thái hậu, bà của Hoàng đế hiện nay và bà ta đã tặng lại cho Hoàng hậu nhân ngày sinh nhật. Cả triều đình và tất cả các phu nhân đều trầm trồ khen ngợi tặng phẩm vô cùng quý giá ấy, và chúc mừng Hoàng hậu có vinh dự được tặng quà của Thái hậu. Hồi đó, con của bà người hầu lên ba tuổi, thấy quang cảnh tấp nập người ra vào buồng của Hoàng hậu, nó tò mò chui vào phòng Hoàng hậu, đến bên chiếc kỷ đặt viên ngọc vô giá đó. Nó với lấy và cho vào mồm rồi bỏ ra vườn chơi. Khi Hoàng hậu nhận ra viên ngọc biến mất, bà ta ra lệnh cho tất cả các hoạn quan, các lính trong triều đổ đi tìm. Các cửa ra vào cung đều bị đóng lại: nội bất xuất, ngoại bất nhập, ai có mặt ở trong cung đều bị khám xét nhưng không ai để ý đến đứa bé ba tuổi đang chơi ở ngoài vườn. Bốn bà hầu cận của hoàng hậu bị nghi là đánh cắp viên ngọc, đã bị tra tấn đến chết, và hàng chục nô tỳ bị đòn roi tơi tả mà vẫn không tìm ra viên ngọc. Chiều hôm đó, hai vị đại quan nhận lệnh mở cuộc điều tra, tìm kiếm.

Đôi má ông Khấu ửng đỏ, bị kích thích vì câu chuyện xa xưa, ông hầu như quên cả nỗi buồn riêng, vội uống một ngụm trà và kể tiếp:

- Ngày hôm sau, bà người hầu nhận thấy con mình đang mút một vật gì. Khi bà ta mắng nó là lấy cắp kẹo trong lọ, nó bèn giơ ra viên ngọc.

Bà ta vô cùng kinh hãi. Nếu đem trả viên ngọc và nói ra sự thật thì bà ta phải chịu trách nhiệm về cái chết của bốn bà hầu cận vô tội, và bà ta cùng toàn gia đình cũng sẽ bị chết. Thế là bà ta quyết định giấu kín chuyện và giữ viên ngọc. Cuộc điều tra kéo dài mà không có kết quả nào. Ban điều tra được bổ sung thêm nhiều vị đại thần. Hoàng đế treo một giải thưởng rất lớn cho ai phá được bí mật đó, và vì thế cả nước đều biết đến chuyện viên ngọc bị biến mất. Bao nhiêu giả thuyết, bao nhiêu hướng điều tra đều vô vọng. Bà người hầu giữ viên ngọc kín đáo suốt đời, chỉ đến khi lâm chung bà ta mới giao viên

ngọc cho con gái, tức là mẹ của bà già mà Đồng Mai đã giúp đỡ, và bắt con gái thề phải giữ kín nguồn gốc viên ngọc: sống thì chôn chặt trong lòng, chết thì mang theo xuống mồ. Người con gái đó lấy chồng làm thợ mộc, sau đó cả hai vợ chồng làm ăn sa sút, nợ nần, túng bấn, sống trong cảnh đói nghèo. Chắc đại nhân cũng hiểu được tình cảnh bi thảm của gia đình đó! Trong tay có một vật vô giá nhưng đâu có thể đem ra mà bán. Và có bán được thì ai dám mua để mang vạ vào thân. Vụ mua bán sẽ đến tai các nhà chức trách và sau đó là bao tai hoạ tiếp theo. Ngoài việc người trong gia đình họ đã gây ra bốn cái chết của bốn người hầu cận Hoàng hậu, họ còn mang trọng tội với nhà vua vì đã tàng trữ viên ngọc, coi như tội ăn cắp của cải triều đình, một tội nặng phải chịu hình phạt tru di tam tộc! Còn đem vứt viên ngọc xuống giếng, xuống sông, thì họ không dám. Rồi người chồng đã chết khi bà này còn trẻ. Dù phải vất vả khố cực bằng việc đi giặt thuê, bà ta không dám lộ cho ai biết chuyện viên ngọc. Khi toàn bộ người trong gia quyến bà ta đã qua đời, và bà ta cũng cảm thấy mình sắp chết, bà ta mới kế lại chuyện và trao viên ngọc cho Đồng Mai để tạ ơn.

Ông Khấu ngừng lời, chăm chú nhìn Địch công. Địch công không bình phẩm lời nào. Câu chuyện có thể đúng như vậy, làm cho bao bộ óc tài trí của triều đình phải bó tay. Rất có thể chuyện đó là sự thật. Cũng còn có thể là một mưu mô tinh quái gì đấy! Địch công suy nghĩ hồi lâu, rồi hỏi:

- Tại sao Đồng Mai không giao viên ngọc cho triều đình? Rất dễ dàng để xác minh bà cụ thợ giặt có bà là người hầu trong cung cấm, và Đồng có thể nhận được một số tiền thưởng lớn, hơn nhiều lần một trăm lượng vàng.

- Đồng là một nho sinh lêu lổng, thưa đại nhân! Anh ta sợ nhà chức trách không tin vào câu chuyện và sẽ tra khảo anh ta. Anh ta khôn ngoan chỉ cần mười thoi vàng mà không bị mắc mớ, đồng thời cũng dành cho tôi vinh hạnh trao lại cho triều đình một vật báu đã biến mất từ lâu.

Địch công nghi ngờ lời lẽ của ông Khấu, nhất là câu cuối. Sự ham muốn

của một nhà sưu tầm với một vật quý thường cướp đi sự chân thật của người đó. Và cũng sẽ không có gì là ngạc nhiên, khi ông Khấu đã có trong tay viên ngọc đó, ông ta sẽ giữ nó đến cuối đời. Địch công lạnh lùng nói:

- Ông cho thế là một sự sắp xếp khôn ngoan à? Việc không thông báo cho nhà chức trách một tin tối ư quan trọng về một vật quý của triều đình là phạm trọng tội. Đáng lý ông phải báo cho ta các nguồn tin của bà Diên Hương. Cũng tại ông mà viên ngọc quý đó lại một lần nữa biến mất. Ta mong rằng nó chỉ là tạm thời thôi. Ta sẽ tìm mọi cách để tìm ra nó và tên sát nhân. Có thể ta sẽ khám phá ra nó chỉ là một viên ngọc giả để lừa bịp. Nếu thế thì là may cho ông đấy!

Đứng ngay dậy, Địch công không để ông Khấu phân trần, và nói:

- Câu hỏi cuối cùng: Đồng Mai có cho ông biết việc hắn sửa sang một phần ngôi nhà bỏ hoang không? Chắc hắn làm dùng chứa các đồ cổ để đem đi bán?

- Anh ta không nói gì với tôi về chuyện đó, thưa đại nhân. Ngay cả vợ tôi cũng không được biết.

- Thôi đủ rồi!

Địch công bước ra cửa và đứng sững lại trước một phụ nữ đứng ở lối đi. Ông Khấu vội tiến tới, đặt tay lên cánh tay người phụ nữ, nói nhẹ nhàng:

- Nàng hãy quay về phòng đi, Kim Liên của ta! Nàng biết là nàng không được khoẻ đấy!

Bà ta hình như chả nghe thấy gì. Địch công đoán bà ta trạc ba mươi, rất xinh đẹp: mũi thẳng dọc dừa, một chiếc miệng nhỏ xinh và nhất là những sợi lông mi dài như râu bướm. Nhưng khuôn mặt ngơ dại và cặp mắt to mờ xám như chẳng nhìn thấy gì cả, một cặp mắt không hồn. Bộ quần áo may khéo

làm tôn thêm sự cân đối của thân hình. Tóc chải bóng mượt, búi tóc có gắn bông sen nhỏ làm bằng vàng dát mỏng.

- Bà cả nhà tôi bị bệnh tâm thần, thưa đại nhân - Ông Khấu buồn rầu nói - Sau một cơn sốt nóng cách đây vài năm, bà ta lâm vào tình trạng này. Phần lớn thời gian bà ta ở trong phòng có người hầu chăm sóc, vì sợ đi ra ngoài sẽ gặp tai nạn. Việc Diên Hương làm đảo lộn tất cả, người hầu không chú ý đến bà ấy nên bà ấy mới lang thang ra đây - Cúi sát tai vợ, ông Khấu thì thầm những lời hết sức âu yếm, nhưng bà ta cứ như là không biết ông Khấu đứng cạnh. Đôi mắt vô hồn, bà dùng những ngón tay búp măng vuốt lại tóc, một hành động máy móc.

Địch công thương cảm nhìn bà ta và nói với ông Khấu:

- Hãy chăm sóc bà ấy. Tôi biết đường ra rồi!

VIÊN NGỌC CỦA HOÀNG ĐẾ

Robert Van Gulik
www.dtv-ebook.com

Chương 7: Mổ Xác Người Đẹp Phát Hiện Một Bí Mật Nhỏ

Mười một giờ đêm, Địch công mới về tới nha phủ. Qua sân, ông nhìn thấy ánh sáng trong thư phòng, ông bèn đi vào đó. Lão Hồng phụ tá của ông đang đọc tài liệu dưới ánh sáng một ngọn nến, vội đứng lên chào và vội vã hỏi:

- Thưa đại nhân, ở gần Rừng Cây thuốc xảy ra chuyện gì vậy? Cách đây nửa tiếng, trưởng làng mang tới đây xác một phụ nữ. Tôi đã cho thanh tra khám nghiệm mổ xác, và đây là tờ trình.

Địch công cầm ngay lấy đọc, không kịp ngồi xuống. Phụ nữ đó chết vì bị đâm trúng tim, có mang được ba tháng. Ngoài ra không có vết tích khả nghi nào, trừ những vết sẹo ở lưng đã có từ lâu và không rõ nguyên nhân của chúng.

Trao lại tờ trình cho lão Hồng, Địch công ngồi xuống ghế bành. Đặt gói vải lên bàn, ngả lưng vào thành ghế, ông hỏi:

- Viên đô đầu đã đưa nho sinh Hạ Quảng, bạn của Đồng Mai về đây chưa?

- Chưa ạ, thưa đại nhân. Hắn ta không có ở nhà. Chủ nhà bảo là hắn đi về rất thất thường và có khi đi đâu đó hai ba ngày mới về. Viên đô đầu đã lục soát chỗ ở của hai nho sinh đó, và đã cho hai lính ở lại đấy nếu thấy hắn về thì phải bắt trói ngay - Lão Hồng hắng giọng - tôi đã nói chuyện lâu với trưởng giáo; ông ta không tán thành những lời đề cao của ông Biện và ông Khấu về Đồng. Ông ta còn cho biết: Đồng và Hạ, mặc dù thông minh nhưng đều trụy lạc: rượu và gái lu bù, không ngại nhúng tay vào các việc mờ ám. Đi học thì thất thường. Mấy tháng gần đây, không hề lai vãng đến trường.

Trưởng giáo cho là sự vắng mặt của chúng càng đỡ ảnh hưởng xấu đến các bạn đồng môn, và tỏ lòng thương tiếc ông Đồng, một người có học đáng kính. Còn bố mẹ của Hạ Quảng hình như sống ở kinh đô và đã từ bỏ tên Hạ vì đạo đức hắn tồi tệ.

Địch công gật đầu cảm ơn, và nhổm lên mở bọc vải đặt trên bàn: hai con dao. Ông cởi nút khăn tay lấy ra con rùa. Nó bước đi vài bước, nhấp nháy mắt trước ngọn nến, rồi rụt cổ và chân vào trong mu. Lão Hồng ngạc nhiên trước cảnh đó.

Địch công cười nói:

- Nếu lão rót cho ta một chén lớn trà thật nóng, ta sẽ kể chuyện ta đã kết bạn với cô rùa bé nhỏ này như thế nào!

Lão Hồng vội vã đến bên lò than, lấy nước sôi pha trà, Địch công cầm ả rùa trên tay, và đi ra phía cửa sổ, thò đầu ra ngoài thả con rùa vào hòn non bộ ở ngoài vườn.

Trở lại ghế, Địch công kể chi tiết cho lão Hồng những việc xảy ra ở khu nhà hoang. Ông ngừng một lát để nghe viên đô đầu trình báo là cả bốn cửa thành đều không phát hiện ra người bị dao đâm. Sau đó, ông kể tiếp về cuộc chuyện trò với ông Khấu, và kết luận:

- Với những điều ta đã nắm được, thì ta phác ra hai giả thuyết hoàn toàn khác nhau. Ta sẽ nói với lão một cách ngắn ngọn để rồi chúng ta định ra hướng điều tra. Hãy rót trà cho ta.

Địch công uống cạn chén trà, nói tiếp:

- Trước tiên, chúng ta cứ cho là ông Khấu nói đúng sự thật. Như vậy thì Đồng Mai bị ám hại bởi một kẻ lạ mặt đã bằng cách nào đấy biết được vụ mua bán vật cổ đó. Hắn thay thế Đồng đến chỗ hẹn để cướp đi viên ngọc và

số vàng, và không nề hà giết bà Diên Hương để bịt đầu mối, mặc dù bà này đã chống cự bằng dao. Nhưng có thể, dù là chưa chắc chắn nhưng vẫn có thế là như vậy, kẻ giết người đó không phải là kẻ đã đầu độc Đồng. Ta phải nhận định là giữa kẻ cướp và tên giết người, chúng là hai loại đồi bại khác hẳn nhau (Ông vuốt ria). Giả thuyết thứ hai là: ông Khấu mới nói một phần sự thật, ở chỗ ông ta nói dối là không biết chỗ hẹn mua bán, thì Đồng Mai và Diên Hương đã bị hại theo lệnh của ông Khấu.

Lão Hồng tròn xoe mắt:

- Sao lại có thể có chuyện đó được?

- Lão nên nhớ là: cả hai người trẻ tuổi đó đều được lớn lên cùng với nhau. Đồng thì đẹp trai, khoẻ mạnh, Diên Hương thì thông minh, xinh xắn. Họ có thể là tình nhân của nhau chứ? Nhiều phủ gia đã làm ngơ việc lằng nhằng giữa con trai họ với những nữ hầu trong nhà. Nếu ông Đồng nằm trong số người đó, thì rất có thể chuyện ấy vẫn tiếp tục sau khi ông Khấu đã mua Diên Hương.

Lão Hồng nhận xét:

- Như vậy cô Diên Hương là một kẻ vong ân, bội bạc.

- Đôi khi rất khó hiểu tâm trạng của một phụ nữ đang yêu. Mặc dù ông Khấu là một người đứng đắn nhưng ông ta hơn Diên Hương hai mươi tuổi. Khám thấy bà ta có mang ba tháng, có thế Đồng Mai là bố của cái thai đó. Ta cứ giả dụ như vậy và ông Khấu biết việc ấy. Ông ta im lặng và chờ thời cơ. Thời cơ đã đến (lúc Diên Hương nói với ông Khấu về chuyện Viên ngọc của Hoàng đế): phải thủ tiêu đôi nam nữ ấy, lấy lại được vàng và chiếm được viên ngọc; thật là thuận tiện! Ông Khấu dễ dàng đầu độc Đồng trong bữa thết đãi các người tham dự đua thuyền, rồi thuê một tên côn đồ đến chỗ hẹn thay cho Đồng, giết bà Diên Hương và trao lại cho ông Khấu số vàng và viên

ngọc. Viên ngọc chắc là được cất giấu trong ngôi nhà bỏ hoang. Đó là hai giả thuyết ta nêu ra, nhưng cũng nhắc lại là chúng hoàn toàn chỉ là sự phỏng đoán thôi. Chúng ta cần phải có thêm những hiểu biết về những người có liên can trước khi ta bắt đầu hành động.

Lão Hồng gật đầu đồng tình và lo ngại nói:

- về viên ngọc thì sao? Thưa đại nhân, ta cần phải thu lại ngay. Việc đại nhân bất thần xuất hiện ở ngôi nhà hoang khiến tên đó chưa tìm ra, vậy thì viên ngọc vẫn còn giấu ở đâu đấy trong toà nhà. Nên chăng là chúng ta phải tới đó ngay để tìm kiếm nó.

- Không cần thiết! Tôi đã ra lệnh cho trưởng làng cử người canh gác ở đó. Sớm mai, chúng ta sẽ tiến hành việc tìm kiếm để tránh mọi sự ồn ào trong đêm tối. Cũng có khả năng là Đồng giấu viên ngọc trong người. Quần áo của hắn có mang về đây không?

Quần áo của Đồng Mai được mang đến. Địch công và lão Hồng xem xét tỉ mỉ: gấu quần, túi quần và nhất là chiếc áo ngoài, viên đô đầu còn bóc cả để giày để xem xét: nhưng công cốc!

Địch công uống chè trong khi viên đô đầu gói lại số quần áo. Địch công nói:

- Việc triều đình bị đánh cắp một bảo vật liên can đến một vụ án mạng làm cho công việc trở nên cực quan trọng. Ta chưa nắm rõ tính cách ông Khấu, ta cần phải biết nhiều hơn nữa về ông ta. Thật đáng tiếc là nguồn cung cấp tốt nhất cho ta là bà cả của ông ấy lại bị ngớ ngẩn. Lão có biết bà ấy vì sao, và thành ngớ ngẩn từ lúc nào không?

- Thưa đại nhân, Tôi nghe nhiều người nói với tôi là: cách đây bốn năm, bà Kim Liên, tên vợ cả ông Khấu, trong một buổi chiều đi thăm bạn gái ở gần

nhà, dọc đường, chưa tới được nhà bạn thì bà ta lên cơn sốt nóng và không biết gì nữa, cứ đi ra khỏi Cửa Đông và lang thang suốt đêm ở cánh đồng. Sớm hôm sau, nông dân gần đó thấy bà Kim Liên nằm bất tỉnh ở bờ mộng. Bà ta ốm một trận thập tử nhất sinh, và khi hồi sức thì mất trí nhớ.

Lão Hồng ngừng nói, vừa xoắn bộ ria vừa suy nghĩ. Rồi tiếp:

- Khi đại nhân nói về giả thuyết thứ nhất: đại nhân đề cập đến việc Đồng bị ám hại vì một lý do nào đó không liên can đến viên ngọc, tôi nhớ lại có lần một cụ già nói với tôi: trong cuộc đua thuyền rồng thì việc cá cược cũng rất quan trọng. Kẻ ít tiền thì cá cược với vài xu, vài hào. Các phú gia thì số tiền cá cược rất lớn. Bọn lang thang nhờ những mưu mẹo gian dối nhiều khi đã vớ bẫm trong vụ cá cược. Như năm nay chẳng hạn, ai cũng cho là thuyền của ông Biện sẽ đoạt giải. Giả dụ tên lang thang nào đó được biết là người đánh chiêng ở thuyền ông Biện sẽ gặp tai nạn, tên đó sẽ dồn hết tiền cá độ cho chiếc thuyền có khả năng về trước thuyền ông Biện, và thế là hắn sẽ thắng to. Như vậy, cũng có thể chính tên lang thang đó đã đầu độc Đồng Mai.

- ừ, cũng có thể như vậy - Địch công nói - Đó là một khả năng mới mà chúng ta cần quan tâm.

Có tiếng gõ cửa, viên đô đầu vào phòng trình Địch công một phong bì nhàu nát, nói:

- Thưa đại nhân, trong lúc lục soát hòm của Hạ, chúng tôi thấy chiếc phong bì này, còn hòm của Đồng không có một mẩu giấy nào, chỉ toàn quần áo cũ.

- Rất tốt, ngươi có thể lui được rồi.

Địch công nói và mở phong bì. Trong đó có một giấy chứng nhận Hạ Quảng đã học xong năm thứ nhất trường Khổng Tử, một giấy cho phép lưu

trú ở quận lỵ. Khi xem đến tờ thứ ba thì Địch công nhướn mày: ông đặt tờ giấy xuống, vuốt cho thật thẳng, đưa sát ngọn nến để nhìn cho rõ, rồi nói:

- Lão Hồng, hãy xem này.

Lão Hồng nhận ra một bản đồ vẽ nguệch ngoạc phía nam quận lỵ. Lấy ngón tay chỉ bản vẽ, Địch công giải thích:

- Đây là Rừng Cây thuốc, và hình chữ nhật là khu nhà của Đồng Khoan. Như vậy có sự liên quan giữa Hạ và vụ mua bán viên ngọc, cần phải tìm ngay ra tên Hạ!

- Nó hẳn trốn tránh ở một khu đông đúc, thưa đại nhân. Chắc gã trùm ăn mày Thịnh Ba có thể biết được.

- Đúng đấy, nên hỏi tên ấy. Từ khi ta cho hắn chức "trùm", hắn giúp nha phủ được khá nhiều việc.

- Ban ngày thì khó gặp lão ta. Chỉ tối mới gặp được, khi lão nhận tiền cống nộp của các ăn mày tại nhà của lão ta. Có lẽ tôi nên đi ngay.

- Không được! Lão đã quá mệt rồi! Chỉ đến cái giường là tốt nhất.

- Thưa đại nhân, nếu thế thì công việc phải chậm đi một ngày. Hơn nữa lão ta rất hẩu với tôi, tôi biết cách nói chuyện với con mèo già tinh khôn ấy, và lão ta cũng rất thích tôi. Không phải là tôi có ý gì về Mã Long, Thiệu Tài hay Đào Cang. Lão bảo mấy tay ấy chỉ là đồ vũ phu.

Địch công mỉm cười:

- Nếu lão nhất định đi ngay thì ta cũng đồng ý. Nhưng lấy kiệu của nha phủ mà đi, và mang theo bốn lính. Khu lão ta ở là phức tạp lắm đấy.

Sau khi lão Hồng đi, Địch công lại uống một chén trà nữa. Diễn biến các

sự việc làm cho vụ điều tra khó khăn thêm: việc ám hại một nho sinh trở thành một vụ việc có tầm quan trọng quốc gia.

Cần phải có một giải pháp tức thời, vì không thể giữ lâu bí mật về viên ngọc. Nhưng vẫn phải tiến hành cẩn trọng.

Địch công thở dài và đứng lên, đi về phía nhà riêng. Ông tưởng các bà vợ đã đi ngủ nên định quay về thư phòng ngủ tạm, nhưng nghe tiếng cười rôm rả của ba bà vợ, ông dừng lại. Người lão bộc vội nói:

- Phu nhân của Tướng quân Tạ Bảo và phu nhân của quan Án sát về hưu đến chơi từ tối. Các phu nhân làm lễ tạ ơn trời, sau đó bà cả mời họ ở lại chơi bài, dặn khi đại nhân về thì phải báo ngay để tiễn khách.

- Hãy vào báo với bà cả ra phòng bên ta gặp một lát.

Khi bà cả vào phòng bên, Địch công sung sướng thấy vợ mình đẹp hơn trong tấm áo gấm lam thêu hoa lá bằng chỉ vàng. Sau khi cúi chào, bà cả lo âu hỏi:

- Không có chuyện gì xấu sau cuộc đua thuyền chứ, thưa phu quân?

- Có việc khẩn cấp ta đang phải lo. Không muốn vì ta mà cuộc vui của các bà bị ngừng lại, ta sẽ nghỉ tại thư phòng, lão quản gia sẽ chăm sóc ta!

Lúc sắp quay đi, Địch công hỏi:

- À, quân bài thất lạc đã tìm thấy chưa?

- Chưa, chắc là rơi xuống sông.

- Vô lý, bàn đánh bài để rất xa lan can phà. Ta rất muốn biết quân bài đó lẫn ở chỗ nào.

Bà cả láu lỉnh giơ ngón tay, nửa đùa nửa thật:

- Đã bao năm cùng chung sống, tôi chưa bao giờ nghe thấy ông càu nhàu về một chuyện vớ vẩn. Mong rằng ông đừng như thế nữa nhé!

Địch công mỉm cười: “Vâng - Cứ yên tâm!” rồi gật đầu chào và trở lại thư phòng.

Chương 8: Lão Hồng Gặp Thịnh Ba

Nhà của gã trùm ăn mày là một quán rượu tồi tàn ở khu vực nghèo nhất quận lỵ. Lão Hồng phải lách mình qua đám đông ăn mày và kẻ lang thang ở trong quán để đến bên quầy rượu. Sát quầy rượu có hai tên lang thang cao lớn đang chửi bới nhau, nhưng người to béo dựa vào quầy rượu lại còn cao hơn hai tên lang thang một cái đầu. Người đó mặc chiếc áo đen, quần nhiều mụn vá, đôi tay to như cột buồm khoanh trước chiếc bụng phệ đồ sộ. Tóc tai thì bù xù trùm lấp cả gáy, râu đầy vết mỡ, che gần kín ngực, nhìn hai tên lang thang một lúc, nghĩ ngợi, rồi xắn tay áo, vén quần lên cao, tóm lấy cổ của hai tên đó một cách dễ dàng để đập trán chúng vào nhau, sau đó thả chúng xuống đất.

Lão Hồng nói với gã:

- Rất tiếc là tôi phải làm phiền ông, ông Thịnh Ba, trong lúc ông giải quyết công việc duy trì trật tự ở đây, nhưng tôi có việc cần nói ngay với ông.

Thịnh Ba nghi ngại nhìn lão Hồng, gã lầm bầm:

- Thưa ông phụ tá, sức khoẻ tôi kém lắm, rất xấu. Dù sao tôi cũng chưa quên phép lịch sự nên xin mời ông ngồi và uống cho đỡ khát.

Sau khi uống một bát rượu, lão Hồng từ tốn nói:

- Tôi không muốn làm mất thì giờ quý báu của ông, Thịnh Ba! Tôi chỉ muốn ông cho biết vài tin về hai nho sinh trụy lạc tên là Đồng Mai và Hạ Quảng, còn có tên là Hạ sẹo.

Thịnh Ba gãi bụng, dè dặt nói:

- Bọn nho sinh du đãng à? Tôi đâu có chú ý đến bọn chúng. Tôi đã quá chán với bọn ăn mày dốt nát. Bọn hư hỏng theo đòi sách vở lại càng quậy phá tợn hơn. Không lạ gì khi chúng gặp rắc rối, tôi chả biết gì về chúng cả. Không biết một tý gì.

- Một trong hai tên đó đã chết: gặp tai nạn trong khi đua thuyền.

- Cầu cho linh hồn anh ta yên nghỉ - Thịnh Ba ra vẻ rầu rĩ nói.

- Ông cũng xem cuộc đua thuyền chứ?

- Tôi ấy à? Tôi có bao giờ cá cược đâu. Tôi đâu có xu nào để chơi.

- Thôi nào, vài chinh cũng cá cược được cơ mà?

- Vài chinh? Để tôi nói lão Hồng biết: rất nhiều người đặt cược vào thuyền số 9 bị thua nặng, ngay cả chủ nhân của nó: lão Biện, một con đỉa. Lão ta sẽ gặp nhiều khó khăn nếu thuyền đó bị thua. Tôi nói là “nếu” vì thời gian gần đây hắn cụt cả vốn liếng: ấy là tôi nghe nói như vậy! - Gã trùm ngắm nhìn bát rượu nói tiếp giọng bí mật - Khi tiền cá cược là số tiền lớn thì tai nạn sẽ xảy ra.

- Thế thì ai có lợi khi thuyền của lão Biện thua?

- Thật khó nói. Rất khó nói. Bọn người biết trước thuyền thắng cuộc đều là bọn ranh ma, hãy tin tôi. Họ thuê hàng tá bọn dò tin và bọn môi giới. Nào ai biết số tiền lớn đi vào túi kẻ nào! Chắc chắn là không phải vào túi tôi!

- Quan án sát lại muốn biết điều ấy đấy! Chuyện ấy có liên quan đến một vụ mà Đại quan đang truy xét.

- Một vụ liên quan đến một nho sinh? - Gã lắc đầu rồi nói chắc chắn - Rất

tiếc là tôi không thể giúp gì được!

Lão Hồng vẫn không lúng túng:

- Tôi không ngạc nhiên khi Đại quan thưởng một lượng bạc cho ai báo tin đó.

Thịnh Ba ngước mắt nhìn lên cao, vẻ thích thú, reo to:

- Đại quan Địch công! Sao lão không nói ra ngay như thế? Tôi có bao giờ từ chối hợp tác với các quan chức quận lỵ. Ngày mai lão quay lại đây tôi có thể nói được với lão một hoặc hai điều gì đó.

Lão Hồng gật đầu, định đứng lên thì Thịnh Ba nắm cánh tay lão, nói vẻ trách móc:

- Sao lại vội đi như vậy, thưa lão Hồng đáng kính?

Lão Hồng đành ngồi lại nghe tiếp.

- Tôi rất có cảm tình với ông. Theo tôi ông là một người chân thật. Tôi nghe những người đứng đắn ở quận lỵ rất ca ngợi ông.

Lão Hồng bực bội vì biết rõ đó là mánh khoé để hắn đòi ứng trước tiền thưởng, đành lấy vài hào ra, nhưng Thịnh Ba ngăn lại, nói:

- Xin ông đừng để vẻ nhũn nhặn che lấp các đức tính tốt của ông. Ông là người tích luỹ được nhiều kinh nghiệm qua năm tháng, vì vậy tôi muốn nhờ vả ông một việc tế nhị - Thấy lão Hồng ngạc nhiên, gã vội nói tiếp: - Lão Hồng kính mến! Ông không thể từ chối giúp đỡ một việc nhỏ nhoi đối với một người khốn khổ đau ốm như tôi.

- Ông đâu có ốm đau gì?

- Nỗi đau ấy đâu có thể nhìn thấy được. Nó nằm trong dạ dày tôi.

Rồi hắn ợ rất to đến nỗi các tên ăn mày ở trong quán đều phải kính phục nhìn thủ lĩnh.

- Đấy ông nghe thấy chứ? Trong dạ dày, bộ phận quan trọng nhất của cơ thế con người.

- Thế có chuyện gì vậy?

Cúi sát lão Hồng, gã khàn khàn thầm thì:

- về một người đàn bà.

Vẻ đau khố ở gã làm lão Hồng cố nén cười, hỏi:

- Quý bà nào vậy?

- À, ông nói rất đúng: đó là một quý bà... một quý bà thật sự. Đã có thời cô ta phục vụ ở hoàng cung, ở kinh đô. Đó là một con người nhạy cảm, rất hay xúc động. Cô ta rất thận trọng khi biểu lộ tình cảm...

Lão Hồng nhìn kỹ mặt Thịnh Ba. “Một phụ nữ làm việc ở hoàng cung?” Ông vội đứng lên, hỏi luôn:

- Có viên ngọc nào trong việc ấy?

- Rất tuyệt! Ông dùng từ rất hay. Một viên ngọc... Đúng cô ta là một viên ngọc. Một viên ngọc giữa các viên đá tầm thường! Ông hãy đến gặp cô ấy và nói tốt về tôi. Nhưng ông cần cân nhắc từng lời, tôi không muốn ông làm mất đi sự trong trắng ở cô ấy.

Lão Hồng hoàn toàn chả hiểu gì cả. Việc ấy có liên can gì đâu đến vụ viên ngọc bị đánh cắp! Chần chừ một lúc, lão hỏi:

- Ông định nhờ tôi làm ông mối đến xin cưới cô ta à?

- Đâu có vội vã như vậy được! - Thịnh Ba kinh hãi la lên - Ông là một quan chức, chắc ông hiểu một người trong hoàn cảnh như tôi thì không thể liều lĩnh để... nhận một sự từ chối. Ông hiểu tôi chứ?

- Không, tôi chả hiểu gì cả. - Lão Hồng cau có nói - Đúng ra là ông mong gì ở tôi?

- Là ông đến gặp cô ấy và nói tốt về tôi. Chỉ có thế thôi. Một lời tốt về tôi. Không hơn không kém!

- Tôi vui lòng nhận lời. Nhưng cô ta ở đâu?

- Ông đến lầu hoa của cô Lương, còn gọi là cô Lương Tử, ở gần Đền thờ Quan Vũ, ai cũng biết cô ta.

Lão Hồng đứng đậy.

- Lúc này tôi còn có nhiều việc, nhưng tôi sẽ đến đó khi có dịp thuận tiện: trong một hoặc hai ngày nữa.

- Ông nên đến vào sớm mai thì tốt - Gã trùm cười thích thú - À, tôi vừa nhớ ra là hai nho sinh ấy Đồng và Hạ, đều là khách thường xuyên ở lầu hoa ấy đấy. Rất hay đến đó. Cứ hỏi cô Lương về họ, nhưng phải khôn khéo. Nên nhớ cô ta là người hay xúc động và đã từng phục vụ ở...

- Ở triều đình chứ gì? Thôi tôi đi đây, Thịnh Ba. Mai tôi sẽ gặp lại anh.

VIÊN NGỌC CỦA HOÀNG ĐẾ

Robert Van Gulik

Chương 9: Quan Án Địch Công Phát Hiện Một Đoạn Hữu Ích Trong Một Quyển Sách Cổ

Sớm hôm sau, khi lão Hồng vào thư phòng thì thấy Địch công đang cho rùa ăn.

- Khứu giác loài rùa rất nhạy - Địch công nhận xét - Ta không ngửi được mùi rau diếp, nhưng hãy nhìn xem nó trổ tài - Ông đặt vài lá rau trên tay ghế: con rùa vừa leo qua chồng sách đặt trên bàn, nó ngẩng đầu đánh hơi và tiến về phía để rau. Ông để rau trước đầu nó, một lúc nó ăn hết. Địch công lại cho nó trở về hòn non bộ. Quay lại chỗ ngồi, ông cười nói:

- Thế nào, tối qua ra sao, lão Hồng?

Lão Hồng kể lại việc chuyện trò với Thịnh Ba, rồi kết luận:

- Gã ấy đã biết Đồng Mai không chết một cách bình thường. Và có nghe nói là số tiền cá cược rất lớn. Hắn còn nêu ý kiến là có thể ông Biện, vì vốn cạn, đã thu xếp cho thuyền ông ta thua cuộc để kiếm lời.

Địch công nhướn mày.

- Thịnh Ba nói thế à? - Ông vân vê bộ râu - Một cách nhìn mới về ông Biện! Ta có cảm giác dân chúng coi ông ta là một người dư dật, ta cũng tin là không ai nghi ngờ sự ngay thẳng ở ông ta. Trông rất đứng đắn với bộ mặt hơi xanh xao và bộ râu đen bóng. Tuy vậy, ông ấy cứ nhấn mạnh đến cái chết của Đồng là bị truỵ tim. Lão Hồng có nghe thấy ai nói xấu ông ta điều gì không?

- Không, thưa đại nhân. Ai cũng đánh giá ông ta là một thầy lang giỏi. Rất tiếc là Thịnh Ba nói hơi khó hiểu về ông ta. Tôi cũng cho là lão trùm ăn mày biết về hai nho sinh, nhưng hắn không muốn nói ra. Hắn thà chết còn hơn là nói ra một cách rõ ràng.

Địch công gật đầu tán thành, rồi nói:

- Rõ ràng là Thịnh Ba muốn qua ta để biết về người phụ nữ mà hắn đã nói với ông. Lát nữa chúng ta sẽ đến gặp người đó. Tên Hạ đã về chưa? Ta muốn gặp nó trước khi nghe ý kiến của người phụ nữ về nó và Đồng Mai.

- Rất tiếc, vẫn chưa tìm thấy hắn ta, thưa đại nhân. Lính gác ở nhà hắn vừa báo về là vẫn không thấy hắn về nhà - Lão Hồng ngừng giây lát rồi ngập ngừng nói: - Cũng có khả năng là Thịnh Ba đánh hơi thấy vụ mua bán viên ngọc và hắn nói với tôi về người phụ nữ, nhằm bảo cho tôi là cô ấy có biết điều gì đó trong việc viên ngọc. Khó giải thích vì sao lão ta cứ nhấn mạnh là cô ấy đã từng ở trong hoàng cung? Chuyện thật khó tin!

Địch công nhún vai:

- Ông nên nhớ là hoàng cung có hàng nghìn phụ nữ phục vụ: nào là lau chùi, quét dọn, làm bếp nấu ăn. Còn chuyện viên ngọc, chúng ta hãy quên đi. Ta đã kết luận: đó là cả một chuyện hoang đường, một chuyện từ đầu đến cuối là tưởng tượng cả!

Lão Hồng tròn xoe mắt, Địch công nói luôn:

- Đúng vậy, một câu chuyện bịp bợm. Ta tin là ông Khấu cũng nghĩ như ta. Đã hàng trăm lần trong đêm qua, ta không ngủ để suy nghĩ về các chi tiết của viên ngọc bị biến mất ra sao, rồi bằng cách nào nó lọt vào tay Đồng Mai. Ta đi đến kết luận: không có viên ngọc đó! Như ta đã giảng giải cho ông tối qua là Đồng Mai và Diên Hương có tình ý với nhau. Cách đây hai tháng bà ta

bảo với Đồng là đã có mang. Cả hai lo sợ chuyện sẽ vỡ lở và họ bàn tính chuyện cùng nhau bỏ trốn. Nhưng làm thế nào để có tiền. Thế là họ bàn mưu lấy câu chuyện cổ xưa về viên ngọc của Hoàng đế để bịp ông Khấu. Diên Hương nói với chồng là Đồng giữ viên ngọc đó, giấu ở nơi kín đáo, và bà ta tự nguyện đến đó để bàn việc mua bán. Thế là đôi tình nhân sẽ gặp nhau ở ngôi nhà bỏ hoang, và từ đó trốn đi với một trăm lượng vàng. Họ tính toán chu đáo đấy chứ! Nhưng họ đâu có biết là ông Khấu biết chuyện lăng nhăng của họ, chỉ chờ dịp để trả thù. Lý nào ông ta chả biết nơi hẹn hò là ngôi nhà bỏ hoang, nên đã thuê một tên lưu manh đến đó thu lại mười thoi vàng, giết Diên Hương. Lão Hồng nghĩ thế nào?

Lão Hồng tỏ vẻ không tin vào lập luận ấy, chậm rãi trả lời:

- Tối qua tôi không chống lại các giả thuyết của đại nhân vì chúng ta mới chỉ nêu lên để xem xét. Nhưng giờ đây đại nhân lên án ông Khấu một cách rõ ràng, thì tôi không tin một con người ôn hoà như ông ta lại phạm tội ác ghê gớm ấy. Còn nhiều người khác nữa cũng ở diện bị tình nghi. Vừa rồi, chúng ta nói đến ông Biện...

- Sự ghen tuông đôi khi biến một con người ôn hoà nhất thành một kẻ tàn ác. Dù sao thì chúng ta cũng phải tới khu nhà cổ của Đồng Khoan, khám xét căn phòng nhỏ. Tất nhiên là sẽ không tìm thấy viên ngọc, nhưng xem xét lại nơi xảy ra vụ giết người lúc ban ngày cũng là cần thiết. Khi quay về đây vẫn chưa thấy Hạ Quảng, thì ta đến thăm “người bạn gái” của Thịnh Ba. Có thể cô này biết chỗ ẩn náu của tên Hạ. Nhất thiết phải nói chuyện với nó trước cuộc hỏi cung sáng nay.

Khi đứng dậy, Địch công nhìn thấy quyển sách mà con rùa vừa leo qua, nói:

- À ta quên mất, gần sáng biết là không ngủ được nữa, ta bèn đọc quyển sách mượn ở thư viện nha phủ cách đây vài hôm (mở trang sách đã đánh

dấu). Đó là những nhận định về quận lỵ này cách đây năm mươi năm, do một vị án sát đã về hưu, sưu tầm và bỏ tiền túi ra để in ấn. Có đoạn nói về cuộc dạo chơi ở khu miếu Nữ thần Sông đã bị đổ nát. Hồi đó đi vào Rừng Cây thuốc rất dễ dàng. Ông ta viết như sau: "Bức tường quanh miếu và cổng ra vào bị trận động đất phá huỷ, nhưng gian chính và bức tượng Nữ thần Sông không bị tổn thất, còn y nguyên. Bức tượng cao hơn mười thước, ngồi trên bệ đá, trước mặt là bàn thờ hình vuông. Cả tượng lẫn bệ đá là một khối đá cẩm thạch liền khối: đó là một tác phẩm kỳ vĩ" - Đưa sách sát gần mặt, ông tiếp - Bên lề trang này có một độc giả đã ghi chú bằng mực đỏ: Ông bạn đồng liêu vêu quý của tôi: ông đã nhầm. Vì sau đó mười năm, tôi tận mắt thấv tượng và bệ tượng không phải là nguvên khối: tôi cho gỡ lớp vữa gắn liền tượng với đế để tìm nơi cất giấu các sách về lê nghi tôn giáo, nhưng không có gì cả. Theo tôi, bức tượng vô cùng quý giá nàv cần được cất giữ tại kho Bộ Lễ. Chữ ký của án sát Đoàn, quận Phố Dương.

Địch công ngừng đọc, bình luận:

- Đại quan Đoàn, tiền nhiệm của ta, là một vị quan rất có trách nhiệm!

Tôi đọc tiếp nhé:

"Ngón tay trỏ bàn tay trái bức tượng có một nhẫn vàng gắn một viên hồng ngọc to, rất đẹp. Trưởng làng cho biết chiếc nhẫn đó là con mắt độc ác nên không ai dám đánh cắp nó. Bốn góc trên cao của miếu thờ đều có một lỗ hổng với một sợi dây thừng dùng để trói nam thanh niên được chọn làm vật cống cho Nữ thần Sông, hàng năm vào ngày mồng năm tháng năm. Lão trượng cắt các mạch máu của vật cống bằng một con dao làm bằng ngọc để lấy máu vấy lên bức tượng. Sau đó, xác vật cống được rước ra sông, và ở đó xác được long trọng thả xuống sông. Chỉ cách đây mấy năm, triều đình mới ra lệnh huỷ bỏ tục lệ dã man đó. Đồn rằng bề mặt bức tượng lúc nào cũng ẩm ướt, hôm tôi đến xem, thấy đúng như vậy Không biết có phải vì sương mù hay vì một lý do thần bí nào đó? Không khí lạ kỳ trong miếu làm tôi phải ra

về sớm hơn dự định. Lúc ra về, tôi có lấy một viên gạch của miếu để làm kỷ niệm.

Địch công đặt sách lên bàn.

- Đó là tất cả những điều tác giả viết về ngôi miếu. Thật là lạ kỳ!

Địch công đứng dậy, ra lệnh cho lính chuẩn bị hai con ngựa. Địch công và lão Hồng lên ngựa đi đến cầu Đá. Trời mát mẻ nên hai người thấy rất sảng khoái. Họ đến nhà trưởng làng trước tiên. Trưởng làng cho biết tuần đinh gác đêm ở nhà Đồng Khoan vừa về lúc sớm. Họ nói là phải trải qua một đêm hãi hùng. Một người kể đã nghe thấy nhiều tiếng rất lạ, như tiếng thì thầm vọng ra từ Rừng Cây thuốc. Người thì thấy các bóng trắng lơ lửng trên các ngọn cây. Họ phải đứng sát bên nhau để canh gác. Và căn phòng đã được niêm phong sau khi xác bà Diên Hương được mang đi.

Hai người tiếp tục lên đường, tiến về phía rừng. Đen cây thông đánh dấu địa phận của gia đình họ Đồng, cả hai xuống ngựa và đi bộ. Ban ngày con đường dễ đi hơn nhiều và họ đã đến gần căn phòng xảy ra án mạng. Bất chợt Địch công đặt tay vào lão Hồng. Có một người lực lưỡng đang đứng trước căn phòng: mặc áo đen, đội mũ the. Tờ niêm phong đã bị xé toạc, phất phơ trước gió.

Địch công quát to:

- Này! Ông là ai? Đến đây làm gì?

Người đó quay lại, không trả lời, nhìn chăm chú Địch công và lão Hồng. Người lạ có bộ mặt tròn trĩnh, bình thản, với bộ ria ngắn và bộ râu được chải chuốt cẩn thận, xẵng giọng nói:

- Cách hỏi thô lỗ với một người lạ đáng được đối xử tử tế là như thế? Trông ông có dáng dấp một quan chức, nhưng tôi xin nói là chính tôi mới là

người được hỏi ông các câu đó, vì rằng ông đã xâm nhập lãnh địa của tôi mà không được phép của tôi.

Địch công nói thẳng:

- Ta là quan Án sát quận này. Ta đang đi điều tra. Giờ thì ông hãy nói đi!

Người lạ vội kính cẩn cúi chào, nhã nhặn nói:

- Tôi rất hân hạnh được xưng tên với Đại nhân: tôi là Khuông Mần, chủ nhân một hiệu bào chế ở Kinh đô. Cách đây bốn năm tôi đã mua ngôi nhà này của ông Đồng Khoan.

- Ở đây đã xảy ra nhiều chuyện lạ kỳ. Ông hãy cho ta xem thẻ căn cước!

Khuông Mần hơi khom người, rút từ ống tay áo ra giấy tờ trình Địch công. Giấy tờ gồm một thẻ căn cước, một bản vẽ chi tiết khu nhà có xác nhận của Toà án quận. Địch công trao lại giấy tờ, rồi nói:

- Rất tốt! Giờ thì ông hãy cho biết vì sao ông xé tờ niêm phong? Ông phải biết rõ đó là một điều phạm tội.

- Nhưng tôi có xé đâu? Thưa Đại nhân! Tôi đến đã thấy cửa mở rồi.

- Sao ông lại đến đây sớm vậy?

- Nếu Đại nhân muốn biết, tôi xin kể dài dòng một chút!

- Không cần, hãy nói ngắn gọn!

Ông Khuông bình tĩnh nói:

- Cách đây bốn năm ông Biện viết thư cho tôi nói là có một khu nhà gần Rừng Cây thuốc cần bán, gợi ý để tôi mua. Tôi đồng ý mua. Lúc đó tôi còn

một kho thuốc lớn, nên mãi hai năm sau tôi mới cử người đến thăm thú khu nhà và Rừng Cây thuốc. Khi được tôi báo tin đó, ông Biện trả lời là địa phương đang bị hạn hán, và nếu có người lạ đến thì dân làng sẽ bực tức: vì Rừng Cây thuốc là của Thần Sông, họ...

Địch công sốt một, cắt lời:

- Tôi hiểu rồi!

- Xin vâng lời, thưa Đại nhân. Và hai năm sau đó tôi quá bận vì công việc, mãi đến sáng hôm qua, khi thuyền tôi đến gần cầu Đá tôi mới nghĩ đến việc qua đây...

- Vì sao ông đến cầu Đá? Đi du ngoạn chăng?

- Hoàn toàn ngược lại. Tôi qua kênh lớn để gặp một cộng sự có việc cần giải quyết. Tôi và người bạn là Tôn đã đến đây, các thuỷ thủ biết có lễ hội đua thuyền cứ năn nỉ ở lại một đêm để dự hội. Bắt buộc phải dừng lại, tôi mời ông Biện đi ăn tối và hôm nay cùng đi xem khu nhà họ Đồng. Ông ta bận việc tổ chức đua thuyền nên chỉ đến uống trà với tôi và hẹn sớm nay gặp nhau. Ở đây, để tôi có thể nhanh chóng tiếp tục hành trình. Tôi đang chờ ông Biện, và may mắn lại được gặp Đại nhân. Hôm qua tôi đã định đến chào Đại nhân nhưng thấy Đại nhân quá bận, nên đành thôi.

Và Khuông Mần tiếp tục nói trước cái nhìn xoi mói của Địch công:

- Chiều qua ông Biện có kéo tôi đến một quán rượu ở cầu Đá và đưa tôi đi thuyền dọc đường đua. Khi qua phà của Nha phủ, phép xã giao nhắc tôi phải lên chào Đại quan, và còn công việc buôn bán ở quận này đòi hỏi như vậy. Tôi lên phà, nhưng lúc đó Đại nhân và các phu nhân đang tựa thành phà, tôi sợ làm phiền nên lại xuống thuyền ra về. Tôi nói như vậy để chứng tỏ lòng kính mộ của tôi với Đại nhân...

- Đúng vậy! Xin cảm ơn thịnh ý của ông.

“À, té ra Khuông Mần là ông khách lạ mà quản gia đã nói”. Địch công nghĩ vậy rồi hỏi:

- Thế ông bạn Tôn có đi cùng với ông không?

- Không ạ. Ông ta mệt nên về thuyền nghỉ sớm. Tôi xem hết cuộc đua, trở về thuyền thì thuỷ thủ đều chưa về, tôi uống trà và đi ngủ.

- Rõ rồi. Vì lý do gì mà ông cho sửa lại gian phòng nhỏ?

Khuông Mần ngạc nhiên:

- Đâu có sửa sang gì? Nó vẫn đổ nát.

Địch công, lão Hồng và ông Khuông leo lên bậc, nhìn vào gian phòng: đúng là quang cảnh một nơi bị bỏ hoang: mái thủng, ngói xô, tường long vôi, nền nhà bụi bậm.

Một giọng nói đầy ngạc nhiên, vang lên sau lưng họ:

- Ở đây xảy ra chuyện gì vậy?

- Bọn vô lại vào đây phá rối ông Biện ạ! Chúng tôi đang xem xét hậu quả - Khuông Mần nói - Tôi nhớ rằng ông đã viết cho tôi là ông để mắt đến khu này đấy!

Ông Biện đáp ngay, vẻ không hài lòng:

- Cách đây một tháng tôi đã cử người đến đây xem xét. Hắn nói là mọi thứ đều ở tình trạng tốt. Hắn biết rõ khu này vì hắn là Đồng Mai, con trai chủ nhân cũ nơi này... Thật chả hiểu ra sao cả...

Địch công ngắt lời: “Các ông đợi ta một lát!” rồi bảo lão Hồng đi theo ra vườn, nói nhỏ: “Tên sát nhân tin là chuyện viên ngọc có thật, nên sau khi lính gác rút đi, hắn quay lại tìm kiếm viên ngọc. Ta đi vào khu nhà chính xem thế nào! ”

Địch công cáu kỉnh xua đàn nhặng bay quanh. Ở đó không có vết tích lục lọi, vẫn còn vết chân của Địch công tối qua trên đám bụi.

Khi trở lại, lão Hồng đưa ra nhận xét:

- Nó lục lọi lung tung ở phòng nhỏ, nhưng chắc là chả tìm thấy gì cả!

- Đúng vậy! - Địch công lại bực bội xua đám nhặng. - Đồ sâu bọ khốn khiếp! Lão có thấy bức tường thấp kia không? Ta đã tìm thấy ả rùa trên tường đó. Nó bò trên đó, lưng có một túm cỏ.

Cả hai đến bên bức tường thấp. Bất chợt Địch công cúi nhìn phía bên kia tường, lão Hồng cũng làm theo và vội nén thốt ra một câu chửi thề: một người mặc áo quần màu xanh nằm ở chiếc rãnh bên tường. Đàn ruồi bâu quanh chiếc đầu đẫm máu.

Địch công quay về phía phòng nhỏ. Ông Biện và ông Khuông đang trao đổi ở góc phòng. Địch công đến bên họ, thản nhiên hỏi ông Khuông:

- Ông đến trước ta bao nhiêu lâu?

- Chỉ vài phút thôi, thưa Đại nhân. Chưa kịp đi thăm ngôi nhà chính. Tôi đến ngay khu vườn này để nhìn Rừng Cây thuốc.

- Cả hai ông hãy theo tôi! - Địch công ra lệnh.

ông Khuông nhìn thấy xác chết đã nôn ngay. Ông Biện kêu lên:

- Đó là Hạ Quảng. Đấy, có vết sẹo ở má trái!

Địch công vén tà áo gài vào thắt lưng, nhảy qua tường xuống bên hố, ông Biện và lão Hồng cũng xuống theo.

Địch công xem xét chiếc đầu đẫm máu, rồi tìm kiếm chung quanh, và cầm lên viên gạch... “Hãy tìm các bụi cây gần đây, xem còn dấu tích gì không!” Lão Hồng tìm thấy một vật, nói:

- Tôi tìm thấy cái này giống như hòm đồ nghề thợ mộc, thưa Đại nhân!

Theo lệnh Địch công, chiếc hộp được mở ra; trong đó có hai lưỡi cưa, một búa và các lưỡi bào.

Địch công ra lệnh mang hòm đó về Nha phủ, và quay ra nói với ông Biện: “Hãy giúp ta cởi áo nạn nhân!” Khi áo được lột ra, Địch công thấy một miếng giẻ quấn chặt cánh tay trái, mở ra thì thấy một vết đâm sâu. Địch công nhận xét:

- vết thương này mới có gần đây thôi, do một lưỡi dao mỏng và rất nhọn. Xác còn hơi ấm, chỉ mới chết cách đây nửa giờ.

Địch công im lặng, lục lọi túi áo: chả có gì cả, ngay cả một chiếc khăn tay. Ông nói:

- Chúng ta đã xong việc ở đây. Thanh tra tử thi sẽ làm tiếp.

Chương 10: Ông Tôn Than Vãn Về Sức Khoẻ

Khi ba người nhảy qua bức tường thấp trở lại vườn, Khuông Mần xô đến hỏi. Không trả lời, Địch công nói với lão Hồng:

- Hãy lên ngựa về cầu Đá bảo trưởng làng đến đây cùng mười hai tuần đinh.

Địch công đi đi lại lại trong vườn, thỉnh thoảng lại bực bội rũ mạnh tay áo. Ông Biện và ông Khuông đứng lui ra góc vườn trao đổi với nhau.

Lão Hồng nhanh chóng quay trở lại cùng với trưởng làng và các tuần đinh mang theo gậy tre.

- Hãy đưa nạn nhân về Nha phủ - Địch công ra lệnh - để lại vài người canh gác chờ lính Nha phủ tới.

Thấy họ lo sợ, Địch công gắt:

- Trời sáng bạch rồi thì có gì phải sợ nữa! - Quay nói với ông Biện và ông Khuông - Chúng ta cùng về làng, hãy mượn ngựa của tuần đinh.

Sau đó, Địch công cùng họ đến chỗ thuyền buồm của ông Khuông. Ông bảo hai người đợi ở trên bờ, và leo lên thuyền, cất tiếng gọi thuyền trưởng. Lúc lâu mới thấy một cái đầu bù xù thò ở dưới khoang lên. Rõ ràng là toán thuỷ thủ đã qua đêm trên bờ.

- Hãy đưa ta đến chỗ ông Tôn!

Thuyền trưởng dẫn Địch công đến phía đuôi thuyền, gõ cửa một gian nhỏ. Một người gầy gò, đầu quấy khăn nhô ra. Ông ta càu nhàu:

- Sao lại làm ồn như vậy? Tôi đang rức đầu như búa bổ. Đừng có làm phiền tôi!

- Ta là Án sát ở quận này, ông cứ ở trong đó. Ta chỉ cần hỏi: tối qua ông ngủ ở đâu?

- Thưa Đại nhân: ngủ ở giường tôi! Tối qua tôi chả ăn uống gì cả. Cơn rức đầu hành hạ tôi suốt tối qua. Thời tiết đã báo trước cho tôi: bắt đầu là sốt và chả thiết ăn uống. Sau thì lại muốn mửa, miệng thì đắng ngắt, thế là...

- Thật đúng là khó chịu đấy! Ông Khuông có gặp ông chiều qua không?

- Có chứ, ông ta nói là đi xem cuộc đua thuyền với bạn bè. Tôi không biết lúc nào ông ấy về thuyền. Chắc ông ấy đang ở buồng bên cạnh. Có tai nạn à?

- Một người bị giết, ta đi tìm nhân chứng.

Ông Tôn liếc nhìn cách ăn mặc cẩu thả của thuyền trưởng, thở dài nói tiếp:

- Nạn nhân không phải là ông ta rồi. Nhưng mà đúng là chưa bao giờ thấy một chiếc thuyền có một chỉ huy quá kém cỏi như thuyền của các ông.

Viên thuyền trưởng cũng bực tức cãi lại, Địch công cắt ngay lời:

- Thôi, không nói nữa? Ngươi hãy đưa thuyền đến bến cửa Tây. Đậu ở đó chờ lệnh ta!

Và quay sang nói với ông Tôn:

- Ông buộc phải ở lại đây một, hai hôm. Hãy đi kiếm thầy lang. Và mong

ông chóng khỏi.

Ông Tôn tuy muốn đi ngay, nhưng đành phải nghe lời quan Án sát.

Địch công đến bên ông Khuông, đứng đợi trên bờ, và nói:

- Ông là một nhân chứng quan trọng. Ta cần ông có mặt. Ta đã bảo đưa thuyền về bến Cửa Tây. Ông có thể ở trên thuyền hoặc thuê nhà nghỉ. Nếu thuê nhà nghỉ thì phải báo cho Nha phủ biết địa chỉ.

Ông Khuông định nói, Địch công đã quay sang nói với ông Biện:

- Ta cũng cần cả ông nữa! Lúc này không được rời khỏi quận. Thôi tạm biệt!

Rồi lên ngựa ra về cùng lão Hồng. Lúc này mặt trời đã lên cao, trời đã bắt đầu nóng.

- Đáng lý phải mang theo mũ cói. - Địch công làu bàu.

- Thưa Đại nhân, trời sẽ chỉ nóng thêm thôi, không một tý gió nào cả, nhiều đám mây đen nhỏ đang tụ lại ở phía kia, chắc là chiều tối sẽ có giông.

Địch công im lặng, tiếp tục đi về phía Cửa Nam. Bất chợt Địch công thốt lên:

- Đó là cái chết thứ ba trong hai ngày qua! Và Hạ Quảng là manh mối duy nhất để khai thác.

Rồi trấn tĩnh lại, ông nói tiếp:

- Ta rất lo ngại: Có một tên giết người nguy hiểm đang tự do hành động trong địa hạt này!

Viên thập trưởng ở Cửa Nam cúi chào Địch công. Khi qua chòi gác, ông nghe thấy tiếng va chạm của các thẻ bài kiếm tra những người trở về thành sau nửa đêm hôm qua. Ông có cảm giác là các thẻ bài có thể đem lại một tia sáng nào đó. Ông cau mày. Viên thập trưởng ngạc nhiên, nhìn Địch công, nói:

- Thưa Đại nhân, trời hôm nay nóng quá!

Mải suy nghĩ nên Địch công không nghe thấy lời viên thập trưởng. Bất chợt, Địch công cười và nói với lão Hồng:

- Trời anh minh! Đúng rồi... chính những cái đó! Này, anh thập trưởng, hãy xem lại các thẻ bài đó, nếu thấy hai chiếc nào cùng mang một số thì hãy mang chúng về ngay chỗ ta.

Lão Hồng thắc mắc, định hỏi thì Địch công nói ngay:

- Ta sẽ đến chỗ cô bạn của Thịnh Ba. Lão sẽ đến nhà ông Khấu và hỏi gia nhân xem sáng nay ông ấy đi đâu. Phải tìm mọi cách để biết điều đó, đe doạ hay mua chuộc chúng cũng được.

- Thế còn cuộc thăng đường sáng nay, thưa Đại nhân? Việc bà Diên Hương bị ám sát chắc là khắp nơi đã biết, rồi chuyện tên Hạ Quảng chết cũng chả lâu la gì đến tai mọi người. Nếu không có thông báo chính thức thì dân chúng tha hồ bàn tán lung tung ở các quán hàng.

Địch công lau mồ hôi trán:

- Lão nói đúng. Hãy báo là cuộc thăng đường hôm nay sẽ lùi đến trưa. Ta sẽ nói qua các sự việc thôi, vì cuộc điều tra đang được tiến hành. Giờ lão hãy đội mũ của ta, ta sẽ đội mũ của lão. Ta chưa biết rõ cô Lương, nên phải cải trang một chút.

Họ trao đổi mũ cho nhau, và chia tay. Địch công đến nhà cô, hy vọng là không ai nhận ra quan án sát với chiếc mũ bụi bậm và đượm mồ hôi.

Chương 11: Nữ Đô Vật Mông Cố Tâm Sự Với

Một đứa trẻ chỉ cho Địch công ngôi nhà của cô Lương, một ngôi nhà gỗ ở đầu phố. Trong khi buộc ngựa, ông nhìn chiếc bảng gỗ sơn đỏ treo trên cửa có ghi: “Phòng luyện võ - Được Hoàng tử bảo trợ”.

Địch công vẻ nghi ngờ, bước vào: một gian phòng rộng rãi, mờ tối. Ở giữa phòng rải bốn chiếc chiếu: sáu võ sinh đang luyện tập, gần đó hai võ sinh đang đánh gậy. Sáu võ sinh khác ngồi trên ghế sát tường theo dõi các võ sinh đang luyện tập. Không ai nhận ra sự có mặt của Địch công.

Một võ sinh đánh gậy bị đánh trúng tay, hắn thốt ra một lời tục tĩu.

- Hãy ăn nói cẩn thận! - Tiếng nói từ cuối phòng vang lên.

Anh chàng vừa trót văng bậy xấu hổ nói:

- Xin vâng, thưa Lương võ sư. Xin võ sư thứ lỗi!

Địch công đi vòng qua các võ sinh đến bên chiếc quầy ở cuối phòng. Ông đứng sững lại trước quầy khi nhìn thấy một phụ nữ to lớn đang thoải mái ngồi ở ghế bành. Cái núi thịt ấy mặc quần ống rộng màu xám, áo ngắn tay, trang phục của những đô vật nhà nghề. Một dải vải khác quấn chặt chiếc bụng quá khổ của người phụ nữ. Khuôn mặt tròn lặng băng nhìn Địch công, cất giọng khàn khàn:

- Quý khách lạ cần gì vậy?

Địch công trấn tĩnh lại nói ngay:

- Tôi tên là Nhân. Tôi là võ sư của kinh đô. Tôi ở lại đây vài ngày. Ông Thịnh Ba giới thiệu tôi đến hỏi cô cách thức tốt nhất để tôi chọn được vài võ sinh. Để tôi có thể kiếm thêm miếng cơm, thưa cô!

Cô Lương không trả lời ngay. Cô ta giơ cánh tay to khoẻ, sửa lại búi tóc, vẫn luôn nhìn Địch công. Bất chợt, cô ta bảo:

- Ông đưa bàn tay tôi xem!

Bàn tay Địch công nằm gọn trong bàn tay to xù của cô Lương. Tuy có sức lực và võ nghệ, Địch công cũng suýt phải kêu lên vì thán phục khi bàn tay bị nắm chặt.

- Rất tốt! - Cô Lương buông bàn tay Địch công ra. - Ông là một võ sư chính cống. - Rồi cô cười. - Giờ đây các võ sư lại để râu ria cơ đấy. -

Cô Lương đứng lên nhẹ nhàng một cách kỳ lạ, lấy ra một hũ rượu và rót vào hai bát.

- Ta hãy uống, ông bạn đồng nghiệp!

Họ cao bằng nhau, nhưng cô Lương to mập hơn. Vừa nhấm nháp rượu ngon, Địch công vừa ngắm nhìn, vẻ tò mò, chiếc đầu tròn và gần như không có cổ của cô Lương.

- Cô đã học võ ở đâu?

- Ở nơi rất xa: miền Bắc. Tôi chỉ huy một đoàn nữ đô vật Mông Cổ. Cách đây vài năm, chúng tôi có biểu diễn ở quý kinh đô, và được Hoàng tử thứ ba thu nhận vào lâu đài của Hoàng tử. Tất cả Triều đình, cả nam lẫn nữ, thường đến xem chúng tôi biểu diễn. Vì chúng tôi trần truồng khi biểu diễn môn vật.

Nói thế thôi, mỗi cô đều có một miếng vải nhỏ che chỗ kín. Con gái nào mà chả có tính e thẹn!

Cô Lương uống cạn bát rượu, khạc nhổ xuống đất, rồi tiếp:

- Năm ngoái, Thượng thư Bộ Lễ có trình tấu chuyện đó lên Hoàng đế. Cho là trò của chúng tôi đáng xấu hổ. Ông có biết ai đứng sau Bộ Lễ? Đó là các mệnh phụ phu nhân, họ ghen tỵ với chúng tôi vì các phu quân của họ được nhìn thấy người phụ nữ ở tình trạng nguyên thuỷ. Các bà ấy thật khác xa chúng tôi. Nếu ông trời không ban cho họ chiếc mũ, thì khó mà nhận ra đâu là phía trước, đâu là phía sau của họ. Thế là Hoàng đế bắt Hoàng tử sa thải chúng tôi.

- Thế các cô khác trong đoàn đâu?

- Họ quay về Mông cổ. Tôi ở lại vì tôi thích thú đất Trung Hoa. Khi tôi rời lâu đài, Hoàng tử Ba đưa tôi một đĩnh vàng và bảo: "Bao giờ cô lấy chồng, hãy báo cho ta biết. Ta sẽ tặng chồng cô một chiếc ghế đẩu bằng bạc để hắn ta đứng lên đó mới với tới cô!" Hoàng tử thích đùa vui.

Địch công không nghi ngờ những lời khoe khoang đó, vì biết rõ các Thượng thư đều phải quỳ gối trước các Hoàng tử, và các Hoàng tử lại thích đối xử dễ dãi với các nghệ sĩ nhào lộn, các võ sỹ mà họ thu dụng.

Cô Lương nói tiếp:

- Luyện tập võ nghệ là điều tôi ưa thích nhất, vì thế tôi mở lò võ ở đây. Tiền học không mất, võ sinh chỉ phải chi tiền mua rượu cho tôi. Có một vài võ sinh tỏ ra rất có triển vọng.

- Tôi nghe nói cô có hai võ sinh vào loại xuất sắc. Nếu tôi không nhầm, thì đó là Đồng và Hạ.

- Ông đến chậm rồi. Đồng đã chết. Cũng là đỡ phiền toái cho tôi.

- Sao lại như vậy? Nghe nói hắn là một võ sinh khéo léo và đứng đắn.

- về võ thì như vậy. Nhưng đứng đắn thì...

Cô Lương quay lại phía sau gọi:

- Hồng!

Một cô gái gầy gò, khoảng mười lăm, mười sáu tuổi vén màn sau quầy, bước ra. Cô đang lau một chiếc đĩa.

- Hãy để chiếc đĩa xuống, quay mặt vào tường, đưa lưng để ông này nhìn.

Lưng cô bé Hồng đầy vết roi quất.

- Tên Đồng Mai đã đánh cô ta?

- Cũng không hẳn như thế. Cô bé đã yêu Đồng, khi hắn ta tới đây tập luyện. Có một buổi tối, hắn đưa cô bé đến một ngôi nhà lớn ở Cửa Bắc, rồi Đồng đẩy cô ta vào một buồng tối mò. Thế là cô ta bị lột trần truồng, trói vào giường và bị quật liên hồi bằng roi da. Một hồi lâu sau, Đồng cởi trói cho cô ta và dẫn về đây. Cách đây hai hôm Hồng mới kế cho tôi chuyện đó, khi tôi thấy các vết roi lúc cô ta tắm. May là hắn đã chết, nếu không hắn sẽ bị tôi thẳng tay trừng trị.

- Cô Hồng có bị làm nhục không?

- Không, vẫn còn trinh. Nếu không tôi sẽ kiện. Nhưng không may là Hồng lại tự nguyện và nhận tiền, nên tôi chả biết phải làm gì nữa.

- Tên Đồng có hay dắt mối gái cho những tay già khọm không?

- Chắc cũng có một đôi lần. Cho những tay mà hắn thường cung cấp các tin về đồ cổ. Có thể vì quá tham lam nên bị bọn đó ám hại. Tên Hạ đã nối tiếp nghề của Đồng.

- Cô vừa nói đến tên Hạ? Sao cô lại biết hắn nối nghề Đồng?

- Tên Hạ này không ranh ma như Đồng. Sớm qua hắn có đến đây uống rượu. Khác với thường lệ, hắn trả tiền ngay. Tôi hỏi hắn: "Cậu bắt được cọc tiền à?" Hắn nói: "Chưa đâu, nhưng chiều nay tôi sẽ vớ bẫm. Tôi đã lừa được một con mồi vào bẫy". Tôi bảo hắn: "Phải cẩn thận, không thì chính cậu sẽ sa bẫy đấy". Hắn cười ngớ ngấn nói: "Bà khỏi lo, bẫy ở một chỗ rất vắng vẻ, chẳng ai nghe thấy con mồi kêu đâu. Đồng còn bảo là người thuê trả ngay tiền khi nhận hàng". Nghe thế, tôi đặt tay lên vai hắn một cách thân tình nói: "Mày hãy cút ngay! Tao không muốn nhìn thấy bộ mặt sẹo của mày ở đây". Thế là hắn vội chạy đi. Ra đến cửa nó còn đứng lại, tuôn ra những lời mà một phụ nữ đứng đắn không dám để lọt tai. Tôi nổi đoá và phóng một mũi dao vào tay áo hắn, dính chặt vào cửa...

Một mũi dao nhọn xuất hiện trên tay cô Lương, và nó bay vút cắm vào cánh cửa hôm qua đã ghìm chặt vào tay áo Hạ Quảng. Một võ sinh đến bên lay mãi mới rút được mũi dao ra. Cô Lương nhận lại con dao. Và cô tươi cười, nói:

- Khi tôi nổi giận, thì bất cứ thứ gì có trong tay đều trở thành vũ khí!

- Cô hãy cẩn thận. Có ngày vì thế mà cô gặp khó khăn đấy! - Võ sư giả hiệu Địch công nhẹ nhàng nhắc nhở.

- Tôi ấy à? Tôi chả sợ ai cả, ngay cả các nhà chức trách. Khi tôi từ giã lâu đài Hoàng tử, Hoàng tử có cho tôi một giấy có dấu ấn của Hoàng tử, to như mặt ông, chứng nhận tôi vẫn thuộc Hoàng cung và chỉ bị xét xử ở Đại lý tự. Thôi, ta quay lại chuyện tên Đồng và tên Hạ. Giờ thì ông đã biết về chúng.

Tôi còn phải làm gì để giúp ông nữa, thưa quan án sát?

Thấy Địch công ngạc nhiên, cô Lương nói luôn:

- Đại nhân tưởng đánh lừa được con người đã từng lui tới các quan chức lớn trong nhiều năm? Tôi dễ dàng nhận ra các vị đó. Nếu ngài không phải là một vị quan to, tôi đâu có nói ra những điều tôi đã nói vừa rồi. Đại nhân nên nhớ kỹ: Đồng không đáng giá một chinh, tên Hạ cũng chả hơn gì!

- Cô nói về tên Hạ lúc nó còn sống. Giờ thì nó cũng chết rồi. Sáng nay có thể tên thuê nó đã giết nó. Cô có biết ai thuê tên Hạ không?

- Tôi đã hỏi cô bé Hồng, nó chả biết gì cả. Nó nói là không nhìn thấy gì: mặt úp xuống giường, người đánh nó không nói một lời nào, chỉ có cười. Nếu tôi biết được thì sẵn sàng để lính của Đại nhân đến tóm cổ nó. Tôi rất khinh ghét loại người đó.

- Cô Lương, ta rất cảm ơn về những tin có ích cho công việc của ta. À, ta còn quên: Thịnh Ba có nhờ ta chuyển cho cô vài lời.

Nét mặt cô Lương sáng lên.

- Có chuyện đó à? - Cô ta cúi mặt rồi nhíu mày, giọng to hơn. - Ông ấy có ý định cử một ông mối đến tỏ lời chính thức?

- Đâu phải, ông ta chỉ nhờ thế thôi.

- Để nói tốt về ông ta với tôi? Thật là một lão bướng bỉnh! Đại nhân có biết là rất nhiều người đã có ý định như lão ta. Đại nhân có thể nói lại là: tôi không nói đồng ý mà cũng không nói từ chối. Vì tôi có những nguyên tắc, thưa án sát.

- Thật là phiền, lão ta chắc cũng phiền muộn. Ta cũng cần nói là lão ta có

thu nhập đều đặn và hết lòng giúp đỡ Nha phủ theo kiểu của lão.

Đã thực hiện được lời đề nghị của lão Hồng, Địch công đặt bát rượu xuống, nói:

- Rất cảm ơn cô Lương. Giờ thì ta cần ra về.

CÔ gái đồ sộ được Hoàng tử thứ ba bảo trợ tiễn Địch công ra tận cửa. Sau đó quay vào ra lệnh cho các võ sinh tiếp tục luyện tập.

Ngoài trời rất nóng bức, Địch công lên ngựa ra về.

VIÊN NGỌC CỦA HOÀNG ĐẾ

Robert Van Gulik

Chương 12: An Sát Địch Công Chuyện Trò Rất Lâu Với Nhà Buôn Đồ Cổ

An sát hướng ngựa về phía Tây. Các tin do cựu đô vật cung cấp bổ sung một yếu tố mới vào ba vụ việc đang điều tra, thế là Địch công quyết định thêm một cuộc thăm viếng trước khi quay về Nha phủ.

Ông dừng ngựa trước một ngôi nhà hai tầng mới quét vôi lại, trước miếu Khổng Tử. Cửa sổ tầng trệt có chấn song bằng sắt, và ở tầng trên các cửa sổ đều có những thanh sắt nhọn che chắn chống bọn ăn trộm leo vào. Một tấm bảng nhỏ gắn ở cửa ra vào: “Kho tàng đồ cổ”.

Địch công xuống ngựa, buộc ngựa vào một cọc đá ở hàng hiên để tránh nắng.

Một người bán hàng trẻ tuổi chạy ra đón, miệng nở nụ cười rất tươi:

- Thưa Đại quan, ông Dương vừa mới về sau khi đi xem một viên đá có khắc các chữ cổ xưa mà nông phu vừa đào được. Hiện ông đang ở trên lầu.

Người bán hàng dẫn Địch công dọc theo các giá bày toàn đồ cổ, đủ các kích cỡ để tới cầu thang ở tận cuối phòng.

Căn buồng trên gác mát rượi vì nước lạnh của giếng thơi đựng đầy trong hai bình lớn bằng đồng; giữa hai cửa sổ rộng có treo những bức hoạ màu xám, và nhiều sách cổ trên các giá sách dọc theo tường.

Ông Dương ngồi sau một bàn gỗ mun bóng loáng, ngả người trên ghế

bành, ngắm nhìn một chiếc bình cổ nhỏ dài bằng sứ màu đỏ hồng, kẹp trong các ngón tay to lớn của ông ta. Khi người bán hàng báo tin, ông ta cẩn thận, nhẹ nhàng đặt chiếc bình lên bàn, trước khi cúi chào kính cẩn Địch công. Rồi ông kéo một chiếc ghế bành, sang sảng cất lời.

- Chắc là Đại quan đến để xem bức tranh đẹp mà tôi đã nói tối qua? Đại quan sẽ rất thích thú, tôi chắc chắn như vậy. Nhưng trước hết, xin mời Đại quan dùng trà đã.

Địch công ngồi xuống ghế bành và nhận chiếc quạt bằng lụa do người bán hàng đưa đến. Địch công vừa quạt vừa nói:

- Xin cảm ơn thịnh tình của ông. Nhưng chuyện xem tranh xin để lúc khác. Ta đến để hỏi ông một chuyện hệ trọng.

Ông Dương ra hiệu cho người bán hàng rút lui. Ông ta rót chè mời khách rồi ngồi xuống ghế, chăm chú nhìn Địch công.

- Ông Dương này, ta đang xem xét ít nhất là ba vụ án mạng. Ông đã biết cái chết của Đồng Mai và bà Diên Hương, và sớm nay chắc ông đã nghe người ta nói là Hạ Quảng cũng đã bị giết chết?

- Hạ Quảng à? Không. Tôi không biết. Tôi vừa mới về tới nhà. Nhưng tôi nhớ là đã nghe nói về tên đó. Có lần, một tên buôn lậu đồ cố có nói với tôi: đừng có giao dịch với tên đó. Chắc là một tên trong bọn nó đã đâm chết nó, phải không ạ?

- Chắc chắn là có sự liên quan với hai vụ giết người trước đó, nhưng ta vẫn chưa tìm ra được nguyên do. Ta muốn tìm hiểu thêm nhiều về những người có liên quan đến các nạn nhân, do đó ta có thể tìm ra nguyên cớ của ba vụ ám hại tàn bạo ấy.

Địch công uống một ngụm trà, nét mặt giãn ra và vừa cười vừa nói:

- Ta đánh giá rất cao, không những về sự hiểu biết sắc sảo công việc khảo cổ, mà còn về mặt thấu hiểu tâm lý con người của ông; Vì vậy ta đến để tham khảo ý kiến ông.

Ông Dương cúi gập người:

- Tôi vô cùng vinh hạnh, được Đại nhân khen ngợi. Nhưng ngoài khách hàng của tôi, tôi không tiếp xúc với dân trong địa hạt, nên những chuyện linh tinh tôi không hề nghe thấy. Vợ tôi chết cách đây sáu năm, và một đứa con trai đã an cư ở phía Nam. Từ đó, công việc khảo cổ và buôn bán đã chiếm hết thì giờ của tôi. Tôi sống cuộc đời của một nhà sư, thưa Đại nhân: Tôi không đòi hỏi gì, tôi tự tay làm công việc nội trợ. Tôi không thể chịu được những đầy tớ vụng về để làm vỡ những chiếc bình quý đẹp nhất của tôi. Ban đêm không có ai làm phiền tôi vì các người bán hàng đều về nhà riêng. Đó là kiểu sống mà tôi thích, thưa Đại nhân. Nhưng điều đó không ngăn cản tôi biết được việc gì đã xảy ra ở địa hạt ta.

- Các nhân vật mà ta quan tâm nằm trong số khách hàng của ông, ông Dương ạ. Ông có thể cho ta biết, tỷ dụ như về lang y Biện?

Ông Dương cạn chén trà, khoanh tay trả lời:

- Lang y Biện có sưu tầm các loại ngọc. Điều đó cũng dễ hiểu: ngọc có nhiều đức tính có lợi cho y học, vì thế các lang y và các nhà bào chế đều quan tâm đến ngọc. Bộ sưu tầm của lang y Biện tuy khiêm tốn, nhưng rất chọn lọc. Ông ta nghiên cứu các thành phần của ngọc không phải theo tính cách thương mại mà là cho y học. về điểm này, thì nó trái ngược hẳn với nhà bào chế: ông Khuông Mần. Ông này mua các viên ngọc quý, để kiếm lời khi có dịp là bán đi ngay. Đôi khi ông Khấu có mua ngọc của ông ta. Còn tôi thì không bao giờ, ông ta đòi giá rất cao.

- Ta đã gặp ông Khuông. Ta nghĩ là ông ta ở tại Kinh đô?

- Đúng vậy. Nhưng ông ta đi rất nhiều nơi. Và cứ hai cữ trăng là lại đến địa hạt ta. Điều này xin Đại nhân giữ bí mật cho!

- Tại sao lại phải như vậy?

- Vì ông Khuông cung cấp các sản phẩm y dược cho những người cạnh tranh với ông Biện. Ông ta đề nghị tôi giữ bí mật vì còn lý do khác nữa. Cách đây vài năm, ông ta có mua được một khoảnh đất với giá rất lời, gần Rừng Cây thuốc, qua sự môi giới của ông Biện. Ông Khuông nói là mua cốt để dành tiền. Thực ra, ông ta cử tay chân đến khu đó để lùng các cây thuốc. Nếu ông Biện biết việc đó thì ông ta sẽ đòi ông Khuông Mần trả thù lao. Như tôi đã nói với Đại nhân ông Khuông là một con buôn trên hết.

- Đúng vậy - Địch công lẩm bẩm. Ông cho rằng Khuông tuy không nói dối hoàn toàn, đã làm cho ông hiểu không đầy đủ về công việc của ông ta. Con người lịch sự khéo ăn nói ấy, một tay buôn lậu, tàng trữ đồ cổ, chắc là phải sử dụng Đồng và người nào đó, làm các việc khác ngoài việc thăm dò các khu đất khảo cổ.

Địch công cất cao giọng hỏi:

- Ông có biết nơi ông ta trú ngụ khi đến đây không?

- Khi ông ta không ngủ trên thuyền, thì ông ta thuê một phòng ở nhà hàng Bát Tiên, thưa Đại nhân! - Ông Dương cười chê bai, nói tiếp. - Đó là một tửu quán rẻ tiền.

- Ta biết ông ta rất tiết kiệm.

- Tiền đối với ông ta là trước hết, thưa Đại nhân! Thực ra thì ông ta khinh thường các đồ nghệ thuật, cho là đồ vớ vẩn, chỉ khi nó đem lại lợi lộc ông ta mới quan tâm. Ông Khấu mới đích thực là một nhà sưu tầm đồ cổ. Giá cả không thành vấn đề, miễn là đồ cổ đó là chiếc đẹp nhất. Ông ta có đủ tiền,

một con người sung sướng.

Ông Dương xoa cằm, suy nghĩ rồi nói tiếp:

- về phần tôi, tôi cũng như hai ông đó, tôi tuy là một nhà buôn chính cống, song nếu tôi thích thú một đồ cổ nào là tôi giữ lại cho riêng tôi. Và tôi sẽ không bán đi với bất cứ giá nào. Càng thêm tuổi tác, điều đó càng vững chắc thêm ở tôi. Trước kia, tôi cảm thấy vô cùng thích thú ngắm nhìn bộ sưu tập của ông Khấu. ít nhất một lần trong tuần là tôi phải đến đó. Nhưng cách đây bốn năm năm, tôi chỉ đến nhà ông ta khi nào ông ta mời mà thôi, và tôi chỉ ngồi ở phòng khách, không vào nơi ông ta cất giữ bộ sưu tầm. Đó, đơn giản là chỉ vì tính ghen tỵ mà thôi. Tôi thú nhận điều đó!

Ông Dương lắc đầu và mỉm cười, sau đó hỏi:

- Thưa Đại nhân! Nhân tiện xin hỏi Đại nhân đã có được dấu vết gì về cái chết của người đánh chiêng trên chiếc thuyền rồng của ông Biện?

- Chưa có điều gì. Như ta đã nói với ông lúc nãy, vụ này làm ta bối rối hoàn toàn. Nói về ông Khấu ta không có gì ngạc nhiên khi bộ sưu tập của ông ta đã được chọn lọc một cách rất nghệ thuật. Ông ta có con mắt của một người sành sỏi. Việc chọn các bà vợ chứng minh nhận định đó. Mặc dù bà vợ cả ông ta tuy đau ốm, vẫn còn rất đẹp. Tối qua, ta đã nhìn thấy bà ta. Còn bà hai, bà Diên Hương thì có một vẻ đẹp đáng ghi nhớ!

Vẻ khó chịu, ông Dương thay đổi tư thế ngồi. Một lát sau, ông ta nhỏ nhẹ nói, như tự nói cho mình nghe:

- Cái nhìn đánh giá của ông ta rất sắc sảo. Tôi biết bà Diên Hương từ khi bà ta còn là nô tỳ ở nhà cụ Đồng: một cô bé vụng về và không có nét gì là đẹp cả. Nhưng khi ông Khấu mua lại, ông ta đã chỉ vẽ dạy dỗ cho bà ta cách ăn mặc, trang điểm, cách chọn loại hương thơm; và ông ta đã mua tặng nào

vòng tay, hoa tai, các đồ trang sức phù hợp với bà ta.

Chỉ một năm sau, cô gái không duyên dáng đó đã trở thành một cô gái đẹp hoàn hảo. Nhưng ông trời đã không cho ông ta hưởng hạnh phúc với hai người vợ xinh đẹp. Bà Kim Liên thì ngớ ngấn còn bà Diên Hương thì bị giết.

Ông Dương vuốt bộ râu ngắn cũn, mắt nhìn xa xăm. Địch công nhận định:

- Người xưa có lý, khi nói: “Kẻ nào tìm cách có trong tay cái đẹp hoàn hảo, sẽ làm cho Thần Thánh nối giận”.

Tảng như không nghe thấy, ông Dương nhìn thẳng Địch công và nói:

- Thưa không, ông Khấu không đáng hưởng như vậy, thưa Đại nhân. Vì đây là cuộc nói chuyện thân tình, tôi có thể nói là ở ông ta có một chút điên rồ trong cách xử sự. Đây là một ví dụ: một hôm ông ta cho tôi xem một đồ thuỷ tinh nước ngoài trong bộ sưu tầm rất đẹp về thuỷ tinh: một chiếc cốc Ba Tư, vô cùng giá trị. Khi tôi cầm trên tay để ngắm nghía, tôi khám phá ra ở đáy cốc màu hơi bị nhạt, tôi nói với ông ta: chỉ một sơ suất nhỏ đã phá hoại cả một tuyệt tác. Ông Khấu giật lấy chiếc cốc từ tay tôi và nhận ra vết nhạt màu, thế là ông ta thẳng tay quật nó tan tành. Tôi gọi đó là một tội ác, thưa Đại nhân!

- Ông Khuông sẽ không làm như thế. - Địch công nói. - Ngay cả ông Biện cũng không làm như vậy. Nhân nói đến ông Biện, người ta nói tuy vẻ mặt đứng đắn nhưng cũng giăng hoa, tất nhiên là bí mật.

- Không đâu, thưa Đại nhân. Tôi chưa hề nghe thấy ai nói là ông ta lui tới khu Rặng Liễu. Và nếu có chuyện đó thì không ai nỡ trách ông ta vì bà vợ ông ta quả là tai ác: dù biết là mình chưa đẻ được con trai, mà vẫn cấm ông ta lấy vợ hai.

Ông Dương gật gù, nói tiếp:

- Ông ta là người ngay thẳng và thật thà. Ông ta âm thầm chịu đựng nỗi khổ gia đình.

- Và cả những khó khăn về tiền nong?

Ông Dương liếc nhanh nhìn Địch công:

- Tôi hy vọng là ông ta không có chuyện đó, vì ông ta có rất nhiều tiền. Chắc chắn là không có khó khăn đó: ông ta điều khiến buôn bán khôn ngoan, có đông khách hàng và tất cả người khá giả ở đây đều đến khám bệnh ở cửa hàng ông ta. Chính ông ta đã chăm sóc, chữa chạy cho bà cả của ông Khấu.

Địch công ra hiệu đã biết chuyện đó, ông uống cạn chén trà, và nhẹ nhàng đặt chiếc chén bằng sứ quý màu vỏ trứng, xuống bàn. Ông vuốt bộ râu đen dài một hồi lâu, rồi nói:

- Chúng ta đang trò chuyện, nên ta muốn hỏi ý kiến ông một vấn đề khác hoàn toàn. Câu chuyện về Viên ngọc của Hoàng đế bị đánh cắp cách đây khoảng một trăm năm, ai cũng biết. Vậy ông có giả định gì về điều bí mật có thế gọi là cổ xưa ấy?

- Mọi việc truy tìm đều tiến hành tỉ mỉ, thưa Đại nhân, nên tôi tin vào điều duy nhất là Hoàng hậu đã giấu viên ngọc đó trong người. Vì bà ta muốn có cớ để đày đoạ đến chết những người đẹp mà bà ta sợ họ sẽ trở thành địch thủ của bà ta, trong trái tim Hoàng thượng. Khi đạt được mục đích, bà ta vứt viên ngọc xuống một chiếc giếng nào đó, thưa đại nhân! Biết bao nhiêu cuộc thảm sát đã xảy ra trong cung cấm, sau những cánh cửa mạ vàng: nơi ở của các cung tần, mỹ nữ. Hơn nữa, tại sao lại đi ăn cắp một vật mà không thể bao giờ bán được?

- Chúng ta cứ giả định là viên ngọc đã bị đánh cắp, ông Dương ạ. Thế thì có cách nào có thế kiếm được tiền từ viên ngọc đó?

- Trên đất của Thiên tử thì không có cách gì. Nhưng, nếu tên ăn cắp có liên hệ mật thiết với một lái buôn Á Rập hoặc Ba Tư ở Quảng Đông, thì hắn có thể bán cho họ, tất nhiên với giá rất rẻ, và kẻ mua sẽ phải chuyển viên ngọc đến một đất nước xa xôi nào đó. Đó là cách duy nhất để tránh khỏi mọi nguy hiểm.

- Ta đã rõ. Giờ thì ta phải ra về chuẩn bị cho buổi thăng đường trưa nay. À, không hiểu ông đã lần nào đến thăm toà miếu đổ nát ở Rừng Cây thuốc chưa?

Mặt ông Dương xám lại:

- Rất tiếc là chưa, thưa đại nhân. Không có nổi một con đường tốt đi xuyên qua khu rừng rậm đó, và dân ở đó không thích ai lạ dò dẫm vào Tuy nhiên tôi đã có một bản đồ khá tốt về khu này.

Rồi, ông ta tìm một quyển trên kệ sách, lấy ra đưa cho Địch công.

- Một vị quan nhậm chức trước cả vị tiền nhiệm của đại nhân đã cho in quyển này, không có bán ở thương trường.

Địch công giở vài trang, rồi trả lại cho ông Dương.

- Ở Nha phủ cũng có một quyển như quyển này. Quyển này rất hay. Việc tả lại bức tượng Nữ thần Sông bằng đá hoa cương rất chính xác.

- Tôi ao ước được ngắm nhìn pho tượng một lần trong đời - Ông Dương thốt lên - Người ta nói pho tượng có từ đời nhà Hán, đế tượng và thân tượng được tạc từ hai khối đá hoa cương ghép lại. Bàn thờ trước pho tượng cũng bằng đá hoa cương. Và chính trên chiếc bàn đó từng diễn ra lễ tế sống một người trẻ tuổi để chúc mừng Thần Sông. Thật là một di vật lịch sử quý báu. Đại nhân có thể trình lên Bộ Lễ để họ cho phát quang khu rừng và trùng tu lại ngôi đền? Dân chúng chắc sẽ hài lòng nếu được trên chấp thuận. Ngôi đền ấy

sẽ là một di tích lịch sử và sẽ có rất nhiều người tới chiêm ngưỡng.

- Đó là một ý hay. Ta sẽ nghiên cứu. Ta không muốn trong địa hạt ta trị nhậm không có nơi nào là dân chúng không được đặt chân tới, dù nơi đó còn đầy bí mật. Chỉ có trời mới biết ở nơi đó điều gì đã xảy ra!

Địch công đứng lên nói thêm:

- Ta rất cảm ơn về đề nghị của ông, ông Dương!

Đưa tiễn Địch công xuống nhà, ông Dương nói:

- Tôi cũng sẽ đến ngay nha phủ. Rất nhiều người thân quen của các nạn nhân đều là khách hàng của tôi, và tôi nghĩ là tôi có nghĩa vụ đến tham dự việc khởi xét.

VIÊN NGỌC CỦA HOÀNG ĐẾ

Robert Van Gulik

Chương 13: Cô Lương Trình Toà Một Chứng Cứ Không Thể Chối Cãi

Địch công đi qua chiếc sân rộng trong Nha phủ để trở về phòng riêng. Ông cảm thấy nóng bức và mệt mỏi. Sau khi tắm, ông mặc chiếc áo mùa hè bằng vải bông màu trắng, đầu đội chiếc mũ nhỏ bằng sa, và đi đến gặp lão Hồng.

Trước khi ngồi, ông lấy chiếc quạt bằng lông sếu treo ở trên tường. Đi qua chiếc sân rộng làm ông đẫm mồ hôi. Vừa quạt mạnh tay, ông hỏi:

- Lão Hồng, có tin gì mới không?

- Tôi đã gặp may, thưa đại nhân. Tôi gặp một cô hầu trẻ của nhà ông Khấu ở cửa hàng hoa quả. Cô ta ba hoa đủ chuyện và tôi được biết là sớm nay ông Khấu cưỡi ngựa đi ra ngoài.

- Ông ta có hay đi như vậy không?

- Không bao giờ. Theo như cô hầu và tất cả người hầu trong nhà đều cho ông ta dạo chơi buổi sớm để khuây khoả sau cái chết của bà Diên Hương. Mặc dù tuổi tác hai người chênh lệch, hai người rất thương yêu nhau, và bà Diên Hương thường giúp ông ta chăm sóc bà vợ cả. Đó là một gia đình nhỏ hạnh phúc, mọi người đều hiểu nhau.

Lão Hồng chờ đợi nhận xét của Địch công, nhưng ông vẫn giữ im lặng. Bất chợt, ông chỉ hai chiếc thẻ bài bằng tre đặt ở trên bàn, và hỏi:

- Các thẻ bài này đến lúc nào?

- Viên thập trưởng ở Cửa Nam mới đưa tới cách đây năm phút, thưa đại nhân.

Địch công chăm chú ngắm nhìn hai chiếc thẻ bài. Hai cái đều cùng khuôn khố, có viết số 207 bằng mực đen. Nhưng hai chữ viết có khác nhau: một cái thì viết rất xấu, còn chiếc kia thì được viết rất đẹp, do một người có học viết. Hơn nữa, ở cái thẻ bài ấy có một vết rãnh ở giữa thẻ bài, chia thành hai phần bằng nhau. Địch công dùng ngón tay trỏ xoá bỏ chữ số, rồi cho chiếc thẻ bài vào tay áo, và cười thích thú, nói:

- Ta giữ chiếc thẻ bài này, còn chiếc kia thì trao lại cho trạm Cửa Nam. Và, ta sẽ kể cho lão cuộc nói chuyện của ta với cô Lương.

- Thưa đại nhân, cô ta thế nào ạ? Duyên dáng và nhỏ nhắn?

- Cô ta mà nhỏ nhắn à? Đó là một nữ đô vật Mông cổ cao lớn và lực lưỡng. - Địch công kể tóm tắt cuộc nói chuyện, sau đó kết luận:

- Giờ thì chúng ta đã rõ ở địa hạt này có một tên sát thủ nguy hiểm: giết Đồng, rồi đến Hạ. Tên sát thủ buộc hai tên kể trên kiếm gái đẹp cho hắn để thoả mãn thú tính. Rất có thể hắn là thủ phạm của cả ba vụ giết người.

- Nếu thế, thì thưa đại nhân, chúng ta có thể loại ông Khấu ra khỏi danh sách những tên tình nghi. Cứ cho là ông ta vì ghen tuông đã giết bà vợ hai và tên tình nhân, nhưng ông ta không phải là loại người thích thú hành hạ phụ nữ!

- Ta thì chưa tin như vậy. Với mọi người và cả các gia nhân của ông ta đều cho ông ta là một người yêu nghệ thuật có hạng, và là một người chồng đáng mến, nhưng những điều đó cũng không loại trừ ở con người ông ta có khía cạnh nào đó đồi bại. Loại người ấy thường lấy cái mã hào nhoáng để che đậy những lỗi lầm, tật bệnh về tư cách. Vì vậy nếu chúng làm điều gì xấu xa,

đồi bại thì rất khó khăn phanh phui ra sự việc. Chỉ có hai người vợ của ông ta mới hiểu được thực chất con người ông ta. Nhìn từ góc độ đó thì việc bà Kim Liên mất trí sau khi đi thăm một bà bạn, vẫn còn là cả một khối mờ mịt. Có phải bà ta muốn trốn tránh cách đối xử tàn tệ của người chồng? Và rồi không thoát được nên bà ta thành người mất trí? Ta cũng nhắc để lão rõ: những vết sẹo thấy trên xác bà Diên Hương khẳng định sự nghi ngờ của chúng ta. Trong trường hợp ấy, nếu có sự oan díu giữa bà Diên Hương và tên Đồng, thì ta cũng không nên quá khắt khe và hãy cho họ hưởng sự giảm khinh.

Địch công nhẹ tay quạt, nói tiếp:

- Ở nhà cô Lương ra, ta rẽ vào thăm ông Dương để hỏi về các khách hàng của ông ta, vì qua câu chuyện với cô Lương ta được biết là bọn tội phạm thích thú việc tìm kiếm các đồ cổ. Ông Dương cho ta biết về tính cách của ông Khấu - Ông kể về chiếc cốc thuỷ tinh Ba Tư, sau đó nói:

- Ông Khấu đã đập nát một vật giá trị vì ông ta thấy có một tỳ vết nhỏ. Rất dễ hiểu phản ứng của ông ta, một trong những vật quý của ông ta: bà Diên Hương, phạm vào tội nặng nhất trong quan hệ vợ chồng: sự phản bội. - Địch công mặt sạm lại, im lặng.

- Không! - Địch công vụt kêu lên - Có điều gì chưa ổn. Nếu là ông ta, thì ông ta sẽ không thuê côn đồ sát hại Diên Hương, mà phải chính bàn tay ông ta bóp chết con dâm phụ thì mới thoả thích. - Địch công lắc đầu liên tiếp.

Lão Hồng nói:

- Thưa đại nhân! Có một điều chống lại ông ta: Chúng ta đã biết ông ta dùng hai tên: Đồng và Hạ đi lùng kiếm đồ cổ cho ông ta.

- Ông Dương cho ta biết là ông Biện và ông Khuông Mần đều là người sưu tầm đồ cổ.

Tiếng cồng ở cổng nha phủ vang lên, báo hiệu buổi thăng đường sắp bắt đầu.

Án sát Địch công nén chặn tiếng thở dài đứng dậy, và để lão Hồng giúp mặc bộ phẩm phục bằng gấm xanh, và đội mũ cánh chuồn lên đầu. Vừa soi gương sửa sang lại áo mũ, Địch công nói:

- Ta sẽ thu xếp để buổi thăng đường trưa nay kết thúc nhanh chóng. Sau khi bãi đường, lão hãy đến chỗ Thịnh Ba hỏi xem hắn ta đã dò la được gì về các vụ cá cược đua thuyền. Bảo với hắn là ta đã nói tốt về hắn với cô Lương rồi. Sau đó, lão đến quán "Bát Tiên" hỏi chủ quán về ông Khuông, xem ông ta có thường trọ ở đấy không, thời gian ở là bao lâu, và đã tiếp những ai? Cũng cần biết là ông ta có nhân tình hay đĩ điếm gì không. Nếu có thì dò xem bọn đó có bị ông ta đối xử tồi tệ không. Ta cần hiểu rõ tính cách của con người thương gia quá lịch thiệp ấy.

Lão Hồng ngạc nhiên nhìn Địch công nhưng không còn thời gian để hỏi thêm. Và lão kéo chiếc màn che ngăn cách thư phòng với phòng xử án để Địch công bước ra. Khi quan án sát ngồi sau chiếc bàn cao có khăn bàn màu đỏ, gian phòng đầy ắp người trở nên yên lặng như tờ. Như thường lệ, lão Hồng đứng ở bên phải, lão cúi đầu nói nhỏ với Địch công:

- Thưa đại nhân, dân chúng nóng lòng biết các chi tiết của ba vụ án mạng.

Địch công gật đầu và đưa mắt lướt qua đám cử toạ. Viên đô đầu và mười hai người lính đứng ở vị trí quy định. Họ cầm roi, gậy, xích sắt và các dụng cụ tra tấn. Ở hai bên phía dưới là hai chiếc bàn thấp, nơi có hai thư lại ngồi: giấy bút mực để trước mặt. Trên hàng đầu cử toạ, Địch công nhận ra ông Khấu, ông Biện đứng cạnh nhau. Ông Khuông Mần đứng ở hàng sau cùng với ông Dương. Địch công gõ búa gỗ xuống bàn, bắt đầu làm việc ông nói về việc phát hiện ra xác chết của bà Diên Hương và Hạ Quảng, không đi nhiều vào chi tiết: hai vụ án đều xảy ra ở một địa điểm; ông nói rằng ông tin là hai

vụ đó có liên quan với nhau và cuộc điều tra đang được tiến hành khẩn trương.

Khi Địch công nói xong, Khuông Mần tiến lên một bước, cúi lạy và nói:

- Thưa đại quan. Kẻ thương gia hèn mọn...

- Quỳ xuống! - Viên đô đầu thét lên và giơ cao roi. Ông Khuông nhìn anh ta vẻ bực bội, nhưng rồi cũng phải phục tùng, và nói tiếp:

- Kẻ thương gia hèn mọn này tên là Khuông Mần rất hân hạnh báo để Toà biết, hiện tôi đang ở dưới thuyền, đậu tại Cửa Tây.

- Việc này sẽ được ghi lại - Địch công tuyên bố. Khi Khuông Mần đứng lên, Địch công nói tiếp:

- Sáng nay ông có vẻ ít lời, ông Khuông.

Thương gia buôn bán dược phẩm nhìn thẳng vào Địch công và phản ứng:

- Đại nhân đã ra lệnh nói ngắn gọn.

- Nói ngắn gọn nhưng nói ra điều cốt yếu. Ta cũng đã biết nơi ông đậu thuyền. Cho ông lui.

Khi ông Khuông trở về chỗ, Địch công tuyên bố các thông báo về việc phát thẻ căn cước của triều đình mới ban hành. Trời càng nóng bức, mồ hôi ướt đẫm lưng áo bào. Lúc ông giơ búa gõ xuống bàn, dấu hiệu buổi thăng đường kết thúc, thì có hai người ăn mặc gọn gàng đến quỳ trước bàn Địch công. Họ xưng tên và nói là tiểu thương đang có sự tranh chấp về đất đai. Vài người ra về, trong số đó Địch công thấy có ông Dương.

Sau khi nhẫn nại nghe hai bên trình bày, Địch công cho họ ra về để chờ điều tra của bên địa chính. Một người cho vay lãi trên thưa kiện đã bị bọn côn

đồ đe doạ để lấy tiền của ông ta. Mấy người dân Phố Dương khác chờ ngày hội kết thúc để đến thưa kiện vội bước tới. Thời gian lại trôi qua, nhiều người khác tiếp tục ra về. Trong số đó có ông Biện, ông Khấu, ông Khuông Mần. Giờ ăn trưa đã tới. Địch công quay sang nói nhỏ với lão Hồng:

- Chỉ có trời mới biết khi nào ta mới kết thúc được! Ông hãy đi làm các việc ta đã giao. Ta sẽ gặp ông ở thư phòng sau đó.

Khi người kêu kiện cuối cùng ra về, Địch công mới đứng lên được, thì cùng lúc đó có tiếng ồn ào ở cửa ra vào. Buồn bã, ông lại ngồi xuống nhìn ra cửa: một đám đông người lạ kỳ bước vào.

Có ba người đàn ông đi trước, họ đều khoẻ mạnh, cao lớn, nhưng quần áo họ tơi tả chứng tỏ họ vừa nhận được những đòn nặng tay. Người đi đầu hai tay bịt chặt tai, vai đẫm máu. Người thứ hai dùng tay trái để đỡ cổ tay phải, nhăn nhó đau đớn. Còn người thứ ba, hai tay ôm bụng, chỉ chực ngã và chỉ bước đi vì những cái quất bằng chiếc ô của cô Lương. Cô Lương mặc chiếc quần rộng thùng thình và chiếc áo ngắn tay. Nữ cựu đô vật tiến lên đàng hoàng, nét mặt màu đồng thản nhiên, theo sau là một cô gái nhỏ nhắn mũm mĩm. Cô bé mặc áo lụa màu xanh có in những bông hoa màu đỏ chói, má trái bị sưng phù, một mắt nhắm tịt.

Đến trước bàn quan Án sát, cô Lương ra lệnh cho ba tay đàn ông quỳ xuống. Viên đô đầu càu nhàu đến bên cô và bảo cô cũng phải quỳ nhưng cánh tay cô đã gạt phăng anh ta lui ra sau.

- Hãy tránh ra xa, ta hiểu rõ phép tắc của triều đình!

Cô nói với cô gái:

- Em hãy quỳ xuống, đó là phép tắc. Em không phải là người của Hoàng thành.

Rồi quay nói với Địch công, giọng đều đều:

- Dân nữ đứng trước mặt đại quan tên cũ là Kha- tun, được mang tên người Hán là Lương Tử do một sắc chỉ của Hoàng đế. Tôi là đô vật chuyên nghiệp ở Mông cổ. Ba tên kia là bọn thuỷ binh đào ngũ để trở thành những tên cướp đường. Tên chúng từ trái qua phải là: Phương, Vương và Liêu. Cô gái quỳ bên tôi là Lý, còn có tên Thu Cúc, nghề nghiệp: gái làng chơi. Xin đại nhân thứ lỗi cho...

Cô Lương quay sang nói với viên thư lại thứ nhất:

- Bác đã ghi đầy đủ rồi chứ? Bác già?

Viên thư lại ngạc nhiên nhưng cũng gật đầu, không trả lời.

Cô Lương quay lại nói với Địch công:

- Dân nữ xin đại quan cho phép được thưa kiện ba tên: Phương, Vương và Liêu.

Địch công nhìn một lúc vào gương mặt thản nhiên của nữ đô vật Mông Cố, rồi nói:

- Ta cho phép ngươi làm chuyện đó.

- Trong bữa ăn trưa, dân nữ đang ngồi ở sân sau, thì nghe thấy tiếng kêu cứu. Tiếng kêu từ phía con đường sau nhà. Thế là dân nữ vội leo qua tường và thấy ba tên này đang ép buộc cô Lý đi theo chúng. Nhìn thấy tôi, cô Lý lại kêu to lên và bị ngay tên Phương tống mạnh vào má trái, làm má và mắt trái cô bé bị đau nặng. Tên Phương rút dao ra, làm cho khách bộ hành qua đó bỏ chạy hết. Chỉ mình tôi là người duy nhất còn lại có thể cứu được cô bé, tôi đến gần ba tên và lễ phép hỏi chúng đang làm chuyện gì vậy. Lúc đầu, bọn chúng từ chối trả lời, nhưng tôi vẫn hỏi lại thì chúng cho biết là hôm kia có

một nho sinh tên là Hạ cho chúng một lượng bạc để bắt cóc Lý, đưa cô ta đến một bà tên là Mông, ở ngôi nhà thứ ba, phố thứ hai, sau miếu Khống Tử. Bọn côn đồ đã lợi dụng buổi trưa, vắng người qua lại để thực hiện vụ bắt cóc. Chúng cấn thận lấy khăn buộc che kín mặt Lý, nhưng khi qua phía sau nhà tôi, cô Lý đã gỡ được khăn và kêu cứu, và tôi đã nghe thấy. Một phần tôi đã rõ ba tên này là có tội: bắt cóc người. Hơn nữa khi nghe nói đến tên nho sinh Hạ, tôi nhớ là nha phủ có chú ý đến tên này, nên tôi đã buộc chúng theo tôi đến đây, cùng với cô Lý. Giải quyết vụ việc ra sao, xin trao lại để đại quan định liệu.

Cô Lương vái dài chào Địch công, rồi dạng chân, hai tay chống lên cán ô. Biết được địa chỉ bọn côn đồ sẽ đưa cô Thu Cúc đến, Địch công ra hiệu cho viên đô đầu đến gần và lệnh cho dẫn theo sáu lính đến bắt giữ tất cả người nhà. Sau đó, Địch công nói với cựu đô vật Mông cổ:

- Toà khen ngợi cô về hành động vừa qua, cô Lương! Cô đã thực hiện nghĩa vụ một người dân, đã ra tay đúng lúc. Toà rất mừng nếu cô kể lại chi tiết vụ việc, để thư lại ghi được đầy đủ vào biên bản.

- Xin vâng lời đại quan! - Cô Lương sung sướng hắng giọng một cái rồi nói tiếp. - Khi thấy ba tên cưỡng ép cô gái giải đi, tôi biết ngay có chuyện ám muội. Đáng lý phải trả lời câu hỏi lễ phép của tôi, thì tên thứ hai: tên Vương, lại định đấm tôi. Tôi bắt gọn tay hắn, vặn vai hắn, và dùng chân quét ngã hắn. Tôi ra đòn vừa phải để nó khỏi bị gãy cột sống, nó cần sống để còn khai báo. Thấy vậy tên Phương rút dao ra đâm tôi. Tôi nhẹ nhàng tránh khỏi và tước được dao của nó, tôi dùng dao ghim chặt vành tai của nó vào cánh cửa. Thế là nó cựa quậy dữ dội nên rách vành tai, tôi lại phải nhô dao ra, găm nốt tai kia. Còn tên Liêu này, chỉ chửi rủa tôi nên tôi cũng chỉ đấm nhẹ mấy cái vào sườn hắn và hắn xin ngừng tay để hắn sẽ thú tội đầy đủ. Tất cả chỉ có vậy, thưa đại nhân.

Địch công đứng dậy, nhìn ba tên tội phạm đang rên rỉ. Ông vuốt ria, suy

nghĩ giây lát rồi nhìn tên Phương, ra lệnh:

- Hãy khai đi! Mi đã gặp tên Hạ lúc nào và ở đâu?

Tên này bỏ tay che chiếc tai rách nát, máu lại trào ra ngay.

- Ớ quán ăn ngoài chợ. - Tên Phương thút thít khóc - Ngày hôm kia. Trước đó chúng con chưa hề biết hắn ta. Hắn cho chúng con một lượng bạc và hứa sẽ cho thêm khi công việc xong xuôi. Chúng con...

- Tên Hạ có nói nó làm việc cho ai không? - Địch công ngắt lời nó. Tên Phương ngơ ngác nhìn Địch công:

- Làm việc cho ai, chúng con chả rõ, chỉ biết là Hạ chi tiền cho chúng con thôi ạ. Tối hôm đó chúng con định ra tay nhưng ở lầu hoa khách quá đông, cô Lý bận tíu tít. Tối qua cũng vậy. Sớm nay chúng con đến tiệm ăn để đòi Hạ chi thêm vì công việc có quá nhiều khó khăn, nhưng không gặp, Thế là chúng con quyết định thi hành lúc trưa nay. Đáng lý cũng suôn sẻ, nhưng ác thay lại gặp phải bà này.

Cô Lương cúi sát nó, bổ sung:

- Một quý bà!

Tên Phương vội la to:

- Xin ngăn bà ta, đừng để đến gần tôi. Đại quan có biết bà ta đã làm gì sau khi chọc vành tai con không, bà ta... - Hắn khóc oà, không nói nổi gì nữa.

Địch công đập búa xuống bàn.

- Hãy trả lời các câu hỏi của ta! Mi có công nhận là đã phạm tội không?

Hai tay ôm chặt đôi tai đẫm máu, hắn nói:

- Con có tội.

Tên Vương bên cạnh cũng nhận tội. Tên thứ ba chỉ dập dập đầu mấy cái liền rồi ngã sấp mặt xuống đất.

Địch công ra lệnh cho lính:

- Giải ba tên này vào nhà giam. Báo cho thanh tra pháp y coi sóc vết thương của chúng. Khi nào chúng đỡ sẽ hỏi cung tiếp.

Trong khi lính giải bọn tội phạm đi, Địch công nói với cô Lý:

- Giờ ta nghe ngươi nói.

Cô Lý lấy tay áo lau bộ mặt sưng vù, nhẹ nhàng nói:

- Chúng con vừa ngồi vào bàn ăn cơm trưa cùng ba cô nữa thì ba tên vô lại xông vào nhà sau khi đã đánh người gác cổng ngất xỉu. Bà chủ hỏi chúng muốn gì.

Một tên liền đánh bà ta và nói là muốn mang con đi và tối sẽ trả về. Thế là chúng tóm lấy con chụp khăn lên đầu và đưa con đi, con đi chậm là bị chúng đá luôn. Ra tới phố, lúc đầu con ngoan ngoãn đi theo chúng, nhưng khi con nới lỏng được chiếc khăn trùm đầu, thế là con kêu cứu. Bà Lương xuất hiện... và...

- Đã có ai có ý định bắt cóc cô?

- Thưa đại nhân: không có ai cả.

- Theo cô thì có thế một khách làng chơi nào có ý định bắt cóc cô?

Cô gái băn khoăn nhìn Địch công, sau một lúc suy nghĩ, cô ta lắc đầu và trả lời:

- Đúng là con không biết, thưa Đại nhân. Con mới làm ở đó một năm thôi. Con là con một người lái thuyền họ Lý, ở thượng nguồn sông. Cha con mang nợ nhiều... phải bán thuyền đi hoặc là bán con. Các khách làng chơi đều ở quanh đây, con biết cả. Sao họ lại phải bắt con khi mà họ cứ đến đây dễ dàng với con.

- Đúng vậy. Cô tiếp khách ở lầu hoa, thế có bao giờ được dự các bữa tiệc hay các cuộc vui không?

- ô, thưa không ạ. Con không biết hát, biết múa nên không bao giờ được tham dự. Nhưng có đôi khi con được giúp đỡ cô đào nhất ăn mặc, hoặc chạy bàn cho các tiệc tùng đó.

- Cô đã có mặt như vậy trong buổi ăn uống nào trong vòng hai tháng qua không, và đã gặp những ai ở đấy?

Cô ta kể ra một danh sách dài, Địch công biết là điều này cũng chả giúp ích gì cho việc điều tra. Rất nhiều người có tiếng ở địa phương đều tham gia các cuộc ăn chơi đó, cả các ông Khấu, ông Biện, ông Dương.

Địch công hỏi:

- Trong số khách đó, có ai tỏ ra thân mật đặc biệt với cô?

- Dạ, thưa không. Con chỉ là một con đầy tớ. Họ chỉ chuyện trò với các kỹ nữ đẹp thôi. Nhưng họ thường cho con tiền thưởng, nhiều khi kha khá. Đôi khi họ cũng rất rộng rãi!

- Các tên Đồng Mai, Hạ Quảng có gợi cho cô đến điều gì không?

Cô gái lăc đâu. Địch công ra lệnh cho thư lại đọc to các lời khai của cô Lương, cô Lý. Cả hai đều xác nhận là đúng và điếm chỉ vào cuối tờ khai.

Địch công nói vài lời thân ái với họ, rồi gõ búa lên bàn. buổi thăng đường kết nhúc.

Cô Lương đưa chiếc ô cho Lý nói:

- Hãy che ô cho ta! Ánh sáng mặt trời không có lợi cho làn da ta. Hơn nữa, thật không đúng khi mà người của Hoàng cung ra đường lại không có người hầu đi theo.

Cô Lương bước đi kiểu cách, cô Lý ngoan ngoãn theo sau.

VIÊN NGỌC CỦA HOÀNG ĐẾ

Robert Van Gulik

Chương 14: Vụ Giết Người Thứ Tư

Viên thư lại giúp Địch công cởi bộ phẩm phục, để mặc một chiếc áo mỏng, mát mẻ hơn bằng sợi bông màu xám.

Địch công ra lệnh:

- Bảo họ dọn bữa trưa ở thư phòng, mang thêm các khăn mặt ướt. Viên đô đầu về thì báo gặp ta ngay.

Rồi ông đi đi lại lại, cúi đầu, suy nghĩ về những tin vừa nắm được. Hạ Quảng chắc chắn đã thuê ba tên côn đồ, theo lệnh của tên ác dâm nào đó. Có thể mụ chủ nhà chứa ở sau miếu Khổng Tử biết tên đó? Thế thì tốt quá: đôi khi một vụ án khó khăn bất chợt được phá vỡ vì một sự may mắn như thế. Có người gõ cửa. Địch công ngẩng đầu, chờ đợi viên đô đầu xuất hiện. Nhưng chỉ là viên thư lại mang bữa ăn trưa: bát cơm, canh và một đĩa rau trộn dấm.

Địch công ngồi ăn, nhưng tâm trí vẫn nghĩ về ba vụ án mạng, nên chả thấy ngon miệng. Giờ thì động cơ giết người đã rõ, việc điều tra phải có cách thức mới. Đầu tiên, ông cho rằng động cơ là muốn có nhiều tiền, do liên quan đến viên ngọc và các thỏi vàng. Nhưng rồi, ông lại nghĩ là sự ghen tuông giữ vai trò quan trọng hơn. Trước đây ông cho chuyện Viên ngọc Hoàng đế là chuyện bịa đặt, nhằm đánh lạc hướng mọi nghi vấn. Giờ ông nghĩ động cơ của tên giết người hình như là để thoả mãn một nhu cầu ghê tởm: hành hạ phụ nữ. Tất nhiên cũng có sự tham lam tiền bạc, qua việc lấy các thỏi vàng, và các chuyện cá cược, và cũng phần nào có sự ghen tuông; nhưng tất cả những sự việc chỉ là phụ. Lý do chủ yếu là sự đồi truỵ về tình dục theo kiểu

ác dâm. Và nếu ai cản trở hành động của tên ác dâm, thì nó sẵn sàng dùng các biện pháp cực đoan để loại trừ người đó, không hề nghĩ tới hậu quả, vì nó là một tên tâm thần bất ổn.

Giờ đây, số người tình nghi rút lại còn có ba người. À mà là bốn, vì tên ác dâm chưa biết tên, rồi sẽ tìm ra. Địch công thở dài. Nếu sự tham lam, sự ghen tuông, sự báo thù hay vì một lý do nào đó gây nên các vụ giết người, thì phương pháp phá án của ông rất rõ ràng: nghiên cứu chu đáo cuộc đời của ba kẻ tình nghi, kiểm tra quá khứ, đi sâu vào nguồn tài chính, vân vân. Nhưng phải mất rất nhiều thời gian, nhưng với một tên ác dâm, tâm thần bất ổn thì hắn sẽ gây tiếp tội ác bất cứ lúc nào, vào bất cứ ai để tự vệ. Đúng như vậy, cần phải có những biện pháp ngay. Nhưng là những biện pháp gì?

Địch công đặt đôi đũa bên cạnh bát cơm đã ăn hết, mải mê suy nghĩ quên cả cái nóng bức ngột ngạt.

Viên thư lại mang vào một chiếc thau đồng to, trong có những khăn bông thấm đậm nước mát và có mùi thơm. Ông lấy khăn lau mặt. Viên đô đầu xuất hiện ở cửa. Nhìn vẻ mặt âu sầu của viên đô đầu, ông lo ngại hỏi:

- Lại chuyện gì xảy ra vậy?

- Thưa Đại nhân, chúng tôi đã tìm thấy ngôi nhà ấy không khó khăn gì cả. Đó là ngôi nhà nhỏ của một người làm vườn cạnh một ngôi nhà to bỏ hoang từ lâu. Ngôi nhà to thì đổ nát, nhưng ngôi nhà nhỏ vẫn còn tốt. Bà Mông là người duy nhất thuê ở. Sáng nào cũng có một người phụ nữ đến dọn dẹp. Láng giềng, tối tối thấy cả nam, cả nữ tới đó, cho rằng bà Mông dùng ngôi nhà để làm các việc xấu xa. Nhưng nó nằm trong khuôn viên của khu nhà to, nên không ai nghe hoặc nhìn thấy gì cả, bởi vậy không biết kẻ nào đã giết bà Mông.

- Giết bà Mông? Sao nhà ngươi không nói ra ngay? Đồ ngu! Bị giết thế

nào?

- Bị bóp cổ, thưa Đại nhân. Có ai đó vào nhà trước khi chúng tôi đến, vì hai tách trà để trên bàn còn nóng. Bà Mông ngã nằm dưới đất, cạnh chiếc ghế bành bị đổ. Một dải lụa siết chặt ở cổ, tôi vội tháo ra, nhưng bà ta đã chết. Tôi đã cho mang xác về đây. Viên thanh tra tử thi đang khám nghiệm.

Địch công mím môi, bực bội. Vụ giết người thứ tư! Nén giận, ông nói:

- Rất tốt, anh đã hành động đúng, có thể ra về được.

Lúc ra, viên đô đầu suýt va phải lão Hồng. Lão cũng vừa biết tin đó do lính gác nói. Ngồi xuống ghế lão Hồng hỏi:

- Điều đó là nghĩa lý gì, thưa Đại nhân?

- Có nghĩa là địch thủ của ta đã nhanh nhạy và không lùi bước trước bất cứ cái gì. - Ông kể cho lão Hồng nghe chuyện của cựu đô vật Mông Cổ rồi nói:

- Tên giết người đó nhìn thấy cô Lương giải ba tên côn đồ đến nha phủ. Hắn không biết mặt ba tên này vì hắn qua Hạ để thuê chúng bắt cóc cô Lý. Nhưng hắn nhận ra cô Lý, người mà hắn chọn làm nạn nhân cho một “bữa tiệc” sắp tới. Hắn nhận định là: ba tên côn đồ sẽ khai với toà nơi chúng sẽ đưa cô Lý đến. Thế là hắn tới đó trước chúng ta và hạ sát mụ già chứa gái.

Bực tức, Địch công vuốt mạnh bộ râu, hỏi:

- Còn lão, có biết gì thêm nữa?

- Không nhiều lắm, thưa Đại nhân. Tôi nói chuyện rất lâu với Thịnh Ba. Hắn đã cố sức giúp ta, nhưng chỉ mới khám phá ra sự liên hệ giữa việc cá cược và việc bán đồ cổ.

- Lại chuyện buôn bán! Trời ơi, mọi tên dính líu vào các vụ án này đều có liên quan đến đồ cổ!

- Thưa Đại nhân, còn về Khuông Mần thì chủ nhà trọ cho biết ông ta là một người hoà nhã, không gây ra phiền hà và trả tiền trọ đúng kỳ. Ông chủ trọ còn cho tôi xem quyến sổ năm ngoái ông Khuông tới trọ tám lần. Ông ta đến rất bất chợt và chỉ lưu lại hai hoặc ba ngày. Sau khi ăn điểm tâm xong là ông ta ra đi và trở về rất khuya. Và không bao giờ tiếp khách.

- Lần cuối cùng ông ta tới trọ?

- Cách đây ba tuần. Ông ta có bảo viên quản lý kiếm cho một gái chơi, nói rõ là không phải loại đắt giá, chỉ cần một cô bình thường miễn là sạch sẽ, không có bệnh và nhất là giá không đắt - Lão Hồng nhăn mặt, rồi nói tiếp - Tôi sang nhà chứa ở liền đó, nơi viên quản lý kiếm gái cho Khuông, tôi hỏi các các cô đã từng ngủ với ông ta. Họ cho biết: Khuông là khách làng chơi bình thường: không tốt cũng không xấu: không đòi hỏi gì đặc biệt và họ không bị mệt mỏi vì ông ta. Chỉ có điều là một khách hà tiện. Tất cả chỉ có vậy, thưa Đại nhân.

Lão Hồng im lặng một lát, rồi tò mò hỏi:

- Tại sao Đại nhân lại để ý đến các chi tiết đó? Tôi nghĩ là Khuông...

Có tiếng gõ cửa, viên thanh tra pháp y bước vào. Sau khi cúi chào, ông ta đưa Địch công tờ giấy, nói:

- Trong báo cáo nói là bà Mông năm mươi tuổi. Ngoài các vết tích ở cổ, toàn thân không có vết thương nào. Tôi cho là tên sát nhân ngồi uống trà với bà ta, lấy cớ gì đó, hắn đứng dậy và bất chợt dùng dải lụa thít vào cổ bà Mông, nó siết rất mạnh đến nỗi dải lụa ngập sâu vào cổ họng.

- Ta cảm ơn ông. Cho xác vào một quan tài tạm. Báo cho thân thích của

bà ta đến nhận sớm, nếu không với nhiệt độ hiện nay dễ bốc mùi lắm. Cần phải cho chôn ngay. Còn ông Khấu đã mang xác bà Diên Hương đi chưa?... Mang đi rồi à? Rất tốt! Cũng cần báo cho gia đình nho sinh Hạ, nghe nói họ ở kinh đô.

Địch công lau mặt hỏi tiếp:

- Bọn tù nhân ra sao?

- Tôi đã cho thuốc tên bị rách tai và tên gãy mấy xương sườn; tôi đã nắn lại xương vai cho tên thứ ba và cho nó thuốc an thần. Đại nhân có thể hỏi cung chúng trong hai ngày tới.

Khi viên thanh tra ra khỏi phòng, Địch công nói với lão Hồng:

- Theo ta thì ba tên côn đồ đã bị trừng trị thích đáng! Cô Lương đâu có nhẹ tay với ai gây chuyện. Ôi trời! Sao nóng bức quá. Lão hãy mở cửa sổ ra.

Lão Hồng vâng lời, thò đầu nhìn ra ngoài, vội rụt lại ngay và nói: “Ngoài vườn còn nóng hơn ở đây, thưa Đại nhân. Có nhiều đám mây thấp dưới bầu trời màu chì, chả có qua một ngọn gió nào cả. Chắc là sắp mưa to”.

Địch công lấy một chiếc khăn trong thau đồng lau mặt, rồi quấn vào cổ; xong, ông đẩy chiếc thau về phía lão Hồng, nói:

- Hãy làm như ta, lão Hồng. Vừa ăn ta vừa nghĩ đến ba án mạng. Cái chết thứ tư cũng không thay đối được nhận định của ta. Ta sẽ nói để lão rõ.

- Trước tiên, thưa Đại nhân, tôi muốn biết tại sao Đại nhân quan tâm đến công việc và hành động của ông Khuông?

- Ta sẽ xem xét việc đó sau. Chúng ta xem xét theo trình tự: tất cả các vụ giết người đó cho ta cảm nghĩ là do một tên ác dâm gây nên. Ta chưa biết hắn

là ai, hắn đã thận trọng loại trừ những ai cản trở hắn, có thể tố giác hắn. Bà Diên Hương, Đồng Mai, Hạ Quảng, mụ già chứa gái: tất cả đều chết. Không có nhân chứng, không có bằng cứ. Thêm nữa là việc buôn bán đồ cổ lại xuất hiện như một "chủ đề quán xuyến", và cả câu chuyện Viên ngọc Hoàng đế, tất cả ngập chìm trong bầu không khí ảm đạm, xung quanh Bạch thần ở khu rừng thuốc. Đó có phải là những yếu tố cần thiết để tạo nên một câu đố bí hiểm nhất, đưa đến những cuộc đàm đạo lý thú. Ta nói: các cuộc đàm đạo lý thú là ta nghĩ tới các cuộc chuyện trò trí tuệ kéo dài của những đồng nghiệp trước một chén trà thơm phức, sau một bữa ăn ngon miệng. Nhưng giờ phút này không phải như vậy. Điều cần thiết là phải kết thúc các vụ án một cách nhanh nhất. Nếu chúng ta không nhanh tay, tên giết người sẽ lợi dụng để xoá đi mọi dấu tích dù nhỏ nhặt nhất. Và cũng có thể hắn lại ra tay gây thêm một vụ giết người nữa.

Địch công uống cạn chén trà, thay chiếc khăn ướt ở cổ, nói tiếp:

- Ai là thủ phạm? Có ba tên đứng đầu danh sách nghi vấn. Cả ba đều có lý do để gây án, và đối với mỗi tên đều có động cơ thích đáng. Ông Khấu vẫn là số một. Ta đã nói cho lão biết lý do. Ta cứ thử sắp xếp lại các sự việc nếu ta coi ông ta là thủ phạm. Ông ta giao cho Đồng Mai lục kiếm đồ cổ và các cô gái để ông ta thoả mãn thú tính. Đồng đưa các cô gái đến chỗ bà Mông vào ban đêm. Ông ta đến ngay nơi đó, che mặt, cải trang để không ai nhận ra. Ông ta trả tiền hậu hĩ cho các cô gái để họ không lộ chuyện. Điểm yếu duy nhất của biện pháp đó là dùng một tên môi giới, đó là Đồng Mai, tên này lanh lợi nhưng tham lam. Và ông ta đã phải trả tiền môi giới ngày càng tăng để bịt miệng Đồng. Thêm vào đó, ông ta biết là giữa Đồng và bà vợ hai - bà Diên Hương - có chuyện giăng gió, đứa con sắp sinh ra là con của Đồng. Ông ta quyết định giết cặp tình nhân. Ông ta kiên nhẫn chờ đợi dịp thuận lợi. Và đã thôi sử dụng Đồng, chắc là phải đưa thêm một khoản tiền lớn để sử dụng tên Hạ. Tên này không lanh lợi như Đồng, sẽ không phiền phức cho ông ta.

Thời cơ trả thù đã đến khi mà Diên Hương kể chuyện về Viên ngọc của Hoàng đế. Ông Khấu nắm rất vững các chuyện cổ, ông ta cho là chuyện Đồng và Diên Hương tưởng tượng ra để moi tiền của ông chuẩn bị chạy trốn. Đúng là thời cơ mà ông ta chờ đợi. Ông ta báo cho tên Hạ đình chỉ việc bắt cóc cô Lý vì hành hạ cô này đâu sánh được bằng những người đẹp sẽ có. Tên Hạ hứa là báo cho ba tên côn đồ. Nhưng như chúng ta đã biết, hắn không báo kịp nên Nha phủ đã gặp may. Ông Khấu giao cho tên Hạ sơ đồ của toà nhà bỏ hoang và cho biết là sau cuộc đua thuyền, Diên Hương và Đồng sẽ gặp nhau ở đó. Tên Hạ sẽ đến đó thay cho Đồng, để giết Diên Hương, mang về số vàng bà ta mang theo, và sẽ được thưởng số tiền lớn. Ông ta nói như vậy và ông ta đã dự định thủ tiêu tên Hạ sau đó.

Địch công ngả người vào ghế, quạt nhè nhẹ vào mặt.

- Ta nói đến buổi chiều hôm qua. Ông Khấu cho thuốc độc vào cốc rượu của Đồng Mai khi ông ta khao các tay chèo thuyền trong cuộc đua, một mũi tên nhằm ba đích. Thứ nhất, trả thù được kẻ muốn chiếm đoạt vợ ông ta, thứ nhì: trừ khử tên tay sai trở nên vướng víu, thứ ba: thu được một số tiền lớn cá cược trong cuộc đua thuyền. Hạ đến khu nhà bỏ hoang, giết Diên Hương, mang về cho ông ta mười đĩnh vàng. Ông Khấu cho nó biết số vàng đó bằng giá của Viên ngọc Hoàng đế, nhưng không nói về viên ngọc đó ở đâu, sợ rằng tên Hạ sẽ lưu lại tìm kiếm sau khi giết Diên Hương. Đó là sự đề phòng khôn ngoan vì nếu một nhân viên nha phủ đã theo dõi Diên Hương, sẽ có khả năng bắt được tên Hạ. Sau đó, ông Khấu rủ tên Hạ sáng hôm sau đến khu nhà bỏ hoang lục xét. Sớm hôm đó, sau khi cửa thành mở, ông Khấu đi ngựa dạo chơi với cớ tìm sự khuây khoả sau cái chết của vợ, còn Hạ đóng vai một thợ mộc đi làm. Ông Khấu bảo tên Hạ tìm kiếm viên ngọc cất giấu đâu đó, như vậy ông ta dễ dàng thủ tiêu tên Hạ trong lúc tên này chăm chú tìm kiếm. Và cũng để ta tin vào chuyện toà nhà bị xáo trộn, lục lọi để tìm viên ngọc. Lừa lúc tên Hạ quay lưng về phía ông ta, ông ta lấy một viên gạch đập vào sọ tên Hạ, sau đó vứt xác ra phía ngoài tường bao. Rồi bình thản trở về nhà. Khi ông

ta ở toà ra về đã nhìn thấy cô Lý, cô Lương giải ba tên côn đồ vào nha phủ, ông ta hiểu là chuyện sẽ vỡ lở. Ba tên đó sẽ khai ra chỗ dẫn cô Lý đến để giao nộp. Thế thì điều ông ta cần phải làm là: phải giết mụ Mông để khỏi bị lộ tên tuổi. Thế đấy, ông ta đã trả được thù, thu lại một trăm lượng vàng cùng tiền trúng cá cược và tên Đồng, tên Hạ, mụ Mông không còn sống để tố giác ông ta. Thế là hạ màn.

Địch công im lặng, không nói gì, lão Hồng lặng lẽ rót trà mới. Địch công uống liền một lúc hai ba ngụm, lấy khăn lạnh lau mặt, nói tiếp:

- Nhưng ông Khấu có thể là vô tội. Thế thì tất cả những gì ta vừa nhận định là không đúng. Đúng là bà vợ cả bị loạn trí sau một cơn sốt, còn những vết sẹo trên lưng Diên Hương thì đã có từ thời kỳ bà ta còn là một nô tỳ khốn khổ: ở một số gia đình, những nô tỳ thường bị hành hạ tàn nhẫn. Rồi nữa, ông Khấu tin vào chuyện viên ngọc là có thật. Xét cho cùng thì câu chuyện ấy cũng có khả năng như vậy. Lúc đầu bản thân ta, ta cũng tin là có thật. Thôi ta hãy bỏ qua những lời buộc tội ông Khấu, và tập trung vào người tình nghi thứ hai: lang y Biện. Trước tiên, hãy tìm ra động cơ phạm tội của ông ta. Theo ta thì tâm trạng thất vọng đã biến ông ta thành một tên ác dâm, đó cũng là một cách phản đối không ý thức đối với sự thống trị của người vợ đành hanh, không cho ông ta lấy vợ lẽ. Không có cách nào giải toả được, vì tính ghen tuông của vợ và đạo đức của nghề nghiệp, ông ta không cho phép mình xuất hiện lộ liễu ở các nơi ăn chơi, trác táng. Cũng có thể, ở ông ta cũng có một khía cạnh độc ác bẩm sinh. Chúng ta còn quá dốt nát trong việc hiểu biết tâm tính con người, lão Hồng ạ! Dù thế nào đi nữa thì lúc đầu ông Biện cũng chỉ là kẻ ác dâm đối với các cô điếm tầm thường mà Đồng Mai dẫn tới. Sau đó, ông sử dụng Hạ Quảng làm chuyện gắt gái, như ta đã phân tích ở trường hợp đầu tiên. Nhưng rồi, con người tâm thần bất ổn ấy cần có những cảm xúc ngày càng mạnh mẽ hơn. Các cô điếm tầm thường không còn làm cho ông ta thoả mãn nữa. Ông ta muốn làm nhục các phụ nữ đẹp và cao sang, vì vậy đã để mắt đến Diên Hương. Ông ta thường có dịp gặp bà này khi đến chữa chạy

cho bà vợ cả ông Khấu, như ông Dương đã nói với ta. Nhưng nếu hành hạ vợ một thương gia sẽ gặp nhiều nguy hiểm, nên ông ta đã kiên nhẫn chờ đợi thời cơ thuận lợi. Trong lúc chờ đợi, ông Biện đã giao cho tên Hạ theo dõi mọi việc ở nhà ông Khấu, và hứa thưởng một số tiền lớn cho tên này, nếu nó dụ được bà Diên Hương dù chỉ qua một đêm với ông ta.

Địch công rướn người lên, uống một ngụm trà, rồi trở lại tư thế cũ, nói tiếp:

- Trong giả thuyết thứ hai này, chúng ta thấy vai trò của Đồng và Hạ có khác nhau. Trong giả thuyết đầu tiên, chúng ta giả dụ là tên Hạ không biết việc Diên Hương và Đồng cùng bỏ trốn. Ông Khấu chỉ cho nó biết sau khi vụ giết người xảy ra. Giờ đây, chúng ta cứ giả dụ là Đồng nói với tên Hạ ý định đến ngôi nhà bỏ hoang, nhưng không nói là ở đó có viên ngọc và sẽ đi trốn với Diên Hương. Tên Hạ thấy đó là dịp tốt để có được tiền thưởng. Hắn vẽ sơ đồ ngôi nhà bỏ hoang, đến tìm ông Biện và nói: "Ông tìm cách để tên Đồng không tới đó được, tôi sẽ thế chân nó. Tôi sẽ nhốt Diên Hương ở ngôi nhà phụ. Và khi con gà mái ấy đã ở trong chuồng, thì ông sẽ là con gà trống, tha hồ mà thoả mãn Nó nói thêm nếu tìm được viên ngọc thì sẽ có ối tiền, cùng với một trăm lượng vàng, chúng sẽ chia nhau, về xác bà Diên Hương, nó sẽ tìm cách để người ta thấy vào sớm hôm sau. Và sẽ tung tin là tên du thủ du thực nào đó là thủ phạm. Ông Biện vui sướng đồng ý với tên Hạ. Không những ông ta có cơ hội suốt đêm với bà Diên Hương, và với những thoi vàng, ông ta sẽ thoát khỏi khó khăn về tài chính. Ông ta có tin chuyện viên ngọc không? Ta nghi ngờ vì ông ta là một tên tinh ma, sẽ cho là tên Đồng bịa ra để nhằm mục đích trốn đi với bà Diên Hương. Thế là, ông ta bỏ thuốc độc vào rượu của Đồng. Điều ấy làm bớt đi một sự nguy hiếm và còn thắng lớn trong việc cá cược. Sau này, tên Hạ định giam bà Diên Hương ở ngôi nhà phụ, bà Diên Hương đã chống trả và rút dao găm. Trong cuộc vật lộn, tên Hạ bị thương nhưng đã giết được bà Diên Hương. Thế là nó chiếm số vàng và không kịp lục tìm viên ngọc vì sự xuất hiện bất ngờ của ta. Nó trở về quận lỵ,

báo tin cho ông Biện là công việc thất bại, đòi hỏi được thưởng nhiều tiền hơn, để nó giữ kín chuyện. Nếu nó lộ ra thì ông Biện sẽ phải chịu trách nhiệm về cái chết của Diên Hương. Tên Hạ nói ra điều đó mà không biết ông Biện là một con người tâm thần bất định nguy hiểm. Ông Biện giả bộ đồng ý, và nắm được tính tham lam của tên Hạ nên đã nói đáng tiếc là không tìm được viên ngọc. Tên Hạ quá ngu xuẩn để biết là viên ngọc đó đâu có bán được. Nó nhận lời đi cùng ông Biện để tìm viên ngọc và điều rõ ràng là nó đã tìm thấy cái chết ở đó. Lão Hồng, hãy rót cho ta một chén trà, ta khô cả cổ rồi.

Vừa rót, lão Hồng hỏi:

- Nếu ông Biện là kẻ giết người, thì ông ta đã làm gì buổi sáng nay?

- Ông ta trốn trong khu rừng nhỏ gần đó. Ông ta đợi lúc ông Khuông đi đến khu nhà bỏ hoang (lão nên nhớ là ông ta có hẹn gặp ông Khuông), và chờ việc xem xét về cái chết của tên Hạ. Xong xuôi, ông ta định đến gặp ông Khuông thì nhìn thấy đoàn của ta. Ông ta vui sướng vì thấy có thêm các nhân chứng, nên đã giấu mình đi theo đoàn ta đến thửa vườn rào kín. Và sau đó thì lão cũng biết như ta đã nhận định ở giả thuyết thứ nhất. Cũng như ông Khấu, ông ta cũng ra khỏi toà và nhìn thấy cô Lý, nên đã chạy đến khu Bắc và bóp chết bà Mông. Mặc dù không được giở trò với bà Diên Hương, nhưng đã trừ khử được hai tay sai nguy hiểm, và nhờ số tiền thắng trong cá cược đua thuyền, ông ta giàu thêm. Còn có điểm nào chưa rõ trong nhận định của ta không?

Địch công ngừng lời, lắng nghe tiếng sấm từ xa vọng tới, rồi lại thay chiếc khăn mặt ướt quàng ở cổ. Lão Hồng nói:

- Nếu Đại nhân cho phép thì tôi xin thưa rằng giả thuyết thứ hai có vẻ xác đáng hơn giả thuyết thứ nhất. Trước tiên: nó rất giản đơn. Tôi cũng có hai điều chống lại ông Biện. Thứ nhất: ông ta làm cho chúng ta tin là Đồng Mai chết đột ngột, thứ hai là ông ta đã nói dối đại nhân là như nhìn thấy tên Hạ trở

lại Cửa Nam sau cuộc đua thuyền.

- Quan trọng đấy nhưng không phải là điều quyết định - Địch công trả lời - Các triệu chứng ở Đồng Mai, lúc đầu tưởng như do bệnh tim gây ra. Mặt tên Hạ có một cái sẹo, cho nên nếu ông ta vô tội thì có thể ông ta đã nhìn thấy một người khác cũng có sẹo như tên Hạ.

- Thế còn ai đã sửa sang lại ngôi nhà nhỏ, thưa đại nhân?

- Tôi nghiêng về ý kiến là Đồng Mai làm chuyện đó. Hắn đã sống ở khu đó và hiểu rõ mọi chỗ. Hắn cho sửa chữa để làm nơi cất giấu các đồ cổ hắn mua bán, lúc đầu ta nghĩ như vậy. Nhưng đâu phải thế, vì các chấn song bằng sắt của các cửa sổ, ổ khoá mới tinh, tất cả không nhằm mục đích cản người vào nhà, mà ngược lại để cấm người trong nhà đi ra. Nơi đó còn tốt hơn cái nhà tồi tàn của mụ Mông, thích hợp để diễn ra các trò dâm dật, đồi truỵ. Vì không ai ở gần để có thể nhìn hoặc nghe thấy chuyện gì đang diễn ra trong đó.

Lão Hồng gật đầu, suy ngẫm một lát, vuốt ria, và nhíu mày, nói:

- Đại nhân đã nói về ba kẻ tình nghi. Người thứ ba có phải là ông Khuông Mần không? Tôi xin thú thật là...

Vừa lúc đó có tiếng ủng ở hành lang, cửa bất chợt mở ra, và viên đô đầu vội chạy đến chỗ Địch công nói:

- Ông Biện vừa thoát chết, thưa đại nhân. Bị tấn công giữa phố, ngay trước miếu Khổng Tử!

VIÊN NGỌC CỦA HOÀNG ĐẾ

Robert Van Gulik

Chương 15: Lại Nói Về Quân Bài Bị Mất Cắp

Địch công đứng vọt lên:

- Ai tấn công ông ta? - Ông hỏi viên đô đầu.

- Tên đó đã chạy trốn, biến mất, thưa đại nhân. Ông Biện hiện đang nằm ở chỗ bị tấn công.

- Chuyện xảy ra thế nào?

- Ông Biện đang đi về phía cầu, thì một côn đồ xông vào ông ta, đấm làm ông ta ngã xuống. May thay, ông Dương nghe thấy tiếng kêu cứu, vội từ cửa hàng chạy đến. Tên côn đồ bỏ chạy, chưa kịp cướp được cái gì. Ông Dương đuổi theo nó, nhưng nó đã biến vào đám đông, chạy vào các ngõ hẻm. Ông ta quay lại và thấy ông Biện không bị ngất, sau đó nói với người gác miếu đứng coi ông Biện, để ông ta đến báo cho tôi.

Viên đô đầu ngừng một lát để thở, rồi tiếp:

- Ông Biện không muốn ai động vào người, ông ta muốn lang y khám xét đế xem nội tạng có thương tổn không.

- Chúng ta tới ngay nơi đó! - Địch công ra lệnh - Gọi cả thanh tra pháp y, cho người mang theo cáng - Lão Hồng đi cùng ta!

Bầu trời càng sầm tối bởi mây đen. Cái nóng như thiêu đốt. Địch công và tuỳ tùng đến gần miếu Khổng Tử, đám đông tụ tập nơi xảy ra sự việc. Lính

phải dẹp đường mới tới gần được.

Ông Dương đang luồn một chiếc áo gấp tư vào dưới đầu ông Biện vẫn đang nằm ở mặt đường. Mũ nạn nhân bị văng đi, các sợi tóc dài đẫm mồ hôi rủ trên mặt. Tai trái bị sưng to và nhiều vết xước ở má phải. Chiếc áo đầy bụi bị xé toạc từ vai đến thắt lưng. Ông ta lẩm bẩm nói với thanh tra pháp y ngồi bên.

- Hãy xem xét ngực tôi. Mặt đau lắm, nhưng chắc là xương trán không bị tổn thương.

Thanh tra pháp y nhẹ nhàng xem các vết thương, Địch công hỏi ông Biện:

- Sự thật đã xảy ra việc gì?

- Tôi đến khám cho một phụ nữ trở dạ ở phố bên kia cầu. Không có ai đi gần tôi... (ông ta nhăn mặt vì tay của thanh tra pháp y ấn mạnh vào các chỗ đau)... tên khốn kiếp đã tấn công từ phía sau.

Ông bực bội nói to, sau lại dịu giọng nói tiếp:

- Nghe thấy tiếng chân đáng nghi ở phía sau, tôi định quay lại thì một quả đấm mạnh hất tôi vào tường. Tôi ngã xuống, sa sấm mày mặt và chỉ mơ hồ nhìn thấy một kẻ to lớn trước mặt. Tôi bèn kêu cứu. Tên đó đá tiếp để tôi không kêu nữa, rồi xé áo tôi. Bất chợt tên đó ngẩng lên, rồi bỏ chạy về phía cầu, ông Dương chạy đuổi theo.

Ông Dương bổ sung:

- Đó là một tên cao lớn, thưa đại nhân, mặc áo ngoài và quần màu xám sẫm. Tóc buộc một dải vải sẫm.

- Ông có nhận ra mặt nó không? - Địch công hỏi.

- Tôi chỉ thoáng nhìn thấy nó thôi. Khuôn mặt tròn, râu ngắn, và có ria. Có đúng như thế không, ông Biện?

Ông này gật đầu.

Địch công hỏi tiếp:

- Ông có luôn mang theo số tiền lớn không? - Ông Biện lắc đầu - Cả các giấy tờ quan trọng nữa?

- Một vài đơn thuốc và một, hai biên lai thu tiền.

Viên thanh tra pháp y đứng dậy nói:

- Ông Biện, không có gì đáng lo ngại cả. Chỉ sây sướt thôi, không có xương nào bị gãy cả. Khuỷu tay và đầu gối phải bị sưng thôi. Tôi mong được khám ông tỉ mỉ hơn khi đưa ông về nha phủ.

Địch công ra lệnh cho viên đô đầu:

- Cử bốn người sang bên kia cầu, tìm bắt tên có hình dáng như các ngươi đã nghe biết. Chi tiết bổ sung: tên đó thuận tay trái.

Sau đó, ông hỏi người gác miếu, giọng gay gắt:

- Còn ngươi, chắc là không trông thấy, không nghe thấy gì cả, phải không? Ngươi làm việc gì ở đây? Chắc là người ta không nhắc ngươi phải để mắt tới mọi chuyện xảy ra?

- Thưa đại nhân, lúc đó tôi đang ngủ gà ngủ gật trong lều - Giọng ấp úng - Ông Dương đã gõ cửa đánh thức tôi.

- Tôi cũng định ngủ trưa - Ông Dương giải thích - Nhưng người giúp việc vừa sắp xếp xong bộ sưu tầm đá quý, nên tôi cần xem xét lại trước khi cho

vào tủ khoá, thì tôi nghe thấy tiếng kêu cứu. Tôi vội chạy ra phố và nhìn thấy tên côn đồ đang xé áo ông Biện. Nó bỏ chạy khi nhìn thấy tôi, tôi bèn đuổi theo. Tất nhiên là tôi chạy chậm hơn nó. Tôi đã già rồi, thưa đại nhân!

- Cũng có thể là ông đã cứu mạng ông ta. Ông hãy theo tôi về nha phủ để khai vào biên bản - Rồi quay nói với bọn lính. - Các ngươi hãy để cáng xuống đất, nhưng đừng sờ vào người nạn nhân!

Viên thanh tra và ông Dương nhẹ nhàng, thận trọng chuyển ông Biện lên cáng. Hai người lính khênh cáng đi.

Địch công nói nhỏ với lão Hồng:

- Thời gian xảy ra sự việc đã được tính toán: lúc phố xá vắng vẻ vì giờ nghỉ trưa; và phía bên kia cầu chẳng khác gì một hang thỏ, rất dễ lẩn trốn.

Cả đoàn trở về nha phủ. Đi được một lát, Địch công nói với viên đô đầu:

- Ngươi chạy mau đến bến thuyền và đưa ông Khuông về nha phủ. Nếu ông ta không có ở trên thuyền thì ngươi chờ ở đó cho đến khi ông ta quay lại. Làm ngay đi!

Rồi nói với lão Hồng:

- Lão đến ngay nhà ông Khấu, và xem ông ta đúng là đang ngủ trưa hay không!

Trở về thư phòng, Địch công ngồi vào bàn, rót chè, uống cạn một hơi. Rồi, tỳ khuỷu tay lên bàn, trán nhăn lại chìm đắm suy nghĩ. Ông cố gắng sắp xếp các biến cố vừa qua đang lẫn lộn trong đầu. Sự việc vừa xảy ra làm ông bối rối. Nó không phù hợp với những nhận định của ông. Chiếc áo đẫm mồ hôi, dính chặt vào vai, ông cũng không hề biết tới.

Một lúc lâu sau, ông đứng dậy, lẩm bẩm:

- Đúng! Cứ như thế, đó là cách giải quyết. Rồi mọi việc sẽ sáng tỏ... tất cả, duy nhất là động cơ gây án chưa sáng tỏ! - Ông băn khoăn: "Không biết ta chọn cách xử trí ra sao đây?"

Lập luận của ông có vẻ xác đáng, nhưng đâu có chứng cứ để ra lệnh bắt người? Hay là theo giả thuyết thứ hai mà ta đặt ra sau khi phân tích các sự việc một cách hợp lý? Hoặc là phải nghĩ ra một chiến thuật để đánh giá hai giả thuyết đó? Đúng như vậy... Việc làm đó nhất thiết phải tiến hành trong cùng một lúc. Và Địch công vuốt chòm râu dài, tiếp tục suy nghĩ.

Nửa giờ sau, viên thanh tra pháp y vào báo cáo:

- Tình trạng ông Biện là khả quan, thưa đại nhân! Tôi đã xoa thuốc do tôi pha chế vào ngực ông ta, và đã băng tay phải... Ông ta sẽ dùng gậy chống để có thể đi được. Giờ đây, ông ta muốn xin về nhà nằm nghỉ.

- Cho ông ta tha hồ nằm nghỉ, nhưng là ở trong nha phủ - Địch công sẵng giọng và nhìn vẻ ngơ ngác của viên thanh tra, ông nói thêm:

- Vì ta còn cần hỏi ông ta nhiều điều.

Ông này cúi chào, rồi lui ra. Lão Hồng sau đó xuất hiện. Địch công bảo ông ta ngồi ghế đối diện và hỏi ngay:

- Ông Khấu có ở nhà chứ?

- Không, thưa đại nhân. Ông ta than phiền với người quản gia là nóng quá, không ngủ trưa được, nên ra chùa thắp hương: nơi đó để quan tài bà Diên Hương trong lúc chờ ngày giờ tốt mới đem đi chôn cất. Ông ấy quay về lúc tôi định ra đi. Tôi nói là ông ta nên ở nhà vì đại quan có ý định mời ông đến nha phủ - Nhìn vẻ mặt suy tư của Địch công, lão Hồng ngần ngừ một chút rồi

hỏi - Việc tấn công ông Biện có ý nghĩa gì vậy, thưa đại nhân?

- Có thể đơn giản là muốn ăn cướp của ông ta, tuy vậy ta vẫn không loại trừ khả năng phạm tội của ông ta. Ngược lại thì là ai đó muốn trừ khử ông ta, vì ông ta có thể nắm được điều gì, giúp chúng ta tìm ra kẻ sát nhân thực sự. Trong trường hợp này, chúng ta hãy quay về kẻ tình nghi thứ hai: ông Khấu. Lấy cớ đến thắp hương ở chùa cho vợ, có thế ông ta đã sai một tên côn đồ đi bịt đầu mối. À, ông Biện muốn về nhà, nhưng ta giữ lại... vì e rằng tên côn đồ sẽ lại ra tay. Lão đã làm tốt khi bảo ông Khấu phải có mặt ở nhà, như vậy chúng ta yên tâm lo liệu với ông Khuông Mần.

- À, thế ra ông ta là người tình nghi thứ ba? - Lão Hồng hỏi - Vì lý do gì đại nhân nghi vấn ông ta? Đúng là hình dáng ông ta na ná tên côn đồ ông Dương tả lại, nhưng đại nhân đã liệt ông ta vào diện nghi vấn ngay cả trước khi xảy ra vụ tấn công ông Biện?

Mỉm cười, Địch công giảng giải:

- Vụ biến mất một con bài; ta đã rõ lý do, nên ông ta bị liệt ngay vào danh sách kẻ tình nghi.

- Việc con bài biến mất?

- Đúng vậy: con bài trắng, hai đầu không ghi số. Chiều qua, kẻ nào đó đã ăn cắp nó khi ở trên thuyền. Chỉ có một trong ba người đã ăn cắp: ông Khấu, ông Biện và ông Khuông. Ông Khấu và ông Biện lên thuyền để thông báo cuộc đua thuyền sắp bắt đầu; ông Khuông lên thuyền lúc ta và các phu nhân ra mạn thuyền ngắm quang cảnh ngày hội đua thuyền.

- Nhưng vì sao tên giết người lại lấy quân bài ấy?

- Vì hắn nhạy bén hơn ta, - Địch công nói, cười khàn. - Hắn thấy quân cờ trắng giống như thẻ bài ra vào cổng thành: thế là hắn nảy ra ý đồ, còn ta thì

lại chậm hiểu. Hắn biết là tên Hạ sẽ khó khăn khi quay về thành mà không có thẻ bài, hắn sẽ dùng quân cờ ấy làm thẻ bài cho tên Hạ. Sau cái chết của Đồng, và chuyện xảy ra với bà Diên Hương, thì nhà chức trách sẽ biết rõ ai là người vào thành sau nửa đêm. Nếu không có thẻ bài, thì tên Hạ sẽ bị nhận diện ngay qua chiếc sẹo trên má. Tên sát nhân biết được điều đó đã lấy quân bài cho vào tay áo, sau đó hắn ghi một con số nào đó vào quân bài. Chiếc thẻ bài giả mà lính cổng Nam mang nộp, chính là quân bài trắng bị đánh cắp. Lão hiểu chứ?

- Tên giết người dù có tinh khôn đến đâu, đã bị đại nhân vạch mặt.

- Hắn đã mắc một lỗi lầm nhỏ. Hắn không đoán là ta rất chú trọng đến trò chơi xếp quân bài, thiếu một quân cũng làm ta suy nghĩ. Thôi, hãy dẹp các chuyện vớ vẩn lại, ta phải bắt tay vào việc ngay, giờ còn rất nhiều việc mà lại có ít thời gian. Điều tốt nhất là chúng ta nghiên cứu chu đáo về quá khứ của các kẻ tình nghi, và phân tích các việc làm và hành động mới xảy ra của chúng. Tiếc thay, hung thủ lại có thể tiếp tục giết người, vậy cần phải có ngay các biện pháp. Nhưng trước khi quyết định tiến hành các biện pháp sẽ đề ra, ta muốn biết ông Khuông đang ở đâu Hãy đi tìm viên đô đầu xem đã về chưa!

Trong khi lão Hồng đi ra hỏi các lính gác, Địch công mở cửa sổ và cúi ra ngoài nhìn trời: một làn gió nhẹ, hây hay thổi làm ông khoan khoái. Ông nhìn hòn non bộ ở ngoài vườn, vẻ suy nghĩ. Con rùa bò xung quanh tảng đá ở bể cá vàng: cổ nó vươn dài, rõ ràng là đang nhằm tới mục tiêu đã định.

Ông quay lại khi lão Hồng đi vào.

- Thưa đại nhân, viên đô đầu chưa về ạ!

- Miễn là gã Khuông ấy không trốn đi.

Trán ông bớt nhăn, nói thêm:

- Thật ra, ông ta rất láu cá. - Địch công quạt phe phẩy - Trong lúc chờ đợi ông ta, ta nói để lão rõ các việc của ông ta nếu đúng ông ta là thủ phạm. Lão sẽ hiểu chính xác vai trò của ba kẻ tình nghi chủ yếu.

Thay chiếc khăn mặt ướt ở cổ, Địch công nói tiếp:

- Ta tin chắc là Khuông Mần sống nghiêm túc ở kinh đô. Chỉ trong những chuyến đi các nơi ông ta mới lộ ra các chuyện đồi bại, nhưng rất khôn khéo che đậy các hành vi bỉ ổi. Ở nhà trọ, ông ta đòi được cung cấp các cô gái khoẻ mạnh mà giá lại rẻ, để tỏ ra là một khách làng chơi hình thường. Ở Phố Dương này, ông ta tìm kiếm các đồ cổ nên quen biết Đồng và Hạ, nên nhờ tên Đồng, sau đó là tên Hạ cung cấp cho ông ta những cô gái để thoả mãn trò chơi mà ông ta ao ước. Cái thú chơi đồ cổ đưa ông ta đến chỗ quen biết ông Khấu, và có mua của ông Khấu vài đồ cổ, theo như ông Dương nói. Ông Khuông đã gặp bà Diên Hương khi đến chơi nhà ông Khấu. Bà ta thường sắp xếp các bộ sưu tầm đồ cổ. Ông ta liền để ý đến Diên Hương như trường hợp ông Biện mà tôi nêu trong giả thuyết kết tội ông Biện: khao khát làm nhục, hành hạ một phụ nữ đẹp. Thế là ông Khuông giao cho tên Hạ tìm cách để đưa bà Diên Hương vào bẫy.

Họ hẹn gặp nhau ở cầu Đá. Tên Hạ cho biết là đã thuê ba tên côn đồ để bắt cóc cô Lý, rồi còn cho biết một tin hết sức quan trọng: sẽ giao bà Diên Hương cho Khuông ngay tối đó nếu ông ta muốn. Vì hắn biết là Đồng và Diên Hương sẽ gặp nhau ở ngôi nhà phụ của khu nhà bỏ hoang, để thoả thuận việc mua bán viên ngọc; hắn còn nói là hắn sẽ đến đó thay cho Đồng. Ông Khuông rất sung sướng đồng ý, vì ngoài việc thoả mãn thói ác dâm, lại còn vớ được thêm mười thoi vàng. Ông ta không tin là có chuyện viên ngọc, nhưng không nói ra. Việc chính là thủ tiêu được Đồng Mai. Tên Hạ còn cho biết: trước cuộc thi thuyền, các nhà tổ chức thết rượu cho các tay chèo tham gia cuộc đua ở tiệm rượu gần cầu Đá, và Đồng là người đánh chiêng ở thuyền ông Biện. Ông Khuông cho đó là dịp tốt để tiến hành mọi việc, và viết thư

hẹn gặp ông Biện ở thuyền của mình. Ông Biện trả lời chỉ có thế đến đó vào cuối buổi chiều. Ông Khuông cho thế lại càng thuận lợi hơn, nên để ông Biện dẫn đến tiệm rượu rồi cho thuốc độc vào rượu rót cho Đồng. Thế là tên Hạ có điều kiện đến khu nhà hoang để nhốt bà Diên Hương lại; thực hiện xong thì báo cho ông ta.

Mặt khác, ông ta bảo tên Hạ hoãn lại việc bắt cóc cô Lý, hành hạ một cô gái bậc thấp không đem lại thích thú bằng!

Địch công ngừng nói, lắng nghe tiếng sấm ngày càng tới gần.

Lão Hồng hỏi:

- Tại sao chiều qua ông Khuông lại đến thuyền của đại nhân?

- Ta cũng tự hỏi như vậy. Có thể là để chứng minh rằng ông ta có mặt trong cuộc đua thuyền, để việc ông ta trở lại cầu Đá muộn không bị nghi ngờ. Hơn nữa các thuỷ thủ thuyền ông ta lại say mềm và ông Tôn lại ốm, nên họ không thể xác nhận đúng được ông ta đã làm gì tối qua. Dù thế nào đi nữa, chính ông đã ăn cắp quân bài, giao cho tên Hạ và quay lại Cầu Đá. Sau đó tên Hạ báo tin là công việc thất bại, nên hắn đã giết bà Diên Hương, và chỉ lấy được vàng, vì sự xuất hiện của ta ngăn cản hắn lục tìm viên ngọc.

Ông Khuông thất vọng vì không được hành hạ Diên Hương, nhưng các thoi vàng đã an ủi ông ta. Sự việc tiếp theo cũng giống như các diễn biến mà ta giả định đối với ông Biện, cũng như đối với ông Khấu. Người của chúng ta nhìn thấy tên Hạ trong áo quần thợ mộc đến khu nhà hoang buổi sớm hôm sau. Sự có mặt của hắn ở đó được hợp pháp hoá vì hắn có hẹn với ông Biện. Ông Khuông đã giết tên Hạ trong lúc hắn lục lọi tìm viên ngọc, và sau đó thắt cổ mụ Mông, theo như giả thuyết thứ nhất và thứ hai, ta đã nêu lên. Đó tất cả mọi việc diễn ra như thế đấy, lão Hồng ạ... nếu đúng ông Khuông là thủ phạm.

Địch công lau mồ hôi mặt. Lão Hồng cũng vậy. Thư phòng ngột ngạt, nóng bức.

Sau một lúc im lặng, lão Hồng nhận xét:

- Ông Khuông đã nôn mửa khi nhìn thấy xác tên Hạ: một phản ứng rất khó tạo dựng; điểm này có lợi cho ông ta.

Địch công nhún vai:

- Trong lúc chúng ta quan sát xác chết, ông ta khéo léo quay người và thò ngón tay vào họng.

Có tiếng gõ cửa, viên đô đầu xuất hiện, nụ cười tươi trên môi.

- Thưa đại nhân, tôi chờ ông ta rất lâu và giờ đã đưa ông ta về đây. Người thuyền trưởng cho biết là hai vị khách đi mua đồ ăn trưa. Chỉ có ông Tôn trở về, cho biết là ông Khuông đi về phía sông đào bàn công việc. Tôi liền đến đó và thấy ông ta ở trong một hiệu thuốc nhỏ. Ông ta sẵn sàng theo tôi, đang chờ ở vọng gác đợi đại nhân cho vào.

- Rất tốt. Còn ông Biện ở đâu?

- Ở buồng các thư lại, ông ta uống trà với ông thanh tra pháp y. Thư lại đã ghi lại lời khai của ông ta. Tôi cũng đã có lời khai của ông Dương, ông này đã trở về cửa hàng.

Địch công đọc hai tờ khai xong, đưa cho lão Hồng, nói với viên đô đầu:

- Các ngươi đã bắt được tên hành hung ông Biện chưa?

Mặt viên đô đầu ỉu xìu.

- Chưa ạ, thưa đại nhân. Chúng tôi đã hỏi dân ở phố đó và lục lọi mọi nơi

nghi tên đó trốn tránh, nhưng đều vô ích.

Viên đô đầu lo lắng nhìn Địch công, chờ đợi sự chê trách nặng nề. Địch công không quở trách lời nào. Xoa râu một lúc, ông nói:

- Báo cho ông Khuông là ta muốn cả ông Khấu và ông Biện cùng dự cuộc gặp này. Đây không phải là một cuộc gặp gỡ theo nghi thức của nha phủ, nên ta quyết định tiến hành tại nhà ông Khấu. Sẽ hay hơn là tiến hành ở nha phủ. Hãy để ông Khuông và ông Biện đi chung kiệu có màn che đến nhà ông Khấu. Nói với ông Khấu là cuộc họp nhỏ này sẽ diễn ra ở thư viện của ông ta, đó là một gian phòng yên tĩnh, ở phía sau toà nhà, nơi mà ông ấy đã tiếp ta chiều qua. Ta sẽ đến đó sau khi giải quyết xong mấy việc làm dở. Tất cả đã hiểu lệnh của ta rồi chứ?

Khi viên đô đầu cúi chào lui ra, Địch công nói thêm:

- Sau khi ngươi đưa ông Khuông và ông Biện đến nhà ông Khấu, thì quay lại đây, nhận lệnh mới.

Lão Hồng hỏi:

- Chắc đại nhân hy vọng thủ phạm sẽ thú tội trong cuộc chuyện trò ấy?

- Cứ cho là ta mong muốn như vậy. Giờ thì là việc của lão: ta muốn ngươi kiếm cho ta một cánh tay bằng gỗ.

- Một cánh tay bằng gỗ, thưa đại nhân?

- Đúng vậy. Hãy đến nhà ông Dương và nhờ ông ta giúp cho. Chắc chắn là ông ta có những tượng Phật bằng gỗ. Thường thì thân các tượng được làm bằng một khúc gỗ, và tay thì bằng khúc gỗ khác, sau đó mới gắn vào thân tượng. Ta cần bàn tay trái, cỡ như tay thật hoặc to hơn một chút. Ta muốn nó được sơn trắng và ở ngón tay trỏ có đeo một nhẫn đồng, mặt nhẫn có gắn một

viên hồng ngọc, nhưng là ngọc giả, rẻ tiền. Nói với ông ta là cần có cái đó trong cuộc chuyện trò sắp tới với ông Biện và ông Khuông ở thư viện nhà ông Khấu.

Một ánh chớp làm giấy che cửa sổ sáng lên, tiếp sau ngay là tiếng sấm rền vang.

- Trời sẽ mưa to - Địch công nhận xét - Hãy lấy kiệu mà đi. Lúc về, ta sẽ giải thích kế hoạch nhỏ này của ta. Thôi đi ngay đi, gấp lắm rồi!

Chương 16: Ông Khẩu Thết Khách Bằng Thạch Hoa Quả

Đêm đã xuống, các phu khênh kiệu của nha phủ đẫm ướt mồ hôi, hạ kiệu xuống sân trước nhà ông Khẩu. Sáu chiếc đèn lồng to treo ở mặt tiền khu nhà, mỗi chiếc đều ghi: "Tư thất Khẩu gia" chữ to bằng mực đỏ. Ông Khẩu vẻ lo âu, cùng quản gia chạy đến bên kiệu, họ đã đợi khá lâu rồi.

Địch công xuống kiệu, lão Hồng xuống theo. Ông Khẩu cúi chào kính cẩn. Địch công khẽ gật đầu, rồi thân mật nói:

- Có việc cần giải quyết nên ta đến chậm, thật đáng tiếc, ông Khuông và ông Biện đã đến rồi chứ?

- Thưa đại nhân, họ đã có mặt. Chúng tôi lo ngại là mưa bão sẽ ập xuống trước khi đại nhân tới

Một tia chớp sáng loé, tiếp sau là tiếng sấm ầm ì, ông Khẩu vội vã đưa khách vào nhà, đi theo hành lang khúc khuỷu, đến phía cuối nhà.

Khi bước vào thư viện, Địch công hài lòng vì gian phòng vẫn bài trí như buổi tối hôm qua. Gian phòng được chiếu sáng bằng các giá nến, mỗi chiếc có sáu ngọn nến, đặt ở giữa cửa sổ phía cuối phòng. Phía trái cửa ra vào, là một bộ sưu tầm đồ sứ cổ và đồ thuỷ tinh nước ngoài có giá trị đặt trên các bàn nhỏ. Giá sách che kín tường bên phải. Sàn nhà có trải thảm dày, giữa tấm thảm đặt một chiếc bàn vuông lớn, có bốn ghế bành đặt xung quanh.

Ông Biện và ông Khuông đang ngồi ở bàn trà tròn, đặt gần cửa sổ bên phải. Họ vội đứng dậy và đi tới gặp Địch công, ông Biện phải chống gậy tre.

Địch công rất mừng là không khí oi bức trong phòng đã làm thần kinh họ căng thẳng. Nét mặt hai người cau có, áo mùa hè đẫm mồ hôi, dính chặt vai họ.

Địch công reo lên, vui vẻ:

- Xin các ông cứ ngồi. Tôi mừng là ông đã khá hơn hẳn, ông Biện. Ông cần phải tránh đi lại nhiều.

Kéo ghế ngồi gần họ, ông nói tiếp:

- Tôi rất lấy làm tiếc để các ông phải chờ đợi. Nhưng các ông chắc biết là nha phủ bận rất nhiều việc... Lão Hồng, hãy giúp quản gia pha nước! Chà chà, ở đây quá nóng bức. Nhưng ta không trách việc ông không mở cửa sổ, vì một trận bão lớn sắp tới. Dù sao, chúng ta cũng chả nên ca thán gì... mỗi khi ta nghĩ đến những mùa Đông ở phương Bắc.

Cả bốn người nói chuyện theo phép xã giao, trong khi lão Hồng và quản gia phục vụ họ uống trà. Khi đưa chén trà lên môi, Địch công mỉm cười nhận xét:

- Trà này thật tuyệt diệu. Chắc là chủ nhân lịch lãm còn có những thứ khác không kém phần tuyệt diệu?

Sự vui vẻ của Địch công làm không khí bớt căng thẳng.

Ông Biện lau mồ hôi trán, hỏi:

- Đại nhân đã có tin gì về tên tấn công tôi chưa ạ?

- Chưa có. Chúng tôi đã lo toan việc này. Ông Biện đừng sốt ruột, thế nào chúng tôi cũng sẽ tóm được tên đó!

- Tôi rất lấy làm tiếc đã làm đại nhân thêm bận rộn. - vẻ buồn bã - vì giờ

đây đang phải lo vụ án... - Ông ta ngừng nói, lúng túng quay nhìn ông Khấu rồi sửa lại lời nói - cùng với bao vấn đề quan trọng khác!

- Đúng vậy? Ta đang có quá nhiều việc. Và cũng vì thế ta mới có cuộc gặp gỡ này. Tối nay, ta đã yêu cầu các ông tới đây, vì ta cần có những lời khuyên của các ông. Ta hy vọng là ông Khấu sẽ tha lỗi cho ta vì đã chọn nơi đây khi trong nhà đang có tang. Tấn bi kịch đã ảnh hưởng đến chủ nhân, nên ta có thể tin là...

Địch công dừng lời khi thấy ông Khấu cúi đầu buồn bã, rồi nói tiếp:

- Ông có thể cho viên quản gia rút lui, ông Khấu! Ta đã thấy các thứ giải khát trên bàn, lão Hồng sẽ phục vụ chúng ta.

Khi viên quản gia đi khỏi, Địch công cúi sát ba người và nói tiếp:

- Ta có chủ định là một quan toà cần phải để các thân hào địa phương, qua sự hiểu biết và kinh nghiệm của họ, giúp đỡ giải quyết các vấn đề phức tạp.

Và mỉm cười nhìn ông Khuông, Địch công nói:

- Tuy ông không là dân ở Phố Dương, ông Khuông, nhưng ông thường lui tới đây, đó là điều vinh hạnh cho địa phương, vì vậy ta tự chọn ông tham gia cuộc gặp gỡ hạn chế này.

Không chú ý đến sự ngạc nhiên của ông Biện, Địch công nói tiếp:

- Ta xin nhắc lại, ta cần những lời khuyên của các ông. Bốn vụ giết người man rợ đã xảy ra ở địa phương, ta thì chưa biết được lai lịch tên sát nhân. Vì vậy cần phải có một cuộc điều tra tỉ mỉ. Mục đích của cuộc họp này là tìm ra đường hướng điều tra để đưa đến kết quả tốt đẹp. Có thể sẽ mất nhiều tuần, nhưng chả sao. Người ta thường nói: ai đi chậm thì người đó lại đi đúng hướng.

Nhướn mày, ông Khuông hỏi:

- Thế là tôi buộc phải ở lại đây suốt thời gian đó, thưa đại nhân?

- Không nhất thiết như vậy. Sự việc mờ mịt nhất đôi khi được sáng tỏ một cách bất ngờ nhờ có sự tình cờ quý báu. Nào, chúng ta hãy nếm món thạch hoa quả của ông Khấu đi đã, hãy tạm gác lại cái đề tài đáng buồn!

Tất cả im lặng thưởng thức vị tươi ngon của các quả trong món thạch được ướp lạnh nhiều giờ dưới đáy giếng. Cuối cùng chiếc bát đựng thạch quả đã trơ đáy. Ông Khấu kể một chuyện hay trong giới hoạ: chuyện về một bức tranh giả đã được đánh giá là bản gốc. Địch công thì kể một chuyện vui trước khi về Phố Dương trị nhậm. Câu chuyện vui làm mọi người cười thích thú. Không khí giờ đây hoàn toàn thoải mái, mặc dù vẫn đang oi nồng. Lúc lão Hồng chuẩn bị rót trà tuần thứ hai, Địch công đứng dậy nói:

- Thôi ta bắt đầu vào việc!

Ông tiến về phía chiếc bàn lớn, và ngồi ở chỗ để có thể nhìn thấy cửa số ở bên tay trái, và cửa ra vào ở bên tay phải; lấy tay chỉ vị trí ngồi của ông Khấu, ông Biện và ông Khuông. Lão Hồng đã bê ghế đến các chỗ đó. Ông Biện ngồi ghế giữa, đối mặt với Địch công, ông Khuông ngồi ghế tay phải, và ông Khấu ngồi ghế tay trái ông Biện.

Hình. Vị trí ngồi của mọi người trong phòng

Địch công đẩy chiếc giá nến bằng bạc để trước mặt về phía tay trái, bực bội nói:

- Ở đây khó thở quá! Hãy tắt các ngọn nến trên tường đi, lão Hồng! Chúng làm căn phòng thêm nóng nực và làm ta mỏi mắt. Mắt ta hơi kém, thưa các ông. Ta cho là bị ảnh hưởng của ánh sáng mặt trời địa phương. Xem nào, ta có mang theo vành che nắng không?

Ông cho tay vào tay áo và vật lấy ra lại là một bức thư.

- Cái gì vậy? - Địch công kêu lên - Ta cũng chưa bóc xem lá thư này. Sớm nay họ đưa tới lúc ta ở nha phủ đi ra. Lại có cả chữ Khẩn và Mật nữa cơ chứ! Xin các ông chờ một lát! - Ông xé phong bì và rút ra tờ giấy chữ viết rất nhỏ và khó đọc. Đọc đoạn đầu, ông lẩm bẩm:

- Kẻ viết thư nói là có cô cháu làm đầy tớ ở nơi nào đó, đã bị bắt cóc và đã bị hành hạ. Hừm, có lẽ bị một kẻ tâm thần làm chuyện đó.

Rồi lại im lặng đọc một lúc, sau cùng nói to:

- Cô ta đã nhìn thấy mặt tên đó: hình như là một thân hào ở Phổ Dương. Vì vậy kẻ viết thư đã do dự lâu trước khi viết. Cuối cùng anh ta thấy rằng, chuyện đó không nên xảy ra nữa ở nơi có sự cai trị nghiêm minh. Anh ta mong ta mở ngay cuộc điều tra... phải có biện pháp để... và sau đó là những lời công thức của các đơn từ. Đáng lý anh ta phải đến gặp ta ngay... xem nào... chả thấy anh ta viết tên của tên khốn kiếp ấy.

Địch công đưa tờ giấy sát mắt và lắc đầu:

- Chả thấy tên đó... chưa bao giờ ta gặp một loại chữ khó đọc như vậy. Xin nhờ ông Khấu đọc nốt hộ.

Và đưa tờ giấy về phía ông Khấu, nhưng rồi lại không đưa nữa, cười xin lỗi:

- Thôi, không được. Ta không có quyền đưa thư tố giác cho những ai không thuộc nha phủ. Ta sẽ nghiên cứu sau vậy - Ông gấp thư lại, cho vào tay áo.

- Cần phải suy nghĩ kỹ trước khi đưa ra những lời kết tội ngớ ngẩn

- Ông Khuông bực bội nói.

- Có thể không ngớ ngẩn đâu - Giọng Địch công trang nghiêm - Thực ra, ta có những lý do tin là bà Diên Hương cũng bị một tên mắc bệnh tâm thần giết hại.

Ngả người ra ghế, Địch công quan sát ba người ngồi trước mặt. Dưới ánh nến, nét mặt của họ có vẻ căng thẳng. Những phút trò chuyện thoải mái đã qua rồi. Địch công đưa mắt đảo quanh phòng. Lão Hồng ngồi bên chiếc bàn tròn nhỏ ở cuối phòng, chăm chú nhìn ngọn nến đặt trên khay trà. Toàn gian phòng còn lại tối mờ, phảng phất mùi khói của các cây nến bị dụi tắt.

Địch công để sự im lặng ngột ngạt ấy kéo dài. Ông liếc mắt nhìn sang phía tay phải, nhìn thấy vệt sáng do chiếc đèn treo ở hành lang lọt qua cửa ra vào, trong lúc cả gian phòng hầu như tối mò. Nếu có kẻ nào muốn nghe trộm, thế nào nó cũng hé cửa ra vào, Địch công đã tạo cơ hội cho kẻ đó làm được. Nếu không có chuyện đó, thì trực giác đã đánh lừa ông. Đúng là kẻ giết người ở trong số ba người ngồi trước mặt, vậy cần hết sức tập trung vào họ.

Ông nói tiếp, khá to:

- Ta đã nói với các ông, tên giết người là tên mắc bệnh tâm thần: một tên ác dâm. Ta đã đi đến kết luận đó... - Ông ngừng lại, hình như có tiếng khép cửa ra vào. Ông lại nhìn về phía phải, nhưng cũng chỉ thấy vệt sáng ở là là mặt đất. Ông hắng giọng, nói tiếp:

- Ta tin là đã nắm được một cách đúng đắn tính cách của tên sát nhân, do một sự sai lầm lạ lùng của hắn.

Ông Khấu thay đổi thế ngồi, vẻ khó chịu. Địch công nhận thấy cử chỉ đó. Ông Biện thì chăm chú nhìn Địch công, đôi môi mỏng mím chặt, vết tím bầm ở má trái ông ta nối bật trên màu da nhợt nhạt. Còn ông Khuông như tỉnh trí

lại, tỏ thái độ lễ phép.

- Kẻ giết người nào ra tay một cách lạnh lùng. - Địch công nói tiếp

- chứng tỏ hắn là một con người không bình thường. Nếu hành động đó vì động cơ đồi bại của tính dục, thì con người đó thường xuyên là kẻ điên rồ. Cuộc sống tinh thần của nó thật khủng khiếp. Nó cần phải giữ bộ mặt, bề ngoài bình thường; phải cố gắng kiếm soát những hành động xấu xa bột phát trong đầu nó. Nhiều tên tội phạm loại đó đã tả lại trong các buổi lấy khẩu cung.

Chúng đã tả lại rất chi tiết cuộc vật lộn đó để cố giữ được cân bằng trong đầu óc. Chúng nói rõ những cơn ác mộng đã ám ảnh chúng, những cơn hoang tưởng bám riết chúng, luôn có cảm giác các thế lực bí mật rình rập chúng, sẵn sàng vồ lấy chúng. Chúng còn kể về những hình phạt mà nạn nhân đã đe doạ chúng. Ta nhớ, đặc biệt về một vụ mà ta đã điều tra...

Địch công lại vểnh tai lắng nghe. Giờ đây, ông tin chắc là cửa ra vào vừa được khép lại. Liếc mắt sang phải, ông nhận thấy một hình người đang di chuyến trong bóng tối, gần chỗ giá để các đồ cổ ở sau lưng ông. Kẻ nghe trộm đã lọt vào phòng: đó là điều ông không dự kiến trong kế hoạch. Ông tưởng kẻ đó chỉ đứng ở ngoài nghe trộm thôi. Nhưng không thể có cách nào thay đối kế hoạch đã định, ông tiếp tục kể:

- Tên tội phạm xác nhận là hàng đêm, bàn tay của người phụ nữ bị hắn sát hại, lần theo ngực hắn và đe doạ bóp cố hắn...

Ông Biện thốt lên:

- Có thế đó chỉ là cơn ác mộng!

- Ông có chắc điều đó không? Trước hôm hắn phải lên đoạn đầu đài, thì người ta thấy hắn đã tự móc cổ chết ở trong ngục: Ta đã ghi vào biên bản là

hắn đã tự xử, vì quá lo sợ và hối hận. Điều đó có thể đúng. Nhưng, ở một khía cạnh khác...

Địch công lắc đầu, vẻ chưa tin tưởng lắm, suy nghĩ một lát. Sau đó, ông tiếp:

- Dù sao thì điều đó giải thích là tên sát nhân đó đã tự gây nên hình phạt. Đáng lý, ta phải nói là “hắn bị buộc phải làm như vậy”, vì hắn đã đụng tới những lực lượng cao siêu mà lẽ ra hắn phải tránh xa, nếu hắn khôn ngoan. Cái chết của Đồng Mai có thể làm vừa lòng Bạch thần vì theo tục lệ trước kia chỉ có nam giới mới bị hiến dâng trước ban thờ Nữ thần; nhưng còn cái chết của bà Diên Hương, trái lại chỉ làm Nữ thần nổi giận. Bà Diên Hương là giới nữ, lại bị giết gần Rừng Cây thuốc, khu rừng của Nữ thần là một thách đố đối với những lực lượng cao siêu mà chúng ta không hiểu được. Dù sao đi nữa, ta đã có chứng cứ là tên giết người đã phạm một sai lầm, mà duy nhất chỉ có người mất trí mới giải thích nổi. Tên giết người rất thông minh. Ở nơi xảy ra vụ giết người...

- Vụ nào ạ? - Ông Khấu hỏi giọng khàn khàn - Xin Đại nhân xá cho sự ngắt quãng này! Nhưng có tất cả bốn vụ giết người.

- Bốn, đúng như vậy - Địch công xác nhận ngay.

Sau tiếng sấm vang lên ở xa, Khuông Mần nói:

- Hãy đừng để thời tiết xấu làm ảnh hưởng đến thần kinh, ông Khấu ạ! - Ông Khuông nói câu đó để an ủi, nhưng tiếng nói của ông ta rất chối khiến ông Khấu giật thót người.

- Cửa ra vào vừa mới mở ra! - Lão Hồng lo lắng nói - Thưa Đại nhân, tôi đến xem sao.

Rời chỗ bàn tròn, lão Hồng đi đến phía giữa phòng.

Địch công do dự một lúc. Chủ tâm ông không nói với lão Hồng là có khả năng có một tên do thám. Có vẻ là tên đó vừa ra khỏi cửa, và lão Hồng đã nhìn thấy cửa mở ra. Nếu ngẫu nhiên tên ấy còn ở đó, thì cần phải để hắn không biết là Địch công biết sự có mặt hắn: nếu không, kế hoạch sẽ bị đổ vỡ.

- Lão Hồng, mắt ông không tinh tường lắm! - Địch công nói giọng gay gắt - Hãy quay về chỗ cũ và đừng làm ta phải ngừng lại!

Địch công hình như nghe thấy tiếng áo sột soạt của lão Hồng quay về chiếc bàn tròn. Nhưng không phải, vì áo lão Hồng bằng bông, và tiếng ở sau lưng Địch công lại là tiếng va chạm nhẹ nhàng của loại áo tơ lụa. Địch công chăm chú nhìn ba người đối diện và biết rõ là họ không thế nhìn thấy gì vì đầu Địch công che kín ngọn nến, và phía sau ông là cả một vùng tối sẫm. Cần phải hành động gấp.

- Được rồi - Địch công tiếp - Ta không muốn nhấn mạnh đến sự sơ ý lạnh lùng của tên sát nhân. Ta muốn nói với các ông một việc quan trọng hơn. Tên sát nhân đã sử dụng Hạ Quảng, tên này khi rượu vào thì nói lộ ra nhiều chuyện. Ta đã hỏi một tên ăn mày, cũng nghiện rượu như tên Hạ, nên biết là chủ của tên Hạ, đôi khi còn sử dụng một tên khác, thuộc một tầng lớp khác hẳn tên Hạ...

Địch công lại nghe thấy tiếng sột soạt của áo quần bằng lụa. Địch công dự đoán là tai hoạ có thế đến từ phía phải, như vậy thì có thế nhận ra kẻ tấn công và kịp thời tự vệ. Nhưng giờ đây, tiếng đó lại phát ra từ sau lưng ông.

Ba vị khách nhận ra Địch công thay đổi nét mặt. Ông Biện, giọng nghẹn lại, hỏi:

- Có chuyện gì vậy, thưa Đại nhân?... Thưa...

Một tiếng sấm to át lời nói tiếp của ông Biện. Trong ý nghĩ, Địch công

thấy cần phải đứng lên, vô hiệu hoá kẻ tấn công... Nhưng không... sự hiện diện của hắn chưa đủ để kết tội hắn. Nó có thể bịa ra lời giải thích là không muốn ngăn trở cuộc họp... Cùng lúc đó, có gì đụng đậy trong tay áo Địch công, ông quyết định vẫn thực hiện kế hoạch đã dự tính. Ông cũng chả chú ý đến mồ hôi đầm đìa trên mặt.

- Con người thứ ba đó - Địch công không còn nhận ra giọng mình - là một thân hào có tiếng ở Phố Dương. Không những hắn đã giữ vai trò quan trọng trong việc đầu độc Đồng Mai, mà còn là kẻ trực tiếp việc giết mụ Mông già. Mụ ta bị siết cổ từ phía sau. Mụ ta chết một cách đau đớn mới cách đây vài giờ. Nếu hồn ma mụ ta hiện ra ở đây, giờ này, thì...

Địch công thốt lên tiếng kêu nghẹn ngào. Ông đứng dậy, nhìn qua đầu ba người đối diện, nói với lão Hồng như đã quy định giữa hai người:

- Ai đứng sau lão đấy?

Ông Biện quay ngoắt lại, cả ông Khấu và ông Khuông cũng làm như vậy. Trong khi lão Hồng cũng quay nhìn rồi trả lời là không có ai thì Địch công đã lấy vội ra từ tay áo một vật, đặt lên mép bàn, rồi la lên:

- Hãy cứu tôi, lạy trời, hãy cứu tôi!

Cả ba vị khách quay đầu ngay lại, lão Hồng liền làm cái gì đó trong tay áo. Ông Khấu và ông Biện thét lên tiếng kêu kinh hoàng. Môi của ông Khuông mấp máy mà chẳng thốt ra lời. Cả ba tròn mắt kinh hãi, nhìn chăm chú một cánh tay trắng nhợt hình như dính vào mép bàn, bàn tay thì đẫm máu, và viên hồng ngọc ở chiếc nhẫn đeo ở ngón tay trỏ, lấp lánh một vùng sáng ma quỷ.

Và rồi bàn tay di chuyển chậm chạp về phía ngọn nến. Trước khi đến được gần ngọn nến, vật kỳ lạ ấy thay đối hướng đi và tiến về phía ba vị

khách.

Ông Biện vội nhảy lên, làm đổ chiếc ghế. Mặt xám nhợt, đầy vẻ hãi hùng, ông thét lên, trong khi vẫn nhìn bàn tay đang tiến về phía ông ta: “Tôi không giết bà ấy!” rồi ngã vào tay lão Hồng giọng lạc đi:

- Hãy cứu tôi! Tôi không giết bà ta. Chính là thằng Đồng Mai. Người ta nói như vậy...

Địch công như không nghe thấy lời thú nhận ấy. Ông hơi nhổm người lên để có thể tránh bị tấn công bất ngờ, quay đầu lại và cứng người nhìn thấy một bàn tay xanh nhợt từ bóng tối thò ra.

Chương 17: Nạn Nhân Của Một Âm Mưu Ghê Tởm Kế Lại Thảm Kịch

Trong giây phút căng thẳng đó, Địch công tự hỏi: không hiểu là có phải ta đã thật sự kéo một xác chết ra khỏi nấm mồ hay không? Và rồi bàn tay xanh xao giơ cao, Địch công thấy nhẹ cả người: ông nhìn thấy ống tay áo dài màu đen. Ngón tay trỏ chỉ về phía khung cửa ra vào còn hé mở. Địch công nhìn thấy nhờ ánh đèn ở hành lang, một ngươi cao lớn dựa ở khung cửa.

Một giọng nói nhẹ nhàng nhưng tự tin của phụ nữ thốt lên:

- Ngươi định tránh mặt ta, nhưng vô ích thôi!

Ngạc nhiên trước giọng nói đó, ông Khấu và ông Khuông không nhìn vào bàn tay đang dịch chuyển ở trên bàn nữa. Ông Biện thì vội vùng ra khỏi tay lão Hồng, và cả ba vị khách đều kinh ngạc nhìn người phụ nữ bận quần áo đen hiện rõ trước ánh nến. Trong khi họ ngây ra trước người phụ nữ vừa xuất hiện, Địch công vội vã cầm lấy bàn tay bằng gỗ ở trên bàn, cho vào ống tay áo, rồi cầm giá nến giơ cao trên đầu.

Tên cao to đang đứng ở gần giá để đồ cổ: đôi vai rộng co lại về phía trước, như thể cố chống đỡ một thế lực vô hình, và cặp mắt thì chằm chằm nhìn vào gương mặt đẹp ngời sáng của người phụ nữ - bà Kim Liên! Bà Kim Liên nghiêm nghị ra hiệu cho hắn đến gần. Hắn thẳng người lên và chậm chạp bước đi với dáng điệu giật cục của một con rối.

Cửa ra vào vụt mở toang, lính đã xô vào hành lang, và viên đô đầu vọt tới. Địch công ra hiệu ngăn lại.

Tên cao lớn vẫn bước lên như một kẻ mộng du. Ông Khuông và ông Khấu đứng dậy. Ông Khấu, giọng run ray:

- Làm sao mà bà...?

Người phụ nữ tỏ vẻ không nghe thấy. Ánh mắt rực lửa vẫn dán vào mặt tên to cao, lúc này đã đứng im trước bà ta.

- Kế hoạch của mi đã được tính toán chu đáo! Buổi chiều hôm đó, mi đợi ta ở phố bên cạnh với hai con ngựa. Cả hai sẽ ra khỏi quận lỵ qua cửa Nam, theo đường tắt đến Rừng Cây thuốc, để ta tự tay hái lấy những lá thuốc kỳ diệu, chữa khỏi bệnh vô sinh, để ta có thể sinh con và sinh con trai như vợ chồng ta hằng mong muốn.

Bà Kim Liên ngừng một lát, rồi lại nói giọng đều đều, buồn bã:

- Khi ta và mi đến khu rừng nhỏ, mi nói là lá thuốc mọc ở sâu trong rừng, gần miếu Bạch thần. Ta sợ vẻ âm u nơi đó và ta càng sợ hơn khi mi gài cây đuốc vào đống gạch vỡ, mi chỉ cho ta thấy tượng Nữ thần to lớn bằng đá hoa cương. Nhưng, ta đâu có sợ tượng Nữ thần, mà chỉ sợ mi thôi! Tên Dương kia!

Đôi môi tên cao lớn mấp máy, nhưng bà Kim Liên, vợ cả ông Khấu, không để ý tới, nói tiếp một cách tàn nhẫn:

- Mi dám bạo gan tán tỉnh ta, nào là ta là người phụ nữ đẹp nhất trong số các phụ nữ đẹp, và rủ ta đi trốn với mi. Và khi ta nói những lời khinh miệt về tư cách xấu xa, và việc rủ ta đi trốn của mi, ta ngạc nhiên thấy mi quỳ xuống dưới chân ta, hôn gấu quần ta. Ta bèn lùi lại và chửi rủa mi, tên sa đoạ, thì mi biến ngay thành một con quỷ dữ khủng khiếp.

Tên Dương co quắp người lại, muốn lẩn tránh cái nhìn căm hờn của bà Kim Liên, nhưng rồi như bị thôi miên, hắn không rời khỏi cặp mắt rực cháy

của bà ta. Bà Kim Liên bước thêm một bước, nói rành rọt:

- Trước mặt người chồng yêu quý của ta, ta kết tội mi, tên Dương kia! Mi đã làm nhục ta ở ngôi miếu bỏ hoang. Sau đó mi đã trói ta, trần truồng vào bệ đá trước tượng Nữ thần và nói sẽ cắt từng mạch máu của ta, để lấy máu vấy lên tượng thần. Mi còn nói rằng sẽ không có ai đến đây để tìm ta, không ai biết được chuyện xảy ra với ta. Đến lúc mi hét lên như một thằng điên: “Hãy cầu nguyện đi! Hãy cầu nguyện với Nữ thần đi! Làm ngay đi!” Rồi mi cười gằn và đi tìm thêm cây cỏ khô để thay thế cho bó đuốc sắp tàn. Bị trói nằm dài trên bệ đá, ta không có gì để tự bảo vệ. Ta ngước nhìn bức tượng và nhìn thấy viên hồng ngọc của chiếc nhẫn trên ngón tay Nữ thần, lấp lánh lạ kỳ. Các tia lấp lánh ấy đã mang lại chút hơi ấm cho thân thể trần trụi của ta, đang cóng lạnh trên nền đá. Ta bèn cầu nguyện Nữ thần, một phụ nữ như ta, hãy cứu giúp một người cùng giới sắp sửa bị hành hạ đến chết bởi một tên ác dâm. Và hình như đoạn dây thừng trói cổ tay phải ta được nới lỏng dần ra. Ta cố vùng vẫy và sau một hồi gắng sức, nút trói đó đã tuột hẳn. Thế là bàn tay phải ta được giải thoát, rồi ta đã cởi được toàn bộ dây trói. Ta ngồi lên, ta ngước nhìn Nữ thần với cái nhìn kính cẩn cảm tạ sự cứu giúp của Nữ thần. Và qua làn khói mờ ảo của bó đuốc đang lụi, ta như thấy Nữ thần mỉm cười. Ta nhảy xuống đất, vơ vội áo quần khoác lên người và lách qua khe hở bức tường. Ta lao vào bụi rậm, khó khăn lắm mới thấy lối đi, và đã nghe thấy tiếng mi gọi ta. Ta quá hoảng sợ, ta cứ thế lao đi, mặc cho gai góc cào xé ta...

Bà Kim Liên bất chợt ngừng lại, quay nửa người, bà ngơ ngác nhìn chồng.

Và bà nói tiếp, rất khẽ:

- Sau đó... ta không còn biết gì nữa. Nhưng giờ đây ta đã ở trong ngôi nhà của ta, và...

Bà Kim Liên loạng choạng, ông Khấu vội vòng qua bàn, chạy đến đỡ tay vợ, rồi nhìn Địch công lẩm bẩm:

- Tôi chả hiểu gì cả! Thưa Đại nhân! Tối nay bà ấy đâu có ra khỏi phòng, thế mà tại sao lại...

- Người vợ của ông vừa kể cho chúng ta những gì đã xảy ra với bà ấy cách đây bốn năm, ông Khẩu ạ! - Địch công nghiêm trang nói.

Chương 18: Một Đầu Óc Bệnh Hoạn Cố Giải Thích Hành Vi Của Hắn

Ong Khấu dịu dàng dìu vợ đi. Địch công ra lệnh cho viên đô đầu và lính vào. Bốn người lính đứng xung quanh tên Dương. Địch công ra lệnh thắp nến ở các giá nến treo trên tường.

Lại một hồi sấm rền, và mưa to đổ xuống, gió thổi mạnh lay động các cánh cửa: cơn bão đã ập đến.

Ông Biện chỉ tên Dương - nhà buôn đồ cổ - lúng búng nói:

- Chính hắn đã đưa thuốc bột cho tôi, nói là thuốc ngủ. Nào tôi có ngờ đâu là...

Địch công chặn lời, lạnh lùng nói:

- Ông Biện, ông đã ăn cắp một quân bài của ta.

- Tôi xin nói rõ để Đại nhân biết! Tên Dương muốn là tên Hạ đến khu nhà đổ nát thay thế cho tên Đồng, vì công việc quan trọng. Và tên Hạ phải đến đó sau khi cuộc đua kết thúc. Chiều hôm đó, tôi hỏi tên Hạ có thẻ bài khi ra khỏi thành không. Hắn nói không có. Thế là khi tôi nhìn thấy quân bài không có số ở hai đầu tôi bèn lấy cắp để giao cho tên Hạ sau khi đã ghi vào đó một con số.

Rồi ông ta rên rỉ, cầu xin:

- Tên Dương đã buộc tôi làm việc đó, thưa Đại nhân! Tôi xin thề như vậy.

Tôi đã vay của hắn một số tiền lớn, vì làm ăn thua lỗ, chủ nợ ráo riết đòi và vợ rầy la tôi suốt ngày. Tên Dương có thể làm tôi phá sản và ảnh hưởng đến nghề của tôi. Hắn đưa gói thuốc nhỏ và nói là thuốc ngủ không độc hại gì cả. Tôi đã tin, về sau tôi mới rõ là tôi đã đầu độc Đồng, tôi thật không biết phải xử sự ra sao...

Tên Biện đưa hai tay lên ôm mặt, khóc hu hu. Địch công nói:

- Mi đã biết kẻ giết người, tên Biện kia. Vì mi không tố giác nên mi trở thành kẻ đồng loã. Sau này sẽ quy kết tội! Hãy cho hai lính giải lão ta về giam ở ngục.

Viên đô đầu nhặt chiếc gậy đưa cho tên Biện, tên này chống gậy lò cò đi theo hai người lính.

Bộ mặt bự thịt của tên Dương đờ đẫn nhìn cảnh đó.

Hắn bất động như một bức tượng.

Địch công quay về phía hắn, hai tay cho vào ống tay áo rộng, nói:

- Dương, mi đã lừa để bắt cóc bà Khấu và đã làm nhục bà ta. Mi sẽ bị kết tội chết với hình thức nặng nhất: tội tùng xẻo. Giờ đây, hãy thú nhận mọi tội lỗi đã gây ra. Hãy nói rõ cách đầu độc Đồng Mai và đâm chết bà Diên Hương. Bằng cách nào hay mi tự tay giết Hạ Quảng và mụ Mông? Và cách định ám hại tên đồng loã của mi: lão lang Biện. Nếu mi khai tất cả sự thật, ta sẽ tâu lên trên giảm hình để mi chết đỡ đau đớn hơn.

Tên Dương như không nghe thấy lời Địch công, hắn nhìn chăm chú phía trước, vẻ ngớ ngẩn.

Địch công nói tiếp:

- Và hãy thú tội ăn cắp những đồ bằng vàng ở miếu Bạch thần!

Tên Dương cất giọng đều đều:

- Đại nhân sẽ tìm thấy chúng trong tủ tường của tôi: tất cả có chín chiếc bình để thờ. Chúng được các nhà kim hoàn nổi danh làm ra, từ đời Hán. Tôi dù cần tiền cũng không dám đem nấu các đồ nghệ thuật tuyệt tác đó. Tất cả còn ở đó và cả viên hồng ngọc nữa.

Hắn dừng lại, nhíu mày nhìn Địch công hỏi:

- Nhưng sao Đại nhân khám phá ra được?

- Khi ta đến nhà mi sớm nay, mi đã nói là chưa bao giờ đến miếu Bạch thần. Tuy nhiên, trong khi trò chuyện, mi cho ta biết là thân tượng và đế tượng cách biệt nhau. Nhưng quyển sách mà mi cho ta xem để làm chứng sự hiểu biết của mi, lại ghi rõ ràng là thân tượng và đế tượng là cả một khối đá hoa cương. Chỉ nhờ những dòng ghi thêm của án sát Đoàn ta mới biết là: thực tế, bệ tượng và thân tượng là hai khối đá rời nhau, sau đó được gắn liền lại. Ta giả định là mi đã nói dối rằng chưa từng tới đó, và mi đã nhầm lẫn giữa điều đọc trong sách với điều mi đã tận mắt nhìn thấy. Tất nhiên là giả định theo ta nghĩ, vì mi cũng có thể nghe hoặc đọc ở đâu đó về điều này. Dầu sao chuyện ấy cũng giúp ta khẳng định các nghi vấn, và mi đã sa vào bẫy của ta tối nay!

- Thế thì Đại nhân mới có những nghi ngờ chưa rõ nét - Tên Dương nhận xét chua chát - Chỉ khi Đại nhân cử lão Hồng đến mượn một bàn tay bằng gỗ, sơn trắng, có đeo nhẫn mặt đá đỏ, tôi mới rõ là Đại nhân rất khôn khéo. Và tôi đã tự hỏi ngay: không hiểu là Đại nhân dùng nó để tìm ra chứng cứ là tôi đã ăn cắp các đồ thờ của miếu thần, hay chỉ dùng nó để giăng bẫy với những kẻ khác. Vì thế tôi cần phải biết chuyện gì sẽ xảy ra tối nay ở đây. Tôi đã lẻn vào đây, sẵn sàng buộc Đại nhân hay tên Biện hèn nhát phải câm miệng.

Hắn rút ra một con dao từ trong áo. Viên đô đầu vội nhảy đến bên, nhưng tên Dương ném con dao lên bàn và khinh miệt nói với viên đô đầu:

- Anh bạn đừng sợ! - Rồi hắn quay người nói tiếp với Địch công - Tôi tự thấy: tôi đã thất bại. Tôi là một tay phóng dao điêu luyện, và lúc nãy tôi cũng chắc là phóng trúng đích, nhưng bà Kim Liên... đã xuất hiện giữa Đại nhân và tôi.

Hắn cau mày, và bất chợt hỏi:

- Đại nhân vì sao biết được ý định giết tên lang Biện ẽo ợt?

- Ta cũng biết qua về y học để hiểu rằng một vết sưng ở mặt và bị đấm vài cái như lão ta nói, đâu có thể bị thương không cử động được, trừ khi hắn ta bị ném từ trên cao xuống. Hơn nữa bọn ăn cắp không bao giờ xé áo của nạn nhân từ trên xuống dưới để lục tìm tiền của. Qua hai nhận xét đó, ta kết luận là mi đã quăng tên Biện qua cửa sổ gác nhà mi, và rồi chiếc áo dài của hắn ta mắc vào các gióng sắt ở dưới cửa sổ, điều ấy làm hắn không bị rơi xuống đường, tránh cho hắn bị gãy cổ...

Tên Dương ngắt lời:

- Tôi không ném hắn qua cửa sổ. Hắn đến than khóc về cái chết của mụ Mông. Khi hắn nói là sẽ không câm miệng nữa, tôi tặng cho hắn một quả đấm mạnh, không tính đến sự yếu đuối của hắn. Hắn lọt qua cửa sổ, trước khi tôi kịp giữ lại. Tôi vội xuống gác và nhìn thấy áo hắn bị mắc vào cọc sắt dưới cửa sổ như Đại nhân đoán, nên không bị rơi xuống đất. Hắn không bị thương tích gì cả và cũng không bị ngất, nhưng một người qua đường có thể nhìn thấy cảnh tượng đó, tôi đành nói với hắn: “Đó là một bài học nhỏ cho mày, một đòn phủ đầu để mày đừng nghĩ đến việc phản lại tao. Giờ thì, ta thu xếp để coi như mày bị một tên vô lại định cướp”. Tôi gỡ hắn xuống và lôi về phía bên kia phố, hắn van tôi tha tội. Tôi có thể giết hắn tại chỗ nhưng vì hắn còn

nợ tôi rất nhiều, và hơn nữa, tạo ra việc bị cướp sẽ làm lạc hướng điều tra.

Địch công nói:

- Đúng như vậy đấy! Ngày mai ta sẽ ghi cung những lời thú tội của mi, ở công đường. Giờ thì, ta muốn kiểm chứng lại những điểm chính. Tên Biện đã nói sự thật về việc đầu độc Đồng Mai, phải không?

- Đúng như vậy. Sao tôi lại sử dụng một tên tâm thần bất định như nó để đầu độc ai đó; nên tôi nói với nó, gói bột đó chỉ có tác dụng làm cho Đồng ngất đi một hoặc hai giờ thôi, đủ thời gian để tên Hạ đến chỗ hẹn ở khu nhà bỏ hoang. Còn nói thêm là nếu tên đánh chiêng bị xỉu thì thuyền đó sẽ thua cuộc, và tôi sẽ thu được một số tiền lớn trong việc cá cược. Tôi đưa cho hắn gói bột, bảo là thuốc ngủ, và lệnh cho hắn bỏ vào cốc rượu của Đồng. Tên Biện rất sợ tôi, và như tôi đã nói, hắn còn nợ tôi rất nhiều; vì vậy nó đã nhận lời, không phản ứng gì cả. Tất nhiên đó là gói thuốc độc. Tôi thật không may là viên thanh tra pháp y đáng nguyền rủa lại có mặt ở đó. Nếu không có ông ta, tên Biện sẽ tưởng là liều thuốc đó quá mạnh nên ảnh hưởng đến tim của Đồng, và nó sẽ kết luận là do truỵ tim mà chết, mọi người sẽ tin như vậy.

- Mi muốn tên Hạ thay Đồng để mang về cho mi viên ngọc và các thoi vàng?

- Không hẳn như thế. Tôi chưa hề nghe nói đến viên ngọc và các thoi vàng. Tôi chỉ muốn điều duy nhất: chiếm đoạt được vợ hai của ông Khấu. Cô ta đã từ chối khi còn làm nô tỳ ở nhà bố Đồng Mai, dù lúc đó cô ta còn xấu xí. Sau chuyện đó tôi đã nói với ông Đồng là cô ta định dụ dỗ, mê hoặc tôi, và ông ta đã quất roi vào người cô ta, trước mặt tôi. Nhưng thế cũng chưa đủ để làm tôi hả dạ. Tôi tin chắc là cô ta còn ăn nằm với Đồng, dù đã là vợ hai của ông Khấu. Nhưng Đồng đã chối là không có chuyện đó, khi tôi tra khảo nó, song đời nào tôi chịu... Tôi biết bọn đàn bà như loại ấy. Tôi muốn trừng phạt cô ta một cách ác độc để cô ta phải van xin tôi như Kim Liên ở trong

Miếu Bạch thần...

Hắn dừng lời, mắt sầm tối lại, sau đó nói nhẹ nhàng hơn:

- Không, không nên xếp con nô tỳ rác rưởi ấy ngang bằng với Kim Liên. Tôi không thể giết bà ta trước bàn thờ Nữ thần. Làm sao tôi có thể làm tấm thân ngọc ngà ấy phải tắm máu. Tôi chỉ muốn bà ta sợ hãi để giao thân xác cho tôi mãi mãi. Sẽ là một tội ác kinh khủng nếu huỷ diệt một con người có vẻ đẹp hoàn hảo như Kim Liên, và cũng vì thế tối nay tôi cũng không nỡ giết bà ta, vì thấy bà ta vẫn còn quá đẹp!

Hắn lấy hai tay ôm đầu. Sự im lặng kéo dài, chỉ nghe thấy tiếng mưa rơi trên mái nhà. Ông Khuông trợn tròn mắt nhìn tên chủ hàng đồ cổ. Ông ta định nói, nhưng Địch công ra hiệu không được nói.

Tên Dương buông tay xuống, giọng vẫn bình thản:

- Tôi đã ra lệnh cho Đồng sửa lại ngôi nhà nhỏ ở khu nhà hoang, vì cái ổ của mụ Mông trở nên nguy hiểm, và mụ còn đòi thêm tiền, ngày càng nhiều hơn. Tên Đồng cũng vậy, trong việc tìm cho tôi những con điếm ngu độn. Tôi đã cần bọn đó để trả thù việc Kim Liên sỉ nhục tôi. Tôi thôi sử dụng Đồng, hứa với nó sẽ trợ cấp thường xuyên, để nó không quấy rầy tôi nữa. Tôi sử dụng tên Hạ thay nó.

Tên này cũng là một tên ăn cắp, nhưng cũng cần có người theo dõi nhà ông Khấu. Tuy các thầy lang quả quyết là Kim Liên sẽ mất trí mãi mãi, tôi vẫn không thể không đề phòng.

Tên Dương ngừng lại vì xúc động, một lát mới trấn tĩnh nói rõ ràng:

- Tên Hạ đã moi được nhiều tin qua Đồng. Cách đây vài hôm, tên Hạ nói với tôi là có chứng cứ Đồng dan díu với Diên Hương: họ hẹn gặp nhau ở ngôi nhà nhỏ của khu nhà hoang, sau cuộc đua thuyền rồng. Và cặp ấy sẽ truy

hoan trên giường của tôi, chiếc giường tôi dùng hành hạ các con điếm, trả mối thù chính đáng của tôi. Tôi quyết định ra tay. Tên Hạ sẽ thay thế Đồng để giam giữ Diên Hương, và cô ta sẽ thấy người phán xét là tôi hiện diện thay cho tên tình nhân.

Mắt hắn sầm tối hơn, hắn rủa qua kẽ răng và nói tiếp:

- Thế rồi tên Hạ ngu ngốc đã làm hỏng việc. Khi tôi đến ngôi nhà nhỏ thì mới rõ sự việc: Diên Hương đã đâm hắn khi hắn định lột quần áo cô ta, và hắn mất bình tĩnh đã giết cô ấy. Điều rắc rối là hắn đã bị theo dõi khi tới đó - các nhân viên của nha phủ! Tôi cho hắn uống rượu, bảo hắn nằm nghỉ để tôi nghĩ cách giải quyết. Khi đỡ hắn nằm xuống, tôi thấy có vật gì nặng trong tay áo hắn, tôi tìm thấy mười thoi vàng. Tên Hạ định vùng dậy, chạy trốn, nhưng tôi tóm được hắn và bóp cổ hắn. Lúc đó hắn mới thú nhận tất cả. Hắn biết Diên Hương mang theo số vàng này nên nảy ra ý định cướp của. Tôi hỏi vì sao cô ta mang nhiều vàng như vậy, thì hắn nói là để mua Viên ngọc của Hoàng đế. Chuyện này chắc là bịa ra để moi được tiền cho cặp đó đi trốn. Tôi không muốn giải thích cho hắn, vì Diên Hương chết đi thì vàng sẽ về tay tôi nếu thủ tiêu được tên Hạ. Tôi nói là tôi tha tội hắn làm hỏng việc và còn thưởng cho hắn một lạng vàng. Chúng tôi thoả thuận quay về nhà ngủ để sáng sớm mai hắn quay lại ngôi nhà nhỏ, cải trang làm người thợ mộc. Sáng sớm hôm đó tôi cũng đến ngôi nhà nhỏ, sau khi nói với người giúp việc là tôi đi xem một món hàng mới: một bia đá có khắc chữ cổ mà một nông phu mới đào được. Tôi biết con đường tắt dẫn đến ngôi nhà cũ của Đồng. Sau khi đi nửa dặm trên đường lớn, tôi theo con đường đất nhỏ, qua nông trại lớn ở gần đó, rồi đi theo ruộng lúa dẫn đến ranh giới phía đông của Rừng Cây thuốc. Đến ba cây gạo lớn thì có đường nhỏ hẹp dẫn đến miếu cũ thờ Nữ thần Sông. Một con đường nhỏ khác ở đó vòng quanh ngôi nhà của bố con Đồng. Tôi buộc ngựa ở chỗ cây gạo và đi về phía ngôi nhà nhỏ. Phải nói là tên Hạ rất thạo nghề ăn trộm! Hắn bắt đầu sục tìm ở nóc nhà và xoi mói từng chiếc xà vì tên Đồng kể với hắn là viên ngọc được giấu ở nơi không ai ngờ tới. Ở đó chỉ

có vài tổ chim, tên Hạ không tìm thấy gì cả, rõ ràng là câu chuyện viên ngọc chỉ là chuyện bịa đặt. Tôi bảo hắn hãy cạo vữa đắp các bức tường, điều đó chắc Đại nhân đã đoán ra. Từ hơn một năm biết Đại nhân, tôi đã hiểu là Đại nhân không phải là một con người kém cỏi, tôi phải công nhận điều đó, thưa Đại nhân! Khi tên Hạ đã làm lộn tùng phèo mọi thứ, tôi nhặt hòn gạch và đập mạnh vào đầu nó. Sau khi quang xác nó xuống rãnh, tôi quay về nhà theo con đường đã đưa tôi đến đó. Và tôi đã gặp tên tham lam kia. - Dương hất hàm về phía ông Khuông.

Khuông Mần cố nén sự bức tức. Không để ý đến thái độ của Khuông, Địch công hỏi:

- Mi đã nhận ra cô Lý khi cô ta đi về phía nha phủ?

- Sao lại không nhận ra cô ta với bộ mặt ngốc nghếch? Tuần trước, tôi đã sai tên Hạ bắt cô ta đến chỗ tôi. Bắt chứ không phải là rủ. Tôi đang thèm những tiếng kêu thét đau đớn cùng cực. Khi tôi nhìn thấy nữ cựu đô vật cùng với ba tên côn đồ, tôi mới rõ là tên Hạ chưa báo được cho ba tên đó thôi việc bắt cóc Lý. Bị bắt thì thế nào chúng cũng khai ra ổ của mụ Mông, và rồi mụ Mông sẽ tố giác tôi mong được nhẹ tội. Tôi vội chạy đến ổ mụ ta, thật gặp may vì chỉ có một mình mụ ta ở đó!

Địch công cắt lời:

- Thế là đủ. Mi làm ta lợm giọng quá rồi! Lính đâu, xích nó lại, giam vào đại lao!

Ra lệnh xong, Địch công lau mồ hôi trán, ngồi thừ một lúc lâu. Sau khi hắng giọng, ông Khuông hỏi:

- Đại nhân cho phép tôi hỏi một câu?

Địch công mệt mỏi, gật đầu. Khuông nói:

- Tên Dương nợ tôi một số tiền lớn mua hai tượng đồng cổ của tôi. Toà có trả lại cho tôi số tiền đó, trừ vào số tài sản mà Triều đình sẽ tịch thu của hắn không ạ?

- Ông có thể tin vào khả năng đó. Tôi cần phải có lời khai của ông. Sau đó ta sẽ xem xét. Mai ông sẽ tới nha phủ, xong xuôi ông có thể lên đường.

- Tôi xin hết sức cảm tạ, thưa Đại nhân!

Rồi ông ta lắc đầu buồn nản, nói thêm:

- Tôi đã luôn coi ông Biện và ông Dương là những người buôn bán đứng đắn, vậy mà... Nhưng việc này sẽ giúp tôi chọn lọc những người đối tác cẩn thận hơn. Tôi vô cùng cảm tạ Đại nhân đã cho tôi dự cuộc họp này, rất bổ ích cho tôi. Nhưng vì sao Đại nhân đã biết hai ông đó là thủ phạm?

- Đúng như thế! - Địch công trả lời để ông ta rút lui.

- Thật lạ kỳ! Tôi đã có ý nghĩ là Đại nhân đã nghi ngờ tôi. Đối với tôi, những thương gia kém cỏi như tôi, thật không hiểu được trí óc linh lợi của các quan chức cao cấp!

- Ông có thể ra về được rồi! - Địch công gay gắt nói. - Chuyển lời chúc của tôi tới ông Tôn chóng bình phục.

- Xin cảm ơn Đại nhân! Ông ta sẽ cảm động về sự quan tâm của Đại nhân. Nhưng tôi e là ông ta sẽ lại lên cơn, tôi đã biết rõ các triệu chứng. Sau bữa ăn trưa, ông ta lại nôn oẹ và ông ta than phiền muốn là...

- Lão Hồng hãy tiễn khách!

Ông Khuông bèn cúi chào rất thấp và đi theo lão Hồng.

- Một con người khó chịu! - Địch công lẩm bẩm và rút chiếc tay bằng gỗ

ra khỏi tay áo, cẩn thận tháo con rùa được dính vào cánh tay gỗ ở phần lưng. Con vật nhỏ bé nằm im, đầu chân thụt vào trong mai.

Lão Hồng trở lại. Đen gần bàn trà, thấy ấm trà còn nóng, rót đầy

chén.

Địch công nở nụ cười, nói:

- Hãy cho cô bạn nhỏ những lá rau diếp mà lão đã khua lên sau lưng ba vị khách.

Lão Hồng đã đặt chén trà trước Địch công, rút từ ống tay áo ra một nắm rau xanh đặt lên bàn. Thế là cô rùa thò ngay đầu ra, chớp mắt trước ánh nến, tiến về phía các lá rau diếp - món ăn mà nó thích thú.

VIÊN NGỌC CỦA HOÀNG ĐẾ

Robert Van Gulik

Chương 19: Địch Công Tâm Sự

Lão Hồng buồn buồn nhìn Địch công uống cạn chén trà. Khi Địch công uống xong, lão nói như ý trách móc:

- Chiều nay, Đại nhân cho lão biết cái bẫy giăng ra đối với ông Khấu, ông Biện và ông Khuông. Nhưng không một lời nào nói về tên Dương cả.

- Lão hãy ngồi xuống - Địch công nói nhẹ nhàng. Ông nới khuy cổ áo, hất mũ ra sau, rồi đặt cùi tay lên bàn - Chỉ có ba người liên quan đến việc mất quân bài, đó là Khấu, Biện và Khuông. Một trong ba người đó đã làm theo lệnh một tên thứ tư nào đó, khả năng là như vậy, và ta đã lưu tâm đến sự kiện này, vì cách giết hai người sau cùng không phù hợp với cách sát hại hai người trước: tên Hạ và mụ Mông đã bị giết một cách man rợ. Nếu Khấu, Biện hoặc Khuông là thủ phạm, thì họ sẽ đâm tên Hạ từ phía sau chứ không dùng gạch để đập vào đầu, hoặc là cho thuốc độc vào chén trà của mụ Mông, chứ không thắt cổ mụ ta. Hơn nữa hai vụ giết người man rợ ấy lại xảy ra liên tiếp rất nhanh và ở những nơi cách xa nhau, thì kẻ sát nhân ắt phải là một tên lực lưỡng, khoẻ mạnh, quen cưỡi ngựa, cho nên cả ba người nói trên không phải là tạng người loại đó, nhất là Khuông chỉ quen đi lại bằng thuyền. Ta nghi tên thứ tư là Dương vì hắn luôn luôn di chuyển, chăm chú đến việc mua bán đồ cổ. Hơn nữa ngoại hình của hắn phù hợp với hình dáng của hung thủ mà ta mường tượng trong đầu, và hắn cũng có những thời cơ để giết người như ba tên kể trên: hắn có mặt ở cuộc đua thuyền và rất quan tâm đến việc chẩn đoán cái chết của Đồng, do thanh tra pháp y nêu ra; và sớm nay hắn cưỡi ngựa ra đi nên cũng có khả năng để thủ tiêu tên Hạ. Sau cùng, hắn vừa ra khỏi nha phủ thì gặp cô Lương đưa cô Lý và bọn định bắt cóc cô Lý đến trình toà.

Hơn nữa, có ba điểm chống lại hắn. Thứ nhất: mặc dù hắn quả quyết với ta là hắn chưa bao giờ đến Miếu Thần, thế mà hắn lại biết là thân tượng và đế tượng là hai tảng rời nhau, điều đó có nghĩa là hắn đã đến đó, có thể là để xem xét, có thể ăn cắp được những gì ở đó. Thứ hai: hắn cứ luôn khẳng định là không quen biết tên Đồng và tên Hạ, điều đó không đúng vì cả ba tên đều chuyên về việc tìm kiếm các đồ cổ, lẽ nào lại chẳng có sự liên hệ giữa bọn chúng. Thứ ba: hắn cho là những tin mà trùm ăn mày Thịnh Ba đưa ra về những khó khăn tài chính của tên Biện là không đúng, để mong tránh cho tên Biện bị nghi là tòng phạm.

Địch công chờ lão Hồng rót thêm trà mới, rồi nói tiếp:

- Nhưng điều quan trọng hơn cả, ta vẫn không dự đoán được. Đó là động cơ các vụ giết người của tên Dương, nếu đúng hắn là thủ phạm. Ta biết khá rõ về tên chủ hiệu buôn đồ cổ ấy; cả những thói quen của nó. Song động cơ giết người của nó có thể khởi đầu từ quá khứ xa xôi. Vì ta không có thời gian để mở cuộc điều tra đầy đủ về quá khứ đó, nên ta quyết định các biện pháp riêng để có thể xác định ngay được sự đúng đắn của các suy luận hợp lý của ta, sự chính xác về những dự cảm của ta. Vì vậy, chiếc bẫy ta giăng ra tối nay dành cho hai loại bị nghi vấn: nếu thủ phạm là Khấu, là Biện hay Khuông thì ta hy vọng là bức thư không có thật mà ta giả vờ đọc với những lời mà ta giả dụ nói tới sai lầm của một tên tội phạm; và sự xuất hiện bất chợt của cánh tay ma quái sau những lời rùng rợn ta đã đọc đủ để tên tội phạm trong số ba vị khách phải khiếp sợ và tự thú. Ta đã nói để lão rõ trước lúc tiến hành việc giăng bẫy. Điều mà ta không tiết lộ cho lão biết, là việc ta chờ đợi tên Dương, nếu hắn là thủ phạm; chắc chắn hắn sẽ đến nghe trộm cuộc họp. Lão đã nghe lệnh của ta giao cho viên đô đầu và lính tráng trước khi rời nha phủ: họ theo chúng ta tới đây, và sau khi ta cho viên quản gia lui ra thì họ phải tập trung tất cả gia nhân vào một phòng ở phía xa nhà, trừ người gác cổng. Rồi sau đó tất cả mai phục ở góc hành lang, bắt giữ bất cứ ai ra khỏi phòng họp, và không cản trở kẻ nào lọt vào phòng họp. Biện pháp ấy nhằm ngăn cản Khấu,

Biện, Khuông, nếu một trong ba người đó là thủ phạm chạy trốn... và đồng thời cũng để tên Dương đến được theo dõi cuộc họp, nếu đúng hắn ta là thủ phạm. Thế đấy, dự cảm của ta đã chính xác và tên Dương đã sa vào bẫy. Lão đã nghe hắn nói đến đây với ý định bịt mồm ta hoặc tên Biện. Việc hắn đến đã khẳng định hắn là thủ phạm.

- Nhưng Đại nhân đã trải qua một thử thách cực kỳ nguy hiểm. Nếu tôi biết tất cả kế hoạch của Đại nhân, thì tôi không thể chấp nhận.

Địch công âu yếm nhìn lão Hồng, nói:

- Cũng chính vì lý do đó mà ta không nói để lão biết toàn bộ kế hoạch.

- Kế hoạch của Đại nhân rất có hiệu quả. Nhưng tôi vẫn thấy không yên tâm, vì luôn sợ rằng một trong ba vị khách sẽ tấn công Đại nhân.

- Bản thân ta cũng e ngại như vậy. Vì ta mới chỉ quan sát gian phòng một lần trước đó, nên ta có sai lầm cho là khi các ngọn nến trên tường được thổi tắt thì ngọn nến trên bàn ta cho phép ta đồng thời canh chừng cửa ra vào ở phía tay phải ta và ba người khách ngồi đối diện. Ta nghĩ là tên Dương nếu đến để nghe trộm, ta sẽ thấy cửa ra vào mở ra, và nếu hắn lẻn vào phòng họp để tấn công ta, thì ta có đủ thời gian để tự vệ. Chỉ vì bóng tối ở phía tay phải ta dày đặc hơn ta tưởng, và trong lúc vừa nói chuyện vừa quan sát ba vị khách, vừa canh chừng cửa ra vào là điều không thể thực hiện được. Khi ta biết có kẻ lọt vào trong phòng, ta thấy sợ vì lần này ta đã làm một việc quá sức mình!

Ông lấy tay che mắt, và mệt mỏi nói tiếp:

- Giờ đây nghe lời thú tội của tên Dương, ta đã hiểu rõ mọi chuyện bắt đầu từ khi con người cô đơn sắp già nua ấy say mê Kim Liên. Mối tình này pha trộn với lòng say mê đồ cổ, hai điều ấy thúc đẩy sự thèm khát không kìm

chế được: phải thưởng thức và chiếm đoạt mãi mãi con người ngọc ngà đó. Sự thoả mãn nửa chừng, sự ý thức được nỗi nhục bị người đẹp khinh bỉ, những giằng xé nội tâm của kẻ vốn có trong mình những tố chất bệnh hoạn, đã tạo nên một sự điên rồ ma quái, một tên ác dâm, một kẻ giết người!

Địch công thở dài, rồi nói tiếp:

- Còn về tên Biện thì luật pháp đã rõ ràng: sẽ bị chặt đầu. Nhưng trong trường hợp của hắn có những điểm để giảm khinh, ta sẽ xin với trên tha tội chết cho hắn, và chịu hình phạt ngồi tù lâu dài. Ta cũng cần chăm sóc cô Lý. Khi vụ án kết thúc, chúng ta sẽ trích một khoản tiền trong tài sản của tên Dương giao cho bố cô ta, đủ để chuộc cô ta ra khỏi lầu xanh. Ta có cảm tình với cô bé ấy, đó là một người thật thà, phải được hưởng một số phận khác với số phận của gái lầu xanh.

Địch công nhìn con rùa đang gặm các lá rau xanh một lát.

- Con vật nhỏ bé này đã đóng tốt vai trò của mình. Nhưng sự việc lại xảy ra khác dự tính của ta. Giờ đây thì ta thấy rất rõ việc gì đã xảy ra. Ta đã quên nghĩ đến bà Kim Liên khi ta ra lệnh tập trung tất cả gia nhân lại, trừ người gác cổng. Viên đô đầu đã làm đúng như ta ra lệnh. Vì thế bà Kim Liên được tự do đi lại, không có người hầu ở bên. Chắc bà ta đã nhìn thấy tên Dương, khi bà ta ra khỏi phòng lang thang trong khu nhà vắng vẻ. Bà ta thấy tên Dương đến gần phòng họp, tên này lại không nhìn thấy bà ta. Sau cuộc hãm hiếp bà Kim Liên, tên Dương tìm mọi cách để không giáp mặt bà ta. Hắn đã nói với ta: khi hắn đến nhà ông Khấu chơi, không bao giờ hắn ra khỏi phòng khách để có thể ngắm nhìn bộ sưu tầm quý giá của ông Khấu. Đúng là hắn sợ gặp bà Kim Liên, có thể nếu gặp, bà ta sẽ nhận ra hắn và rồi bà ta sẽ nhớ lại tất cả mọi chuyện. Tối nay, lúc đầu bà ta không nhận ra tên Dương, nhưng trong óc bà ta có sự khuấy động nào đó, bà ta đã đi theo hắn. Lão đã nhìn thấy bà ta đi vào phòng họp, đúng không? Bà ta đi gần tên Dương đang đứng ở góc trái gian phòng, rồi tiến về phía ánh sáng, đứng lại phía sau ghế ta ngồi.

Cũng lúc đó cơn bão sắp ập đến, tạo lại bầu không khí ngột ngạt cách đây bốn năm. Những người bị loạn trí rất nhạy cảm với thời tiết, và sự giống nhau giữa không khí tối nay và không khí cách đây bốn năm đã chuẩn bị cho sự kiện vừa rồi xảy ra. Khi ta đặt cánh tay giả có ngón tay đeo nhẫn hồng ngọc lên bàn, bà ta như thấy lại cảnh tượng: mắt bà ta nhìn vào chiếc nhẫn lấp lánh ở ngón tay Nữ thần khi bà ta bị trói trần truồng trên bệ tượng; cái nhìn van xin Nữ thần cứu giúp. Và bất chợt, trong óc bà ta có sự liên tưởng giữa cánh tay giả với con người bà ta nhìn thấy ở hành lang. Trong chớp mắt, bà Kim Liên đã nhớ lại tất cả. Cú sốc đó làm bà ta khỏi bệnh loạn trí.

Lão Hồng gật đầu, đưa ra nhận xét:

- Ông trời thật có mắt. Sự rộng lượng của trời đã chữa khỏi bệnh cho người vợ tội nghiệp chung thuỷ, và trừng trị người vợ gian dâm.

Và tò mò hỏi:

- Nhưng sao mà Đại nhân lại biết có bão đêm hôm bà Khấu bị hãm hiếp? Tôi không nhớ là bà ta có nói về chuyện đó hay không.

- Không ai nói ra chuyện đó. Nhưng chắc lão còn nhớ chuyện Nữ thần xuất hiện ở nhà ông Đồng đã gây ra sự kinh hoàng cho gia đình này, cách đây bốn năm. Đâu phải Nữ thần mà chính là bà Kim Liên! Bà ta xuất hiện ở nhà ông Đồng: cởi trần, tay và chân bị gai cào xước, đẫm máu như ông Đồng đã nhìn thấy. Rồi bão tố nổi lên dữ dội, và bà ta lang thang suốt đêm ở ngoài đồng. Cuối cùng kiệt sức, ngất đi gần phía cổng Tây. Và, sớm hôm đó một trại chủ đã tìm thấy bà ta. Ta đã kiểm tra lại thời điểm xảy ra chuyện đó, ta không còn nghi ngờ gì cả: vụ Kim Liên bị bắt cóc và chuyện ma hiện hình ở khu nhà ông Đồng đều xảy ra vào tối hôm đó.

Trong gian phòng rộng rãi, cả hai lắng nghe tiếng mưa rơi một lúc. Cuối cùng lão Hồng mỉm cười thích thú:

- Tối nay Đại nhân đã làm sáng tỏ hai vụ bí mật, trong đó có vụ chết tới bốn người. Đó là chưa kể đến chuyện sự xuất hiện bí hiểm của Nữ thần ở nhà ông Đồng.

Địch công đưa chén trà lên miệng, sau khi uống một hụm, đặt chén trà xuống, giọng suy ngẫm:

- Đúng vậy, những tên sát nhân ta đã tìm ra. Ta đã giải thích về sự xuất hiện của Nữ thần. Nhưng phần Nữ thần dường như tham gia vào mọi chuyện tại đây tối nay và ở toà miếu cổ bốn năm trước... Lão Hồng! Ta không thể lý giải nổi, vượt qua mọi hiểu biết của ta...

Ông đứng dậy, cho cô rùa nhỏ vào ống tay áo, rồi vừa vuốt lại các nếp áo, vừa nói:

- Mưa đã ngớt, chúng ta quay về nha phủ!

VIÊN NGỌC CỦA HOÀNG ĐẾ

Robert Van Gulik

Chương 20: Một Khám Phá Không Định Trước

Ngày hôm sau, sau bình minh, Địch công và lão Hồng đi qua cổng Nam, ra ngoài thành. Cơn mưa bão hôm qua đã làm giảm bầu không khí nóng bức. Và cả hai cưỡi ngựa ngắm nhìn vẻ đẹp của thôn quê.

Đêm qua, Địch công khó ngủ, vì phải thức khuya làm sớ tấu lên trên mọi chi tiết về vụ án, và các sự việc diễn ra ở thư viện nhà ông Khấu cứ ám ảnh hoài trong giấc ngủ. Bởi vậy, Địch công dậy rất sớm, cùng lão Hồng dạo chơi lúc tinh mơ. Họ hướng về phía Rừng Cây thuốc, để nghiên cứu cách thức làm cho khu rừng đó phong quang. Ông có ý định gửi kèm theo sớ tấu, báo cáo lý do phải làm phong quang khu rừng để phòng chống bọn côn đồ lấy đó làm nơi ẩn náu. Họ đi theo lối tắt như tên Dương đã khai, qua khu ruộng đã nhìn thấy những cây cao to của khu Rừng Cây thuốc.

Họ dễ dàng tìm thấy ba cây gạo trắng, nơi rẽ vào con đường nhỏ dẫn đến phía sau khu nhà bỏ hoang của ông Đồng, nhưng những cây bị đổ vì cơn bão tối qua đã cản trở họ. Rất nhiều cây có gai và rất nhiều dây leo đã không cho họ tiến lên được. Thế là cả hai phải đi vòng qua chỗ đó, để tìm lối đi tiếp. Sau nhiều cố gắng vất vả, họ mới tới được phía sau khu nhà đổ nát, bỏ hoang. Họ men theo bức tường vây khu nhà và đến được chỗ cổng ra vào. Địch công xuống ngựa, nói với lão Hồng:

- Chúng ta hãy đi qua khu vườn để xem có thể đi từ đó đến khu Rừng Cây thuốc được không? Cách đây bốn năm bà Khấu đã từ khu rừng chạy trốn, và đã xuất hiện ở khu vườn, đó là cơ may cuối cùng của chúng ta.

Họ qua một hành lang và đến được khu vườn. Đến gần bức tường thấp, họ quan sát khu rừng rậm rạp xanh tươi. Các cành lá bất động vì không có gió.

Nhiều con chim kêu ríu rít ở trên mái ngôi nhà nhỏ, không bay về phía khu rừng, yên ắng hoàn toàn như sự chờ đợi một điều gì kỳ lạ.

Cả hai im lặng rất lâu, rồi Địch công lắc đầu:

- Ta nghĩ là không nên làm phiền Bạch thần thì hơn. Hãy để bà ta yên bình trong khu rừng thiêng liêng của bà. Có những điều mà chúng ta không nên đụng chạm tới. Thôi chúng ta quay về nha phủ!

Khi sắp quay đi để ra về, Địch công nhìn thấy một con chim non rơi xuống thảm cỏ, đang vùng vẫy đôi cánh trần trụi chưa có lông một cách vô vọng. Địch công cúi xuống, nhặt nó lên đặt vào bàn tay, lẩm bẩm:

- Con chim non này bị rơi từ trên tổ xuống, nhưng hình như nó không bị thương.

Ông ngước mắt tìm chiếc tổ của nó, rồi reo lên:

- Lão Hồng, hãy nhìn xem, chiếc tổ chim nằm dưới mái nhô của ngôi nhà nhỏ. Mẹ nó đang bay quanh đó. Ta sẽ đặt nó vào tổ.

Địch công trèo lên bức tường cao, sau khi đặt con chim non vào tổ của nó, ông không nhảy xuống ngay. Ông cố nhón chân lên, để quan sát chiếc tổ chim, không hề chú ý đến con chim mẹ đang bay quanh đầu ông.

Trong tổ còn có ba con chim non nữa. Bên cạnh chúng, Địch công thấy một vật gì hình trứng chim. Ông đoán vật đó có một màu trắng trong suốt. Địch công nhẹ nhàng nhặt vật đó, giữ cẩn thận khi trèo xuống. Xuống đất, ông chùi sạch vật đó và để vào lòng bàn tay, im lặng ngắm nhìn màu trắng tinh khiết của nó.

Và sau cùng, Địch công cất tiếng:

- Đây là Viên ngọc của Hoàng đế!

Lão Hồng nín thở, cúi xuống ngắm nhìn vật quý giá được tìm thấy. Rồi giọng nhỏ nhẹ, lão Hồng hỏi:

- Thưa Đại nhân, có thể là viên ngọc giả?

Địch công lắc đầu:

- Không, ông bạn lâu năm của ta, không ai có tài làm giả được, bắt chước được đúng nét tuyệt diệu của hình dáng và vẻ sáng ngời thiên phú của viên ngọc này. Đúng là viên ngọc mà Triều đình đã bao năm tìm kiếm. Tên Đồng đã nói đúng, nó có lắm tài vặt, nó nói là nó giấu viên ngọc ở một nơi mà không ai có thể tìm ra được. Khi tên Hạ lục soát các xà kèo ở đây, chắc nó cũng nhìn thấy tổ chim đó, nhưng lúc đó các trứng chưa nở đã che lấp viên ngọc. Và nếu chúng ta không có được sự may mắn thì đâu ta có thế tìm ra nó. Phải nói đúng là chúng ta gặp vận may.

Lăn hòn ngọc trong bàn tay, Địch công thở dài nói:

- Sau khi viên ngọc biến mất, sau khi vì nó mà bao điều đau đớn đã xảy ra và làm đổ máu nhiều người vô tội, viên ngọc này sẽ lại về với chủ nhân chính thức của nó: Hoàng đế Thiên tử.

Địch công cung kính lấy khăn bọc viên ngọc vô giá và cho vào tay áo, nói tiếp:

- Ta sẽ trao kết quả cuộc tìm kiếm vật báu cho ông Khấu, kèm theo một tờ sớ do chính ta ký. Sớ này trình bày: vì phải điều tra một vụ án nên chưa cho phép ta trình tấu lên trên sớm hơn tin tức về Viên ngọc của Hoàng đế. Ông Khấu không có gì lo ngại tới kinh đô giao nộp lại cho Triều đình viên ngọc.

Ta hy vọng là sự ân thưởng của Hoàng đế đối với ông ta, và việc bà vợ cả Kim Liên đã khỏi bệnh loạn trí, sẽ giúp ông ta chịu đựng được việc bà Diên Hương gặp tai nạn.

Ta thật đã không công bằng đối với Diên Hương. Không bao giờ bà ta là nhân tình của Đồng Mai và không bao giờ có ý định trốn đi với Đồng. Bà đi tới ngôi nhà nhỏ để rồi bị giết, chỉ vì muốn ông Khấu có viên ngọc vô giá mà thôi. Ông Khấu đối với bà ta là người đã làm thay đổi cuộc đời của bà ta: từ một nô tỳ bị hành hạ, chà đạp, trở thành vợ hai của ông Khấu, và chính ông Khấu là bố chiếc thai trong bụng bà ta. Diên Hương chỉ coi Đồng Mai đúng là con của người chủ cũ, môi giới mua bán đồ cổ. Diên Hương không biết những việc xấu xa mà Đồng làm cùng tên Dương. Đó là điều sai lầm nghiêm trọng của ta đối với Diên Hương, và ta chả còn cách nào để sửa chữa sai lầm đó. Chỉ còn cách là ta khấn trước hương hồn bà ta, xin được tha thứ.

Địch công yên lặng một lúc lâu, mắt chăm chú nhìn về các lớp cây xám xịt của Rừng Cây thuốc, sau đó quay mặt đi, ra hiệu cho lão Hồng bước theo. Hai người lên ngựa trở về nha phủ, qua lối cầu Đá. Ở chợ các người bán hàng đã dựng xong lều, tuy nhiên đường phố vẫn còn vắng vẻ.

Một làn sương mỏng như quấn lấy dòng nước yên ả của con sông đào, vương vất lại trên hàng cây dọc sông. Dưới các tán cây đó là ngôi miếu nhỏ dành cho Thần Sông. Một bõ già dùng chổi tre quét dọn lá khô rơi trên các bậc bước lên miếu. Lão không chú ý đến Địch công vừa xuống ngựa. Rõ ràng là lão ta không nhận ra quan Án sát.

Làn khói hương thơm toả ra từ bát hương đặt trước bàn thờ. Qua làn khói mỏng, Địch công thoáng nhìn thấy nụ cười trên môi bức tượng. Ông cho hai tay vào ống tay áo rộng, mắt ngước nhìn Nữ thần, nhớ lại mọi chuyện xảy ra trong hai ngày qua. Thật có biết bao sự trùng hợp, ngẫu nhiên! Nhưng không hiểu là dùng những từ đó có đúng không? - Địch công khẽ lắc đầu - Chúng ta còn chưa biết được bao nhiêu về đồng loại và nguyên nhân các hành động

của họ, thì làm sao chúng ta lại dám dùng liều những từ đó!

Rồi nhẹ nhàng nói:

- Tuy bà chỉ là một thần tượng do bàn tay con người tạo nên, nhưng lại tượng trưng cho những điều mà chúng tôi chưa biết, những điều mà chúng tôi chưa đủ khả năng vươn tới được. Vì vậy tôi xin kính cẩn cúi lạy bà.

Khi quay lại, Địch công nhìn thấy người bõ già đã quét dọn xong đang bước đến gần. Cho tay vào ống tay áo để tìm mấy đồng tiền, Địch công chỉ thấy một thoi bạc. Ông lấy ra, nhìn thoi bạc một lúc, chìm đắm trong những ý nghĩ buồn thảm. Đó là thoi bạc mà bà Diên Hương trả công ông bảo vệ bà ta trên đường tới khu nhà hoang. Địch công đưa cho lão bõ già và nói:

- Cứ vào ngày mùng năm tháng năm, lão dùng số tiền này để mua hương hoa thắp một nén cho bà Diên Hương, vợ hai ông Khấu, để hương hồn bà được thanh thản.

Người bõ già nhận thoi bạc, kính cẩn cúi chào. Lão đến một bàn nhỏ, mở quyển sổ to đặt trên bàn. Sau khi chấm mực chiếc bút lông cũ kỹ, lão cúi xuống quyển sổ giấy vàng ố và ghi cẩn thận tên bà Diên Hương cùng ngày thắp hương.

Địch công xuống hết các bậc đá, cầm lấy cương ngựa do lão Hồng đưa, và khi sắp lên yên, lại thấy người bõ già xuất hiện ở cửa ngôi miếu, chiếc bút lông vẫn còn kẹp trong các ngón tay gầy guộc. Lão lắp bắp hỏi:

- Xin ông cho biết tên người đã góp công đức. Và nghề nghiệp ông ta nữa?

Địch công quay đầu lại, nói gọn:

- Cứ ghi đơn giản: tên là Địch ở Phố Dương.

Và sau một tiếng thở dài buồn bã, ông nói thêm:

- Một nho sinh!